

Mẫu số 01

**ĐẢNG ỦY XÃ VỊ XUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Tuyên Quang, ngày 27 tháng 12 năm 2025*



**BẢN KHAI THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH  
HIỆU NHÀ GIÁO ƯU TÚ**

**I. SƠ LƯỢC TIỂU SỬ BẢN THÂN**

- Họ và tên: (2) **LÊ THỊ THUẬN** Số định danh cá nhân: 002172000305
- Tên gọi khác (nếu có): **KHÔNG**
- Ngày, tháng, năm sinh: 15/03/1972
- Nơi công tác: (3) Trước sáp nhập: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vị Xuyên  
Xuyên  
- Sau sáp nhập: Đảng uỷ xã Vị Xuyên, tỉnh Tuyên Quang
- Chức vụ hiện tại: (4) Phó Bí thư thường trực Đảng uỷ, Giám đốc Trung tâm Chính trị Vị Xuyên, tỉnh Tuyên Quang.
- Trình độ đào tạo: Đại học Sư phạm
- Học hàm, học vị: (5) Thạc sĩ Chuyên ngành: Ngôn ngữ học
- Năm vào ngành Giáo dục: **1992**
- Số năm là giáo viên, giảng viên: (6) **16 năm**
- Số năm, tháng công tác tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn: (7) 03 năm (từ tháng 11/1992 đến tháng 8/1995) công tác tại trường Phổ thông cơ sở xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên, tỉnh Tuyên Quang.
- Số năm, tháng được tính cộng dồn thời gian trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy đủ định mức tối thiểu theo quy định: (8) **33 năm.**
  - Từ tháng 11/1992 đến tháng 01/2008 là giáo viên giảng dạy;
  - Từ tháng 02/2008 - 8/2011: Phó Giám đốc Trung tâm Giáo dục thường xuyên huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang.
  - Từ tháng 9/2011 - 12/2015: Giám đốc Trung tâm Giáo dục thường xuyên huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang.

- Từ tháng 01/2016- 30/6/2025: Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang.

- Từ ngày 01/7/2025: Phó Bí thư Thường trực Đảng uỷ xã Vị Xuyên, tỉnh Tuyên Quang. (01/12/2025 kiêm Giám đốc Trung tâm Chính trị Vị Xuyên).

12. Điện thoại liên hệ: 0888906999

13. Quá trình công tác

<b>Thời gian</b>	<b>Chức danh, đơn vị công tác</b>	<b>Thời gian trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy</b>
Từ tháng 11/1992 đến tháng 8/1995	Giáo viên, kiêm Tổng phụ trách Đội, Trường Phổ thông cơ sở xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang	02 năm 9 tháng
Từ tháng 9/1995 đến tháng 8/1998	Giáo viên kiêm Phó Chủ tịch Công đoàn, Tổ trưởng chuyên môn, Trường Phổ thông cơ sở xã Linh Hồ, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang.	2 năm 11 tháng
Từ tháng 9/1998 đến tháng 9/1999	Giáo viên, Trung tâm Giáo dục thường xuyên Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang	1 năm
Từ tháng 10/1999 đến tháng 9/2001	Tổ trưởng Chuyên môn - Trung tâm Giáo dục thường xuyên huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang	1 năm 11 tháng
Từ tháng 10/2001 đến tháng 9/2003	Thư kí Hội đồng - Trung tâm Giáo dục thường xuyên huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang	1 năm 11 tháng
Từ tháng 10/2003 đến 9/2004	Bí thư Đoàn Thanh niên, Trung tâm Giáo dục thường xuyên huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang	11 tháng
Từ tháng 10/2004 đến 9/2005	Thư kí Hội đồng - Trung tâm Giáo dục thường xuyên huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang	11 tháng
Từ tháng 10/2005 đến tháng 01/2008	Chủ tịch Công đoàn - Trung tâm Giáo dục thường xuyên huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang	2 năm 3 tháng

Từ tháng 02/2008 đến tháng 8/2011	Phó Giám đốc, Chủ tịch Công đoàn, Trung tâm Giáo dục thường xuyên huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang	3 năm 6 tháng
Từ tháng 9/2011 đến tháng 12/2015	Giám đốc - Trung tâm Giáo dục thường xuyên huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang	4 năm 3 tháng
Từ tháng 01/2016 đến tháng 6/2025	Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang	9 năm 5 tháng
Từ tháng 7/2025 đến nay	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã Vị Xuyên, (tháng 12/2025 kiêm Giám đốc Trung tâm Chính trị Vị Xuyên, tỉnh Tuyên Quang)	06 tháng

14. Năm được phong tặng danh hiệu Nhà giáo ưu tú: (9) KHÔNG

- Thời gian, chức vụ công tác từ năm được phong tặng danh hiệu Nhà giáo ưu tú đến nay. KHÔNG

## II. NHỮNG THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC ĐỐI CHIẾU VỚI TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG

### 1. Phẩm chất chính trị

- Tuyệt đối trung thành với Đảng, với nhà nước và nhân dân, trung thành với Chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, thực hiện đúng quan điểm nói, viết và trong công tác tuyên truyền, vận động cơ quan đơn vị, gia đình và nhân dân làm đúng theo quan điểm, đường lối, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, không ngừng học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Chủ tịch Hồ Chí Minh; Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung Ương 4; Luôn đấu tranh chống các tệ nạn xã hội như tệ nạn ma túy, cờ bạc, truyền đạo, lợi dụng đạo làm trái pháp luật.

- Chấp hành tốt nội qui, qui chế của cơ quan đơn vị; thực hiện tốt qui chế dân chủ; gương mẫu trong công việc, tham gia nghiêm túc các cuộc họp do cấp trên tổ chức.

- Không ngừng học tập để nâng cao chuyên môn nghiệp vụ và năng lực quản lý để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

### 2. Đạo đức, lối sống

- Có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống lành mạnh, tâm huyết, tận tụy với nghề; thực hiện nghiêm túc Quy định đạo đức Nhà giáo, gương mẫu trong công việc; gần gũi thân thiện, luôn là điểm tựa vững chắc cho người học và đồng nghiệp noi theo.

- Luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, góp phần quan trọng vào việc xây dựng đơn vị trở thành Tập thể lao động xuất sắc.

3. Thành tích xuất sắc tiêu biểu, ảnh hưởng/uy tín về chuyên môn; tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp trong hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ và trong hoạt động bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp; các hoạt động xã hội đã tham gia, đóng góp.

a) Thành tích xuất sắc tiêu biểu, ảnh hưởng/uy tín về chuyên môn

- Trong giai đoạn công tác tại Trung tâm Giáo dục thường xuyên huyện Vị Xuyên, với các cương vị giáo viên, Phó Giám đốc, Giám đốc Trung tâm, bản thân tôi luôn thể hiện rõ tinh thần trách nhiệm, tâm huyết, tận tụy với nghề, trực tiếp tham gia giảng dạy nhiều năm liền, thương yêu, tôn trọng, đối xử công bằng và khơi gợi tiềm năng của mỗi học sinh, học viên, đặc biệt là đối tượng học viên tại Trung tâm Giáo dục thường xuyên vốn có nhiều đặc thù về tâm lý và hoàn cảnh. Bản thân luôn là tấm gương sáng về tinh thần tự học và sáng tạo, được đồng nghiệp, học viên và nhân dân tại địa phương tin tưởng, kính trọng.

Trình độ, năng lực chuyên môn vững vàng và phương pháp giảng dạy hiệu quả, nhiều năm liền đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp huyện và 04 lần đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, đây là minh chứng cho sự nỗ lực không ngừng trong việc nghiên cứu, đổi mới phương pháp dạy học.

Tôi luôn chủ động nghiên cứu, áp dụng các biện pháp giảng dạy linh hoạt, phù hợp với từng đối tượng học sinh, học viên (phân hóa đối tượng). Đặc biệt, tôi đã triển khai nhiều sáng kiến kinh nghiệm được Hội đồng khoa học các cấp công nhận và áp dụng hiệu quả tại đơn vị, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và mũi nhọn của Trung tâm.

Trong môi trường Giáo dục thường xuyên còn nhiều khó khăn, tôi đã kiên trì tìm tòi phương pháp khích lệ, bồi dưỡng học viên giỏi. Kết quả trong nhiều năm học, các học viên do tôi trực tiếp giảng dạy và bồi dưỡng đã đạt giải cao tại các kỳ thi Học sinh giỏi cấp tỉnh, góp phần khẳng định vị thế của Trung tâm trong toàn tỉnh.

Với vai trò là giáo viên cốt cán, tôi luôn tích cực tham mưu cho Ban Giám đốc về các chiến lược đổi mới quản lý và nâng cao chất lượng dạy học. Tôi luôn sẵn lòng tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp về nghiệp vụ, chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy

và kỹ năng xử lý tình huống sư phạm, giúp đỡ các giáo viên trẻ phát triển năng lực nghề nghiệp.

Tôi luôn phấn đấu là tấm gương nhà giáo mẫu mực, có ảnh hưởng tích cực trong đội ngũ giáo viên Giáo dục thường xuyên, góp phần quan trọng nâng cao chất lượng giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh.

- Từ tháng 01/2016 đến tháng 6/2025, trên cương vị Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vị Xuyên, cá nhân luôn tâm huyết, tận tụy với nghề, có trách nhiệm cao trong công tác quản lý nhà nước về giáo dục; quan tâm chỉ đạo thực hiện đầy đủ các quy định về đạo đức nhà giáo, góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

Cá nhân có uy tín về chuyên môn, được đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên trong huyện tin nhiệm; có ảnh hưởng tích cực trong ngành giáo dục của địa phương và được ghi nhận ở cấp tỉnh; là nhà giáo mẫu mực, tiêu biểu trong đổi mới công tác quản lý giáo dục, chỉ đạo hiệu quả hoạt động nuôi dạy, giảng dạy, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trên địa bàn.

Trong quá trình công tác, cá nhân chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương ban hành và tổ chức thực hiện các chủ trương, giải pháp phát triển giáo dục; tư vấn, hỗ trợ đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên trong hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ; chỉ đạo và tham gia công tác bồi dưỡng, phát triển năng lực nghề nghiệp cho đội ngũ nhà giáo, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Có khả năng khuyến khích và động viên cán bộ, giáo viên và học sinh tích cực học tập, rèn luyện để đạt kết quả cao. Chỉ đạo điều hành tốt mọi hoạt động của đơn vị, luôn tập hợp quần chúng thành một khối thống nhất.

Bên cạnh đó, cá nhân tích cực tham gia các hoạt động xã hội, có đóng góp vì lợi ích cộng đồng và sự nghiệp giáo dục và đào tạo; giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống lành mạnh; được người học, đồng nghiệp và Nhân dân tin tưởng, kính trọng.

b) Tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp trong hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ và trong hoạt động bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp

Trong quá trình công tác, cá nhân luôn chủ động tư vấn, hỗ trợ đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên trong toàn huyện trong việc triển khai nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ; kịp thời hướng dẫn, giải đáp, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong công tác quản lý, giảng dạy và giáo dục học sinh.

Cá nhân trực tiếp chỉ đạo, tổ chức và tham gia các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, sinh hoạt chuyên môn, tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên



cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên; góp phần nâng cao năng lực nghề nghiệp, đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Nội dung tư vấn, hỗ trợ có tính lan tỏa trong toàn ngành giáo dục địa phương và được ghi nhận, đánh giá tích cực ở cấp tỉnh.

c) Tham gia các hoạt động xã hội, có đóng góp vì lợi ích cộng đồng, vì sự nghiệp giáo dục và đào tạo (10)

Trong suốt quá trình công tác, cá nhân tích cực tham gia các hoạt động xã hội gắn với lĩnh vực giáo dục, nhân đạo và an sinh xã hội, có nhiều đóng góp thiết thực vì lợi ích cộng đồng và sự nghiệp giáo dục và đào tạo. Kết nối huy động các nguồn tài trợ, đầu tư xây dựng các công trình xây dựng và cơ sở vật chất thiết bị dạy học cho các cơ sở giáo dục. (kết nối kêu gọi 16 tỉ xây dựng trường THCS Lý Tự Trọng)

Giai đoạn công tác tại Trung tâm Giáo dục thường xuyên huyện Vị Xuyên (1992–2015), cá nhân tích cực tham gia các hoạt động xóa mù chữ, phổ cập giáo dục, vận động học viên trong độ tuổi ra lớp; tham gia công tác Đoàn, Công đoàn, tổ chức các phong trào thi đua, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục thường xuyên trên địa bàn. Kết quả, cá nhân được Ban Chấp hành Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Hà Giang tặng Bằng khen năm 2004 vì có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thiếu nhi .

Giai đoạn từ năm 2016 đến 6/2025, trên cương vị Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vị Xuyên, cá nhân tích cực tham gia và chỉ đạo triển khai các hoạt động xã hội hóa giáo dục, huy động nguồn lực chăm lo cho học sinh; phối hợp thực hiện hiệu quả chính sách bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên, góp phần bảo đảm quyền lợi và chăm sóc sức khỏe học đường. Kết quả, cá nhân được Tổng Giám đốc Bảo hiểm Xã hội Việt Nam tặng Bằng khen năm 2020.

Đồng thời, cá nhân tích cực tham gia các hoạt động nhân đạo, từ thiện, phong trào hiến máu tình nguyện, công tác Hội Chữ thập đỏ các cấp; có đóng góp nổi bật trong phong trào thi đua yêu nước của Hội giai đoạn 2015–2020, được UBND tỉnh Hà Giang, Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam tặng nhiều Bằng khen, Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp nhân đạo” và các hình thức ghi nhận khác.

Thông qua các hoạt động xã hội đã tham gia, cá nhân đã góp phần nâng cao dân trí, chăm lo an sinh xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với sự nghiệp giáo dục và đào tạo, các kết quả đóng góp được cấp ủy, chính quyền, các tổ chức xã hội và Nhân dân ghi nhận, đánh giá cao.

#### 4. Tài năng sư phạm

##### a) Tài năng sư phạm

Trong thời gian là nhà giáo và cán bộ quản lý công tác tại các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên, bản thân tôi trực tiếp tham gia giảng dạy với vai trò giảng viên tại nhiều lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên do Sở Giáo dục tổ chức, góp phần nâng cao năng lực nghề nghiệp, đổi mới phương pháp dạy học và hiệu quả quản lý giáo dục.

Trên cương vị Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vị Xuyên, cá nhân đã thể hiện rõ tài năng sư phạm trong công tác quản lý giáo dục, thể hiện qua việc nghiên cứu, đề xuất và tổ chức thực hiện hiệu quả các giải pháp, sáng kiến nhằm nâng cao chất lượng nuôi dạy, giảng dạy và quản lý giáo dục trên địa bàn.

Cá nhân là tác giả/đồng tác giả của 10 sáng kiến cấp cơ sở và 02 sáng kiến được Ủy ban nhân dân Tỉnh Hà Giang công nhận có hiệu quả áp dụng trong công tác quản lý, giảng dạy và giáo dục, có khả năng áp dụng và nhân rộng trong phạm vi ngành giáo dục địa phương và cấp tỉnh. Các sáng kiến đã góp phần đổi mới phương thức quản lý, nâng cao hiệu quả hoạt động chuyên môn của các cơ sở giáo dục, được áp dụng ổn định trong thực tiễn.

Bên cạnh đó, cá nhân tham gia biên soạn và trình bày 01 báo cáo chuyên đề tại các hội nghị, hội thảo chuyên môn do cấp Sở tổ chức; Tham gia tổ soạn thảo xây dựng Đề án phát triển giáo dục 34 xã biên giới tỉnh Hà Giang giai đoạn 2025-2030. Nội dung tài liệu, chuyên đề có tính khoa học, thực tiễn cao, được sử dụng hiệu quả trong công tác bồi dưỡng, nâng cao năng lực nghề nghiệp cho đội ngũ nhà giáo.

Tham gia nghiên cứu khoa học, là tác giả của 03 bài báo khoa học được đăng tải trên các tạp chí ngôn ngữ trong nước.

Những kết quả nêu trên thể hiện rõ tài năng sư phạm, năng lực nghiên cứu, tổng kết thực tiễn và khả năng lan tỏa chuyên môn của cá nhân, đáp ứng tiêu chuẩn tài năng sư phạm đối với cán bộ quản lý giáo dục cấp phòng theo quy định xét tặng danh hiệu Nhà giáo Ưu tú.

b) Nhiệm vụ khoa học và công nghệ, giáo trình, sách chuyên khảo, tài liệu, chuyên đề, chương trình, đề án, bài báo, đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ

- Nhiệm vụ khoa học và công nghệ (11)

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ chủ trì/tham gia (số thành viên tham gia) Sáng kiến kinh nghiệm cấp cơ sở	Cấp nghiệm thu, xếp loại	Năm nghiệm thu

1	Một vài kinh nghiệm nhằm giáo dục học viên chưa ngoan.	Quyết định số 1218/QĐ-SGD&ĐT, ngày 14 tháng 7 năm 2014, của Sở GD&ĐT Hà Giang	2013-2014
2	Biện pháp giáo dục học viên chưa ngoan	Quyết định số 1100/QĐ - SGD&ĐT, ngày 13 tháng 7 năm 2015 của Sở GD&ĐT Hà Giang	2014-2015
3	Một số giải pháp quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở các trường Trung học cơ sở huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang.	Số 02/QĐ-HĐSK ngày 29/10/2018 của Hội đồng sáng kiến huyện Vị Xuyên.	2017- 2018
4	Một số biện pháp giúp học sinh hiểu và thực hiện tốt “5 điều Bác Hồ dạy thiếu niên, nhi đồng.	Số 34/QĐ-HĐXCNSK ngày 29/11/2019 của Hội đồng sáng kiến huyện Vị Xuyên.	2018- 2019
5	Một số biện pháp chỉ đạo các trường bán trú, nội trú thực hiện tốt công tác nội vụ.	Số 01/QĐ-HĐSK ngày 31/7/2020 của Hội đồng sáng kiến huyện Vị Xuyên.	2019- 2020
6	Một số biện pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục trên địa bàn huyện.	Quyết định số 10/QĐ-HĐTĐSK ngày 10/6/2022 của HĐTĐSK	2021-2022

		huyện Vị Xuyên.	
7	Một số biện pháp chỉ đạo công tác kiểm tra, đánh giá học sinh tiểu học.	Quyết định số 4617/QĐ-UBND ngày 06/6/2023 của Chủ tịch UBND huyện Vị Xuyên.	2022-2023
8	Biện pháp xây dựng Đề án tổ chức lại Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vị Xuyên	Quyết định số 2845/QĐ-UBND, ngày 30/5/2025 của UBND huyện Vị Xuyên.	2024-2025
<b>TT</b>	<b>Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ chủ trì/tham gia (số thành viên tham gia) Sáng kiến kinh nghiệm cấp Tỉnh</b>	<b>Cấp nghiệm thu, xếp loại</b>	<b>Năm nghiệm thu</b>
1	Một số giải pháp xây dựng môi trường giáo dục xanh, sạch, đẹp, an toàn.	Quyết định số 08/QĐ-HĐSK ngày 19 tháng 01 năm 2017 của Hội đồng xét, công nhận sáng kiến tỉnh Hà Giang	2015-2016
2	Biện pháp xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án nâng cao chất lượng giáo dục, giai đoạn 2023-2030 trên địa bàn huyện Vị Xuyên. (Đồng tác giả, số thành viên tham gia: 03 người)	Quyết định số 1057/QĐ-UBND ngày 28/8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang.	2023-2024

- Giáo trình, sách chuyên khảo, tài liệu (12): **KHÔNG**
- Tài liệu bồi dưỡng, báo cáo chuyên đề, chuyên đề giảng dạy (13)

<b>TT</b>	<b>Tên tài liệu bồi dưỡng, chuyên đề (có xác nhận của cấp có thẩm)</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Địa điểm</b>
-----------	--	------------------	-----------------

	<b>quyền)</b>		
1.	Báo cáo viên Hội nghị tập huấn về An toàn giao thông, tiết kiệm năng lượng đối với Trung tâm Giáo dục thường xuyên ( <i>Quyết định 2575 QĐ-SGD, ngày 14/11/2012, Quyết định v/v thành lập tổ báo cáo viên Hội nghị tập huấn về An toàn Giao thông, tiết kiệm năng lượng đối với TTGD TX</i> )	Tháng 11/2012	Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Giang
2.	Tham gia ban tổ chức tập huấn quy trình mở lớp và phương pháp giảng dạy xóa mù chữ cho cán bộ quản lý, giáo viên, cán bộ Công an, cán bộ Đoàn Biên phòng tại các xã khu vực biên giới. ( <i>Quyết định số 1154/QĐ-SGD ĐT, ngày 15/04/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Giang.</i> )	Tháng 04/2025	Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chương trình, đề án, báo cáo kiến nghị (14)

TT	Tên chương trình, đề án, báo cáo kiến nghị	Chủ trì/tham gia	Năm hoàn thành
1	Tham gia tổ soạn thảo xây dựng Đề án phát triển giáo dục 34 xã biên giới tỉnh Hà Giang giai đoạn 2025-2030 ( <i>Quyết định số 2743/QĐ-SGD ĐT, ngày 29 tháng 6 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Giang</i> )	Tham gia	2025

- **Bài báo khoa học:** Tham gia nghiên cứu khoa học, là tác giả của 03 bài báo khoa học được đăng trên tạp chí Ngôn ngữ trong nước.

1. Cách nói về hoa trong một bài Đồng dao. Đăng tại Tạp chí Ngôn ngữ & Đời sống (Số 9/2011).

2. Đặc điểm ngữ nghĩa của lớp từ ngữ chỉ động vật trong đồng dao người Việt. Đăng tại Tạp chí Ngôn ngữ Từ điển học và Bách khoa thư, (Số 4 (84), 11-2023).

3. Một số nét văn hoá của người Việt thể hiện qua các từ ngữ chỉ động vật trong đồng dao. Đăng tại Tạp chí Ngôn ngữ Từ điển học và Bách khoa thư. Số 5/2025)

- Đào tạo tiến sĩ, thạc sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp II, bác sĩ nội trú (15):

### KHÔNG

- Bồi dưỡng học sinh, sinh viên tài năng, năng khiếu (16):

+ Dù ở cương vị nào, cá nhân tôi cũng luôn nỗ lực phấn đấu, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

+ Khi là giáo viên giảng dạy tại Trung tâm Giáo dục thường xuyên từ năm 1998 đến năm 2008: Cá nhân tôi đã bồi dưỡng Học sinh giỏi cấp tỉnh có nhiều học sinh tham gia đạt giải học sinh giỏi cấp Tỉnh.

+ Với cương vị là Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vị Xuyên: Cá nhân luôn quan tâm chỉ đạo sát sao, thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục, đặc biệt giáo dục mũi nhọn. Chất lượng giải trong kỳ thi, cuộc thi học sinh giỏi cấp tỉnh luôn đứng top đầu tỉnh Hà Giang.

5. Công lao và thành tích đóng góp cho sự nghiệp giáo dục, đào tạo (Nhà giáo nhân dân khai từ sau khi có quyết định phong tặng danh hiệu Nhà giáo ưu tú đến khi xét)

a) Số năm đạt danh hiệu giáo viên/giảng viên dạy giỏi (17) : **06** lần đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp Huyện; **04** lần đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh;

TT	Năm học	Danh hiệu	Số, ngày, tháng, năm quyết định công nhận danh hiệu; cơ quan ban hành quyết định
1	2002-2003	Giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh	Quyết định số: 818/QĐ-UBND, ngày 31 tháng 3 năm 2003 của UBND tỉnh Hà Giang.
2	2004-2005	Giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh	Quyết định số: 1149/QĐ-UB ngày 06/6/2005 của UBND tỉnh Hà Giang
3	2005- 2006	Giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh	Quyết định số 278/QĐ-UB, ngày 03 tháng 02 năm 2006 của UBND tỉnh Hà Giang
4	2006- 2007	Giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh	Quyết định số 1056/QĐUB ngày 24/4/2007 của UBND tỉnh Hà Giang

b) Số năm đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua (18) Chiến sĩ thi đua cơ sở: **12** lần; Chiến sĩ thi đua cấp Tỉnh: **03** lần

TT	Năm	Danh hiệu	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu; cơ quan ban hành quyết định
1	2007-2008	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định số 17/QĐ-UB, ngày 19 tháng 8 năm 2008 của UBND huyện Vị Xuyên
2	2007-2008	Chiến sĩ thi đua cấp <b>Tỉnh</b>	Quyết định số 3306/QĐ-UB, ngày 06 tháng 10 năm 2008 của UBND tỉnh Hà Giang
3	2010-2011	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định số 3518/QĐ -UBND ngày 22 tháng 7 năm 2011 của UBND huyện Vị Xuyên
4	2011-2012	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định số 1048/QĐ-SGD, ngày 14 tháng 8 năm 2012 của Sở GD-ĐT Hà Giang
5	2012-2013	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định số 1044/QĐ-SGD ngày 02 tháng 8 năm 2013 của Sở GD&ĐT Hà Giang
6	2013-2014	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Quyết định số 1356/QĐ-SGD, ngày 06 tháng 8 năm 2014 của Sở GD&ĐT Hà Giang
7	2014-2015	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Quyết định số 1242/QĐ-SGD, ngày 14 tháng 8 năm 2015 của Sở GD&ĐT Hà Giang
8	2015-2016	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Quyết định số 5298/QĐ -UBND ngày 31 tháng 12 năm 2016 của UBND huyện Vị Xuyên
9	2016 -2017	Chiến sĩ thi đua cấp <b>Tỉnh</b>	Quyết định số : 664/KT, ngày 19/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang, đã có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong công tác từ năm 2014-2016



10	2017-2018	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2018; QĐ số 4348/QĐ-UBND, ngày 17/12/2018 của Chủ tịch UBND huyện Vị Xuyên.
11	2018-2019	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ năm 2019; QĐ số 6456/QĐ-UBND, ngày 31/12/2019 của Chủ tịch UBND huyện Vị Xuyên v/v công nhận bổ sung danh hiệu “Tập thể LĐTT”; “Chiến sĩ thi đua cơ sở”; “Lao động tiên tiến” năm học 2018-2019 và năm 2019
12	2021-2022	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Quyết định số 7275/QĐ-UBND ngày 04/8/2022 của Chủ tịch UBND huyện Vị Xuyên
13	2022-2023	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Quyết định số 6671/QĐ-UBND ngày 07/8/2023 của Chủ tịch UBND huyện Vị Xuyên
14	2023- 2024	Chiến sĩ thi đua cấp Tỉnh	Quyết định số 185/KT, ngày 12/02/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang.
15	2024-2025	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Quyết định số 3344/QĐ-UBND ngày 13/6/2025 của Chủ tịch UBND huyện Vị Xuyên

c) Các hình thức khen thưởng đã được ghi nhận (từ bằng khen bộ, ban, ngành, tỉnh trở lên) (19): 10 Bằng khen của các Bộ, Ban ngành, Đoàn thể.

TT	Năm	Hình thức, nội dung khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định
1	2004	Bằng khen	Đã có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và Phong trào thiếu nhi năm học 2003-2004. QĐ số 223/QĐ-KT, ngày 17/9/2004 của Ban chấp hành Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Hà Giang.

2	2007	Bằng khen	Đạt thành tích xuất sắc trong Hội thi Giáo viên Giỏi cấp tỉnh bậc THCS năm học 2006-2007; QĐ số 1056/QĐ-KT, ngày 24/4/2007 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang.
3	2015	Bằng khen	Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Dạy tốt- Học tốt” năm học 2014-2015; QĐ số 5015/QĐ-BGDĐT ngày 03/11/2015 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.
4	2016	Bằng khen	Bằng khen trong công tác Hội chữ thập đỏ nhiệm kỳ 2011-2016; Quyết định số 2725/QĐ-UBND ngày 8/11/2016 của UBND tỉnh Hà Giang.
5	2017	Bằng khen của Tỉnh ủy Hà Giang	Đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 5 năm liền 2012-2016, Quyết định số 802-QĐ/TU, ngày 10/5/2017 của Tỉnh ủy Hà Giang.
6	2017	Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ	Đã có thành tích trong công tác từ năm 2012 đến năm 2016, góp phần vào sự nghiệp xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc (QĐ số 758/QĐ-TTg, ngày 02/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ).
7	2020	Bằng khen của Tổng Giám đốc Bảo hiểm Xã hội Việt Nam	Đã thực hiện tốt chính sách Bảo hiểm Y tế cho học sinh, sinh viên năm học 2019-2020; QĐ số: 1112/QĐ-BHXH, ngày 01/9/2020 của Bảo hiểm Xã hội Việt Nam.
8	2020	Bằng khen của Trung ương Hội Chữ thập đỏ	Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào Thi đua yêu nước của Hội, giai đoạn 2015-2020; QĐ số 193/QĐ-TWHCTĐ, ngày 06/7/2020 của Trung ương Hội Chữ thập đỏ.
9	2021	Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh	QĐ số 1171/QĐ-UBND, ngày 22/6/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang, đã có thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng trường chuẩn Quốc gia, giai đoạn 2016-2020

10	2021	Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh	QĐ số: 1904/QĐ-UBND, ngày 16/9/2021, Quyết định về việc tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho tập thể và cá nhân thuộc ngành GD&ĐT 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (2019-2020; 2020-2021)
11	2003	Kỷ niệm chương “Vì thế hệ trẻ”	Quyết định số 669/QĐ-TWĐ, ngày 05/12/2014, của Ban Chấp hành Trung ương Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tặng Kỷ niệm chương “Vì thế hệ trẻ” về thành tích đóng góp vào sự nghiệp giáo dục thế hệ trẻ và xây dựng tổ chức Đoàn.
12	2018	Kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục	Quyết định số 4696/QĐ-BGDĐT, ngày 30/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục.
13	2021	Huy hiệu vì sự phát triển tỉnh Hà Giang	QĐ số 1799/KT ngày 30 tháng 8 năm 2021, của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang tặng Huy hiệu vì sự phát triển tỉnh Hà Giang.
14	2021	Kỉ niệm chương vì Sự nghiệp nhân đạo	QĐ số 254/QĐ-TUHCTĐ; số sổ vàng 24, ngày 06/12/2021, Đã có thành tích xuất sắc trong phong hoạt động nhân đạo, góp phần xây dựng Hội chữ thập đỏ Việt Nam vững mạnh của Ban chấp hành Trung ương Hội chữ thập đỏ Việt Nam vững mạnh

d) Đóng góp xây dựng đơn vị

Công tác Giáo dục và Đào tạo luôn được quan tâm, chất lượng giáo dục không ngừng được nâng cao, mạng lưới trường, lớp tiếp tục được củng cố. Quan tâm rèn luyện nhân cách, đạo đức, kỹ năng sống, truyền dạy văn hóa truyền thống các dân tộc, giáo dục thể chất, tư vấn nghề nghiệp, tuyên truyền và giáo dục xóa bỏ hủ tục lạc hậu xây dựng nếp sống văn minh cho học sinh. Thực hiện có hiệu quả các Chương trình, Đề án. Tỷ lệ học sinh chuyển lớp, chuyển cấp, học sinh giỏi từng bước được nâng cao. Duy trì tốt và nâng chuẩn về phổ cập giáo dục xóa mù chữ.

Tăng cường bồi dưỡng cán bộ quản lý, chất lượng đội ngũ giáo viên được nâng lên. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý của nhà trường. Tỷ lệ duy trì sĩ số hằng ngày đạt 98% trở lên.

đ) Thành tích của đơn vị trong 03 năm liền kể năm đề nghị (20)

2022-2023	Tập thể Lao động xuất sắc	Quyết định số 1972/QĐ-UBND ngày 13/10/2023 của UBND tỉnh Hà Giang
2023-2024	Tập thể Lao động tiên tiến	Quyết định số 3342/QĐ-UBND ngày 13/6/2025 của UBND huyện Vị Xuyên
2024-2025	Tập thể Lao động tiên tiến	Quyết định số 3344/QĐ-UBND ngày 13/6/2025 của UBND huyện Vị Xuyên

**Hình thức khen thưởng:**

2022-2023	Giấy khen	Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 03/01/2023 của Chủ tịch UBND huyện Vị Xuyên.
2023-2024	Giấy khen	Quyết định số 2069/QĐ-UBND ngày 05/4/2024 của Chủ tịch UBND huyện Vị Xuyên.
	Giấy khen	Quyết định số 2538/QĐ-UBND ngày 06/5/2024 của Chủ tịch UBND huyện Vị Xuyên.
	Bảng khen	Quyết định số 183/QĐ-UBND ngày 12/02/2025 của UBND tỉnh Hà Giang
2024-2025	Giấy khen	Quyết định số 1863/QĐ-UBND ngày 20/5/2025 của Chủ tịch UBND huyện Vị Xuyên.

**III. KỶ LUẬT (thời gian, hình thức, lý do): KHÔNG**

Tôi cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của thông tin đã kê khai./.

**Xác nhận, đánh giá của đơn vị (21)**

(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)



**BÍ THƯ**

**Đinh Thế Mạnh**

**Người khai**

(Ký, ghi rõ họ và tên)

**Lê Thị Thuận**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SAO

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN SỞ GD & ĐT HÀ GIANG

CÔNG NHẬN

*Bà: Lê Thị Thuận*

Số: 086 Quyền: 086

Trung tâm Giáo dục thường xuyên Vị Xuyên

12-06-2023

Tác giả sáng kiến: *Một vài kinh nghiệm nhằm giáo dục học viên chưa ngoan.*

PM. ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN

P. CHỦ TỊCH

Xếp loại: Khá

Hà Giang, ngày 14 tháng 7 năm 2014

CHỦ TỊCH

Quyết định số: 1218/QĐ-SGDĐT  
Ngày 14 tháng 7 năm 2014



*Hà Lê Quang*



GIÁM ĐỐC SỞ GD & ĐT  
Vũ Văn Sử

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SAO

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN SỞ GD & ĐT HÀ GIANG

CÔNG NHẬN

Bà: *Lê Thị Thuận*

CHỨNG TỰ CỨU BẢN SAO ĐỒNG VỚI BẢN CHÍNH  
Trung tâm Giáo dục Thường xuyên huyện Vị Xuyên

12-05-2025  
Tác giả sáng kiến: Biện pháp giáo dục học viên chưa ngoan.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN  
CHỦ TỊCH

Hà Giang, ngày 13 tháng 7 năm 2015

CHỦ TỊCH

Quyết định số: 1100/QĐ-SGDĐT  
Ngày 13 tháng 07 năm 2015



*Hà Lê Quang*



GIÁM ĐỐC SỞ GD & ĐT  
Vũ Văn Sử

UBND HUYỆN VỊ XUYỀN  
HỘI ĐỒNG XÉT, CÔNG NHẬN  
**SÁNG KIẾN**  
Số: 02/QĐ - HĐXCNSK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
Vị Xuyên, ngày 29 tháng 11 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**  
**V/v công nhận sáng kiến cấp cơ sở năm 2018**  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG XÉT, CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN**

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ - CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ;

Căn cứ Quyết định số 04/2014/QĐ - UBND, ngày 27/3/2014 của UBND tỉnh Hà Giang Ban hành Quy định chi tiết một số điều của Điều lệ sáng kiến ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ - CP, ngày 02/3/2012 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Hà Giang;

Căn cứ Quyết định số 4094/QĐ - UBND, ngày 07/11/2018 của UBND huyện Vị Xuyên về việc thành lập Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở huyện Vị Xuyên năm 2018;

Xét đề nghị của Hội đồng Sáng kiến huyện.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận sáng kiến cấp cơ sở năm 2018 cho cá nhân là tác giả, đồng tác giả sáng kiến (*Có Danh sách kèm theo*).

**Điều 2.** Sáng kiến được công nhận là một trong những căn cứ để xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở của năm đó cho cá nhân là tác giả, đồng tác giả sáng kiến .

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng xét, công nhận sáng kiến cấp cơ sở, các đơn vị có liên quan và cá nhân có tên trong danh sách tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./

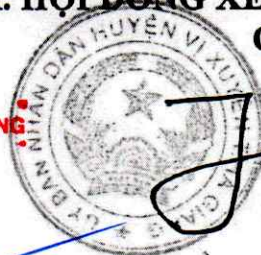
**CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH**  
Số chứng thực: ..... Quyển số: ..... SCT/BS

Nơi nhận:

- Sở KH&CN tỉnh;
- TT UBND huyện (b/c);
- Như điều 3;
- HĐ ĐK T. huyện;
- Lưu: VT, KT&HT.

Ngày: 23-02-2026  
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG  
XÃ VỊ XUYỀN  
GIÁM ĐỐC

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT, CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN**  
**CHỦ TỊCH**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN**  
**Lê Thanh Hải**



Mai Xuân Đông



**DANH SÁCH SÁNG KIẾN CẤP HUYỆN NĂM 2018**  
(Kèm theo Quyết định số 02/QĐ - HDXCNSK ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Hội đồng xét, công nhận sáng kiến cấp huyện)

TT	TÁC GIẢ ĐỒNG TÁC GIẢ	CHỨC DANH, ĐƠN VỊ CÔNG TÁC	TÊN SÁNG KIẾN
1	Nguyễn Văn Ngọc	Trưởng Ban tổ chức huyện ủy	Giải pháp thực hiện đổi mới sắp xếp các cơ quan trong hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, nâng cao, năng lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết trung ương 6 khóa XII
	Vi Hữu Cầu	UV BTV Tỉnh ủy, BT Huyện ủy	
2	Lê Thị Tuyết Vân	Chủ tịch Hội LHPN huyện	Các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của Hội liên hợp phụ nữ huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang
	Muong Ngọc Lào	Phó BT thường trực, Chủ tịch HDND huyện	
3	Đỗ Anh Tuấn	Chủ tịch UBND huyện Vị Xuyên	Giải pháp, sát nhập các thôn, tổ dân phố chưa đủ tiêu chuẩn theo quy định để thành lập thôn, tổ dân phố mới trên địa bàn huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang
	Trần Thị Ngọc	Phó trưởng Phòng Nội vụ	
4	Lê Thanh Hải	Phó Chủ tịch UBND huyện Vị Xuyên	Phương pháp nhân rộng mô hình lúa chất lượng cao J02 tại xã Linh Hồ, huyện Vị Xuyên
	Nguyễn Thị Hương	Phó trưởng phòng NN & PTNT	
5	Đặng Thị Phương	Phó Chủ tịch UBND huyện Vị Xuyên	Giải pháp quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở các trường THCS huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang giai đoạn hiện nay
	Lê Thị Thuận	Trưởng phòng GD & ĐT huyện	
6	Lý Nam Thủy	Phó Chủ tịch UBND huyện Vị Xuyên	Thực trạng và giải pháp công tác xử lý vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn huyện Vị Xuyên
	Nguyễn Văn Châu	Trưởng phòng Kinh tế và Hạ Tầng	
7	Phạm Kiều Vân	Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	Một số giải pháp đổi mới trong công tác quản lý Dự án đầu tư lĩnh vực xây dựng cơ bản trên địa bàn huyện Vị Xuyên

UBND HUYỆN VỊ XUYÊN  
HỘI ĐỒNG XÉT, CÔNG NHẬN  
SÁNG KIẾN  
Số: 34/QĐ - HĐXCNSK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Vị Xuyên, ngày 29 tháng 11 năm 2019

## QUYẾT ĐỊNH

V/v công nhận sáng kiến cấp cơ sở năm 2019

### CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG XÉT, CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ - CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ;

Căn cứ Quyết định số 04/2014/QĐ - UBND, ngày 27/3/2014 của UBND tỉnh Hà Giang Ban hành Quy định chi tiết một số điều của Điều lệ sáng kiến ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ - CP, ngày 02/3/2012 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Hà Giang;

Căn cứ Quyết định số 5683/QĐ - UBND, ngày 12/11/2019 của UBND huyện Vị Xuyên về việc thành lập Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở huyện Vị Xuyên năm 2019;

Xét đề nghị của Hội đồng Sáng kiến huyện.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công nhận sáng kiến cấp cơ sở năm 2019 cho cá nhân là tác giả, đồng tác giả sáng kiến (Có Danh sách kèm theo).

**Điều 2.** Sáng kiến được công nhận là một trong những căn cứ để xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở của năm đó cho cá nhân là tác giả, đồng tác giả sáng kiến . **CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH**  
Số chứng thực: 185 Quyền số: SCT/BS

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng xét, công nhận sáng kiến cấp cơ sở, các đơn vị có liên quan và cá nhân có tên trong danh sách tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./. **Ngày: 29-01-2020**

Nơi nhận:

- Sở KH&CN tỉnh;
- TTr UBND huyện (bản)
- Như điều 3;
- HĐ ĐKT huyện;
- Lưu: VT, KT&HT.

TM. TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG  
XÃ VỊ XUYÊN  
GIÁM ĐỐC



TM. HỘI ĐỒNG XÉT, CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN  
CHỦ TỊCH



PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN  
Lý Nam Thủy

Mai Xuân Đông



BIỂU KẾT QUẢ CHẤM SÁNG KIẾN NĂM 2019

STT	Họ tên tác giả và cơ quan	Tên sáng kiến	Tổng	Kết quả
1	<b>Vi Hữu Cầu</b> - UV BTV TU - Bí thư Huyện ủy <b>Lý Xuân Lù</b> - Trưởng Ban dân vận huyện	Giải pháp bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa đặc trưng của dân tộc Dao trên địa bàn huyện Vị Xuyên giai đoạn 2018 - 2020	11/11	Đạt
2	<b>Mương Ngọc Lào</b> - Phó Bí thư TTr HU - HĐND - UBND huyện <b>Nguyễn Văn Nam</b> - Chuyên viên Văn phòng HU - HĐND - UBND huyện	Về việc ban hành Đề án: Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện Vị Xuyên khóa XIX, nhiệm kỳ 2016 - 2021	11/11	Đạt
3	<b>Đỗ Anh Tuấn</b> - Chủ tịch UBND huyện <b>Bàn Cao Sơn</b> - Chuyên viên Văn phòng HU - HĐND - UBND huyện	Một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác tham mưu, tổng hợp của Văn phòng Huyện ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang	11/11	Đạt
4	<b>Lý Nam Thủy</b> - Phó Chủ tịch UBND huyện <b>Lê Hà Thái</b> - Phó phòng Kinh tế và Hạ tầng	Tăng cường công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn huyện Vị Xuyên	11/11	Đạt
5	<b>Đặng Thị Phượng</b> - Phó Chủ tịch UBND huyện <b>Lê Thị Thuận</b> - Trưởng phòng GD & ĐT	Một số biện pháp giúp học sinh hiểu và thực hiện tốt " 5 điều Bác Hồ dạy thiếu niên, nhi đồng"	11/11	Đạt
6	<b>Lê Thị Loan</b> - Phó trưởng phòng TC - KH <b>Trần Thị Thanh Hương</b> - Chuyên viên phòng Tài chính - Kế hoạch	Thực trạng và một số giải pháp tăng cường công tác quản lý tài chính trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục trên địa bàn huyện Vị Xuyên	11/11	Đạt

7	Nguyễn Văn Vương - Trưởng phòng Nội vụ Trần Thị Ngọc - Phó phòng Nội vụ	Đổi mới công tác triển khai phong trào thi đua	11/11	Đạt
8	Trịnh Tuấn Anh - Phó Chủ tịch UBMT TQ	Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân xã, thị trấn huyện Vị Xuyên năm 2019 và những năm tiếp theo	11/11	Đạt
9	Nguyễn Hải Quỳnh - Phó phòng GD & ĐT Lương Quốc Sùng - Chuyên viên phòng GD & ĐT	Thực hiện công tác bán trú trong các trường PTDTBT và trường phổ thông có học sinh bán trú trên địa bàn huyện Vị Xuyên	11/11	Đạt
10	Hoàng Thị Chiên - Phó Chủ tịch Hội LHPN huyện	Duy trì và phát triển phong trào "Nhà Sạch, vườn đẹp"	11/11	Đạt
11	Đặng Thị Vân - Chánh Thanh tra huyện	Một số giải pháp phát triển và phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang	11/11	Đạt
12	Nguyễn Văn Vinh - Phó Trưởng phòng Nông nghiệp & PTNT huyện Nguyễn Hồng Ngân - Chuyên viên phòng NN&PTNT huyện	Phát triển mô hình chăn nuôi cá lồng trên lòng hồ thủy điện giai đoạn 2019 - 2022	11/11	Đạt
13	Đỗ Việt Dũng - Phó Trưởng phòng TC - KH Lê Kiên - Phó Trưởng phòng TC - KH	Nâng cao hiệu quả quản lý tài sản công	11/11	Đạt

14	<b>Trần Mạnh Tuyên</b> - Chánh Văn phòng HU - HĐND - UBND huyện <b>Nguyễn Minh Sang</b> - Chuyên viên Văn phòng HU - HĐND - UBND huyện	Giải pháp phát triển thương hiệu chè Hà Giang	11/11	Đạt
15	<b>Hoàng Thị Lời Hạnh</b> - Phó trưởng phòng Y tế <b>Phùng Thị Mai Anh</b> - Công chức phòng y tế	Nâng cao chất lượng hoạt động DS - KHHGD ở 24 xã, thị trấn trên địa bàn huyện Vị Xuyên	11/11	Đạt
16	<b>Trần Văn Thành</b> - Chủ tịch hội nông dân	Nâng cao chất lượng hoạt động Hội nông dân các xã, thị trấn	11/11	Đạt
17	<b>Chu Hùng Cường</b> - Phó trưởng Ban bồi thường - GP mặt bằng huyện <b>Nguyễn Xuân Thắng</b> - Chuyên viên Ban Bồi thường - GPMB huyện	Kinh nghiệm và giải pháp nâng cao hiệu quả tuyên truyền và vận động trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng trên địa bàn huyện Vị Xuyên	11/11	Đạt
18	<b>Hoàng Thị Khuyên</b> - Giảng viên Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện	Một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác giáo dục lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên và nhân dân	11/11	Đạt
19	<b>Tô Đình Quyên</b> - Trưởng Ban Tuyên giáo - Giám đốc BDCT huyện	Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền các chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, thí điểm thành lập đội ngũ báo cáo viên cấp xã, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền trên địa bàn huyện Vị Xuyên	11/11	Đạt
20	<b>Bùi Văn Giang</b> - Chuyên viên LĐLĐ huyện	Xây dựng tổ chức công đoàn cơ sở vững mạnh	11/11	Đạt
21	<b>Nguyễn Văn Châu</b> - Bí thư Đảng ủy xã Thanh Thủy	Xây dựng các điểm bán hàng nâng cao giá trị hàng nông sản cho nông dân trên địa bàn huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang	11/11	Đạt

22	<b>Nguyễn Thị Tuyên</b> - Phó Bí thư Đảng ủy xã Thanh Thủy <b>Nông Thị Luyện</b> - UBND xã Thanh Thủy	Một số giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch cộng đồng tại thôn Thanh Sơn, xã Thanh Thủy huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang	11/11	<b>Đạt</b>
23	<b>Hoàng Yến Quỳnh</b> - Chuyên viên Văn phòng HU - HĐND - UBND huyện <b>Phạm Tiến Duật</b> - Phó Chánh văn phòng HU - HĐND - UBND huyện	Nâng cao hiệu quả tiếp công dân, phân loại, xử lý đơn kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo trên địa bàn huyện Vị Xuyên	11/11	<b>Đạt</b>
24	<b>Lê Thị Tuyết Vân</b> - Chủ tịch Hội LHPN huyện	Hội liên hiệp phụ nữ huyện Vị Xuyên với công tác bảo vệ môi trường, chống rác thải nhựa	11/11	<b>Đạt</b>
25	<b>Mai Công Lập</b> - Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch UBND xã Trung Thành	Phát triển cây mía đường xuất khẩu mang lại hiệu quả từ diện tích trồng cây hàng năm tại xã Trung Thành - huyện Vị Xuyên - tỉnh Hà Giang	11/11	<b>Đạt</b>
26	<b>Hoàng Thị Thanh Huyền</b> - Bí thư Đảng ủy Thị trấn Vị Xuyên	giải pháp nâng cao chất lượng công tác phát triển Đảng viên của Đảng bộ thị trấn Vị Xuyên	11/11	<b>Đạt</b>
27	<b>Mương Ngọc Đoàn</b> - UV BTV - Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra huyện <b>Lý Tiến Công</b> - UB BCH - Phó Chủ nhiệm UBKT huyện	Xây dựng đề án Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác, kiểm tra, giám sát, thanh tra của toàn Đảng bộ và hệ thống chính trị huyện Vị Xuyên, giai đoạn 2019 - 2020	11/11	<b>Đạt</b>

UBND HUYỆN VỊ XUYÊN  
HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH  
PHẠM VI ẢNH HƯỞNG SK  
NGÀNH GD & ĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vị Xuyên, ngày 10 tháng 6 năm 2022

Số: 10 /QĐ- HĐĐSK

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận phạm vi ảnh hưởng  
sáng kiến ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2021-2022

### CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH SÁNG KIẾN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ sáng kiến và Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ KH&CN hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ – CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Hướng dẫn số 668/SKH-CN – QLCN, ngày 20/7/2020 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn quy trình xét duyệt, công nhận sáng kiến;

Căn cứ Quyết định số 3861/QĐ-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2022 của UBND huyện Vị Xuyên, về việc thành lập Hội đồng thẩm định phạm vi ảnh hưởng sáng kiến ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2021-2022;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định phạm vi ảnh hưởng sáng kiến ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2021 – 2022.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công nhận 388 sáng kiến của 398 tác giả và đồng tác giả đạt sáng kiến và có hiệu quả áp dụng trong ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2021-2022 trên địa bàn huyện Vị Xuyên. (có danh sách kèm theo)

**Điều 2.** Sáng kiến được công nhận là một trong những căn cứ để xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trong năm học 2021-2022 cho cá nhân là tác giả và đồng tác giả sáng kiến.



**Điều 3.** Thường trực Hội đồng thẩm định, công nhận phạm vi ảnh hưởng sáng kiến ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2021 – 2022, các đơn vị có liên quan và cá nhân có tên trong danh sách tại **Điều 1** căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Sở KHCN;
- Ban TĐKT tỉnh;
- Đ/c PCT UBND huyện phụ trách khối;
- LD, CV Văn phòng HĐND – UBND huyện;
- Phòng Kinh tế và Hạ tầng;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Phòng Nội vụ;
- Lưu VI, HĐKH.

**CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH**  
Số chứng thực: 153 Quyển số: 07... SCT/BS

Ngày: 29-01-2026

TM. TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG  
XÃ VỊ XUYỀN  
• GIÁM ĐỐC •



Mai Xuân Đông



CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN  
Trần Mạnh Tuyên



STT	Họ tên tác giả, đồng tác giả; chức vụ và đơn vị công tác	Tên sáng kiến
252	Lý Văn Toại - Giáo viên - Trường Tiểu học TT Việt Lâm	Biện pháp dạy các bài toán chuyên động đều môn toán lớp 5 đạt hiệu quả cao
253	Lục Văn Bình - Giáo viên - Trường Tiểu học TT Việt Lâm	Phát huy vai trò của cán sự lớp trong giờ Thể dục
254	Nguyễn Thị Chiên - Giáo viên - Trường Tiểu học TT Việt Lâm	Nâng cao hiệu quả dạy giải toán có lời văn cho học sinh lớp 3
255	Nguyễn Thị Thu Hạnh - Giáo viên - Trường Tiểu học TT Việt Lâm	Rèn kĩ năng tính giá trị biểu thức cho học sinh lớp 3
256	Vi Thị Hương - Giáo viên - Trường Tiểu học TT Việt Lâm	Biện pháp giúp học sinh lớp 3 học tốt bài Thể dục phát triển chung
257	Linh Thị Thành Long - Giáo viên - Trường Tiểu học TT Việt Lâm	Tạo hứng thú học tiếng Anh cho học sinh lớp 3 qua phần "Warmup"
<b>BẬC THCS + TRUNG TÂM GDNN-GDTX + PHÒNG GD&amp;ĐT</b>		
258	Lê Thị Thuận - Trưởng phòng + Lê Thị Thanh Huyền - Phó Trưởng phòng - Phòng GD&ĐT Vị Xuyên	Một số biện pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục trên địa bàn huyện
259	Trương Thị Liên - Nhân viên Kế toán - Phòng GD&ĐT Vị Xuyên	Một vài kinh nghiệm trong việc kiểm soát chi và luân chuyển chứng từ gốc ở đơn vị hành chính sự nghiệp
260	Nguyễn Thị Thương - Phó Giám đốc - Trung tâm GDNN-GDTX	Một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho học viên tại Trung tâm GDNN-GDTX Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang
261	Đinh Thị Nga - Phó Giám đốc - Trung tâm GDNN-GDTX	Hướng dẫn kĩ năng khai thác và sử dụng Atlas địa lý Việt Nam trong trả lời câu hỏi trắc nghiệm nội dung địa lý các vùng kinh tế - Địa lý lớp 12.
262	Nguyễn Thị Tám - Giáo viên - Trung tâm GDNN-GDTX	Kinh nghiệm của giáo viên chủ nhiệm trong công tác hướng nghiệp, quản lý các lớp liên kết đào tạo nghề
263	Nguyễn Hải Bích - Giáo viên - Trường PTDTBT THCS Minh Tân	Vận dụng các họa tiết trang trí trên trang phục một số dân tộc thiểu số vào giảng dạy phân môn mỹ thuật nhằm nâng cao hiệu quả dạy và học cấp THCS tại trường PTDTBT THCS Minh Tân.



**Điều 2.** Công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Thủ trưởng các phòng Nội vụ, Kinh tế và Hạ tầng, Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan, đơn vị có liên quan và tác giả, đồng tác giả có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Hội đồng TĐKT huyện;
- Lưu VT.

**CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH**  
Số chứng thực: *151* Quyển số: *07* SCT/BS

**Ngày : 9 -01- 2026**

**TM. TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG  
XÃ VỊ XUYỀN  
• GIÁM ĐỐC**



*Mai Xuân Đông*

**CHỦ TỊCH**



**Hoàng Thanh Tịnh**



**Tác giả, đồng tác giả Sáng kiến được Chủ tịch UBND huyện công nhận  
hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng trên địa bàn huyện của các Sáng kiến  
ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2022-2023**

(Kèm theo Quyết định số 4617/QĐ-UBND ngày 06/6/2023 của Chủ tịch  
UBND huyện Vi Xuyen)

STT	Họ tên tác giả, đồng tác giả; chức vụ và đơn vị công tác	Tên sáng kiến
<b>BẠC MÀM NON</b>		
1	Trần Thị Thu Hiền, Hiệu trưởng - Trường Mầm non Việt Lâm	Một số biện pháp chỉ đạo lồng ghép phương pháp giáo dục STEAM vào các hoạt động giáo dục trẻ 5 - 6 tuổi ở trường Mầm non Việt Lâm.
2	Nguyễn Thị Hải Yến, Giáo viên - Trường Mầm non Bạch Ngọc	Một số biện pháp nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động ngoài trời cho trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi trường Mầm non Bạch Ngọc.
3	Mạc Thị Hậu, Giáo viên - Trường Mầm non Bạch Ngọc	Một số biện pháp giúp tăng cường tiếng Việt cho trẻ dân tộc thiểu số trường Mầm non Bạch Ngọc.
4	Trương Thị Thơm, Giáo viên - Trường Mầm non Bạch Ngọc	Một số biện pháp giúp trẻ 3-4 tuổi làm quen với tác phẩm văn học, nhằm giúp phát triển ngôn ngữ cho trẻ tại trường Mầm non Bạch Ngọc.
5	Nguyễn Thị The, Hiệu trưởng - Trường Mầm non Bạch Ngọc	Một số biện pháp giáo chỉ đạo giáo viên xây dựng môi trường học tập cho trẻ trong trường Mầm non Bạch Ngọc.
6	Nguyễn Thị Minh Thủy, Giáo viên - Trường Mầm non Bạch Ngọc	Một số biện pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ 24-36 tháng tuổi thông qua hoạt động nhận biết tập nói ở trường Mầm non Bạch Ngọc.
7	Nguyễn Thị Lan Hương, Hiệu trưởng - Trường Mầm non Cao Bồ	Một số biện pháp nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên trường Mầm non Cao Bồ năm học 2022-2023.
8	Đặng Thị Lâm, Giáo viên - Trường Mầm non Cao Bồ	Một số biện pháp dạy kỹ năng sống cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi.
9	Vi Thị Thân, Giáo viên - Trường Mầm non Cao Bồ	Biện pháp rèn thói quen vệ sinh cá nhân cho trẻ 3 tuổi trường Mầm non Cao Bồ
10	Nguyễn Thị Nhất, Giáo viên - Trường Mầm non Cao Bồ	Một số biện pháp phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ mẫu giáo 4 tuổi trong trường Mầm non.
11	Phản Thị Liên, Giáo viên - Trường Mầm non Cao Bồ	Một số biện pháp bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên Mầm non
12	Nguyễn Thị Minh Nguyệt, Giáo viên - Trường Mầm non Cao Bồ	Một số biện pháp giúp trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi tích cực tham gia hoạt động âm nhạc
13	Lý Thị Lan, Giáo viên - Trường Mầm non Cao Bồ	Một số biện pháp tổ chức trò chơi dân gian cho trẻ mẫu giáo 4 tuổi trường Mầm non Cao Bồ
14	Nguyễn Thị Hiền, Giáo viên - Trường Mầm non Cao Bồ	Một số biện pháp rèn kỹ năng ca hát cho trẻ lớp 3 tuổi trường mầm non Cao Bồ
15	Lưu Thị Trang, Giáo viên - Trường Mầm non Đạo Đức	Một số biện pháp giúp trẻ vượt qua khủng hoảng của tuổi lên ba.
16	Nguyễn Hồng Hiền, Giáo viên - Trường Mầm non Đạo Đức	Một số biện pháp xây dựng lớp học "An toàn và hạnh phúc" cho trẻ 5-6 tuổi trong trường Mầm non.



STT	Họ tên tác giả, đồng tác giả; chức vụ và đơn vị công tác	Tên sáng kiến
257	Linh Thị Thành Long, Giáo viên - Trường Tiểu học thị trấn Việt Lâm	Tổ chức trò chơi trong giờ học tiếng Anh lớp 4
258	Hoàng Thị Mặc, Giáo viên - Trường Tiểu học Trung Thành	Một số biện pháp nâng cao hứng thú học toán thông qua trò chơi học tập cho học sinh lớp 1.
259	Trịnh Thị Thu Trang, Giáo viên - Trường Tiểu học Trung Thành	Giúp học sinh học tốt phân môn Học hát môn Âm nhạc lớp 4 ở tiểu học.
260	Dương Thị Huyền, Giáo viên - Trường Tiểu học Trung Thành	Một số biện pháp rèn chữ viết cho học sinh lớp 1.
261	Nguyễn Thị Châm, Nhân viên Thư viện - Trường Tiểu học Việt Lâm	Xây dựng mô hình thư viện thân thiện "Room to Read" tại trường Tiểu học Việt Lâm
262	Trần Thị Hiền, Giáo viên - Trường Tiểu học Việt Lâm	Một số biện pháp nâng cao hiệu quả công tác chủ nhiệm lớp 2
263	Đình Công Duy, Giáo viên - Trường Tiểu học Việt Lâm	Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy môn âm nhạc cho học sinh trường Tiểu học Việt Lâm
264	Nguyễn Thị Hồng, Giáo viên - Trường TH&THCS Thanh Đức	Nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục Mĩ thuật lớp 1
<b>BẠC THCS + TRUNG TÂM GDNN-GD TX + PHÒNG GD&amp;ĐT</b>		
265	Lê Thị Thuận, Trưởng phòng + Lê Thị Thanh Huyền, Phó Trưởng phòng - Phòng Giáo dục và Đào tạo Vị Xuyên	Một số biện pháp chỉ đạo công tác kiểm tra, đánh giá học sinh tiểu học
266	Nguyễn Hải Quỳnh, Phó Trưởng phòng + Lương Quốc Sùng, Chuyên viên - Phòng Giáo dục và Đào tạo Vị Xuyên	Một số giải pháp nâng cao hiệu quả các phong trào thi đua trong ngành giáo dục và đào tạo huyện Vị Xuyên
267	Lê Thị Thanh Huyền, Chuyên viên - Phòng Giáo dục và Đào tạo Vị Xuyên	Một số biện pháp chỉ đạo lồng ghép phương pháp giáo dục STEAM vào các hoạt động giáo dục trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non
268	Hoàng Thị Vân, Hiệu trưởng - Trường PTDTBT TH&THCS Quảng Ngãi	Một số giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhân sự cấp THCS tại trường PTDTBT TH&THCS Quảng Ngãi
269	Nguyễn Hải Bích, Giáo viên - Trường PTDTBT THCS Minh Tân	Hướng dẫn cách sử dụng các họa tiết trang trí trên trang phục dân tộc Lô Lô vào giảng dạy phân môn vẽ trang trí để nâng cao hiệu quả giảng dạy và học môn Mĩ thuật tại trường PTDT BT THCS Minh Tân.
270	Trần Anh Tuấn, Giáo viên - Trường PTDTBT THCS Minh Tân	Tổ chức trò chơi trong các giờ học Toán
271	Lê Thị Thanh Hương, Giáo viên + Trần Thu Hồng, Giáo viên - Trường PTDTBT THCS Thượng Sơn	Biện pháp giáo dục đạo đức học sinh thông qua công tác chủ nhiệm lớp học
272	Nguyễn Thu Yến, Giáo viên + Nguyễn Thị Thúy, Giáo viên - Trường PTDTBT THCS Thượng Sơn	Giáo dục giá trị sống và kĩ năng sống cho học sinh qua các giờ sinh hoạt lớp 6, lớp 7 ở trường Phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở Thượng Sơn.
273	Hà Văn Dinh, Hiệu trưởng + Trần Ngọc Thông, Phó Hiệu trưởng - Trường THCS Đạo Đức	Biện pháp quản lý của Hiệu trưởng đối với hoạt động dạy học tại trường THCS Đạo Đức nhằm nâng cao chất lượng giáo dục
274	Nguyễn Thị Thúy Quỳnh, Hiệu trưởng + Triệu Thị Thu Huyền, Phó Hiệu trưởng - Trường THCS Lý Tự Trọng	Một số giải pháp nâng cao hiệu quả trong công tác chỉ đạo dạy học theo định hướng phát triển năng

ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN VỊ XUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5427/QĐ-UBND

Vị Xuyên, ngày 19 tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trên địa bàn huyện của 195 sáng kiến ngành Giáo dục và Đào tạo, năm học 2023-2024

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ XUYÊN**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15 ngày 15/6/2022.

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

Căn cứ Luật Khoa học công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29 tháng 11 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ sáng kiến và Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ KH&CN hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP;

Căn cứ Hướng dẫn số 668/SKHCN-QLCNg, ngày 20/7/2020 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hà Giang về việc hướng dẫn quy trình xét duyệt, công nhận sáng kiến;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định sáng kiến có hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng ngành giáo dục huyện Vị Xuyên, năm học 2023-2024.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận 195 sáng kiến của 281 tác giả, đồng tác giả sáng kiến ngành Giáo dục và Đào tạo, năm học 2023-2024 có hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng trên địa bàn huyện Vị Xuyên. (có danh sách kèm theo)

**Điều 2.** Công nhận hiệu quả áp dụng khả năng nhân rộng của sáng kiến để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng các phòng: Kinh tế và Hạ tầng, Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ và tác giả, đồng tác giả có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành.

**CHỖ ĐÓNG BÀN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH**

Số chứng thực: 1. Quyển số: 01... SCT/BS

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Hội đồng Khoa học huyện;
- Hội đồng TĐKT huyện;
- VNPT iOffice;
- Lưu VT, HĐKH.

Ngày: 9-01-2026

TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG  
XÃ VỊ XUYÊN  
GIÁM ĐỐC



KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH

Lý Xuân Tiên



Mai Xuân Đông





**Tác giả, đồng tác giả sáng kiến được Chủ tịch UBND huyện công nhận  
hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trên địa bàn huyện của các sáng kiến  
ngành Giáo dục và Đào tạo, năm học 2023-2024**  
(Kèm theo Quyết định số 54/QĐ-UBND ngày 19/7/2024  
của Chủ tịch UBND huyện Vi Xuyen)

STT	Họ tên tác giả/ Đồng tác giả sáng kiến - Chức vụ, đơn vị công tác	Tên sáng kiến
<b>BẠC MẦM NON</b>		
1	Mạc Thị Hậu - Giáo viên, Trường Mầm non Bạch Ngọc (Tác giả)	Một số biện pháp tạo tâm thế cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi bước vào lớp 1
	Nguyễn Thị Minh Thùy - Giáo viên, Trường Mầm non Bạch Ngọc (Đồng tác giả)	
2	Nguyễn Thị Lan Hương - Hiệu trưởng, Trường Mầm non Cao Bồ (Tác giả)	Một số biện pháp chi đạo lồng ghép chương trình giáo dục STEAM vào các hoạt động giáo dục trẻ 5-6 tuổi trường Mầm non Cao Bồ năm học 2023-2024
3	Đặng Thị Lâm - Giáo viên, Trường Mầm non Cao Bồ (Tác giả)	Biện pháp rèn thói quen vệ sinh cá nhân cho trẻ 4-5 tuổi trường mầm non Cao Bồ
	Nguyễn Thị Minh Nguyệt - Giáo viên, Trường Mầm non Cao Bồ (Đồng tác giả)	
4	Lý Thị Lan - Giáo viên, Trường Mầm non Cao Bồ (Tác giả)	Một số biện pháp phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ mẫu giáo 5 tuổi trong trường Mầm non
5	Nguyễn Thị Như Quỳnh - Giáo viên, Trường Mầm non Đạo Đức (Tác giả)	Giáo dục kỹ năng tự vệ sinh cá nhân cho trẻ 4-5 tuổi.
6	La Thị Vân - Hiệu trưởng, Trường Mầm non Đạo Đức (Tác giả)	Một số biện pháp hướng dẫn giáo viên tổ chức ngày Hội, ngày Lễ cho trẻ trường Mầm non Đạo Đức
7	Dương Thị Hải Vân - Giáo viên, Trường Mầm non Đạo Đức (Tác giả)	Một số biện pháp tăng cường tiếng Việt cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi trường
8	Hoàng Thị Thơm - Giáo viên, Trường Mầm non Đạo Đức (Tác giả)	Một số biện pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 5 - 6 tuổi
9	Lưu Thị Trang - Giáo viên, Trường Mầm non Đạo Đức (Tác giả)	Một số biện pháp nâng cao chất lượng cho trẻ 5-6 tuổi làm quen với âm nhạc
10	Nguyễn Thị Hồng Hiến - Giáo viên, Trường Mầm non Đạo Đức (Tác giả)	Một số biện pháp hướng dẫn trẻ 4-5 tuổi làm đồ dùng đồ chơi tự tạo
11	Lê Thị Lan - Giáo viên, Trường Mầm non Đạo Đức (Tác giả)	Một số biện pháp giúp trẻ vượt khủng hoàng tuổi lên ba
12	Nguyễn Thị Thư - Giáo viên, Trường Mầm non Hoa Mai (Tác giả)	Một số biện pháp giáo dục lễ giáo cho trẻ 3 tuổi A trường Mầm non Hoa Mai
13	Phạm Thị Minh Tuyết - Giáo viên, Trường Mầm non Hoa Mai (Tác giả)	Tổ chức hoạt động trải nghiệm cho trẻ mẫu giáo 4 tuổi C trường Mầm non Hoa Mai



STT	Họ tên tác giả/ Đồng tác giả sáng kiến - Chức vụ, đơn vị công tác	Tên sáng kiến
190	Nguyễn Thị Lý - Giáo viên, Trường THCS Trung Thành (Tác giả)	Tạo hứng thú trong học tập môn KHTN cho học sinh thông qua trò chơi
	Phùng Văn Hạnh - Giáo viên, Trường THCS Trung Thành (Đồng tác giả)	
191	Mai Thị Hiền - Giáo viên TPT Đội, Trường THCS Trung Thành (Tác giả)	Biện pháp nâng cao hiệu quả các hoạt động Đội
192	Mai Văn Tâm - Giáo viên, Trường THCS Trung Thành (Tác giả)	Biện pháp nâng cao thành tích nhảy xa cho học sinh lớp 7
193	Lê Thị Thảo - Giáo viên, Trường THCS Việt Lâm (Tác giả)	Một số giải pháp nâng cao hiệu quả tiết học "Nói và nghe" trong chương trình Ngữ văn lớp 6
	Nguyễn Văn Tý - Giáo viên, Trường THCS Việt Lâm (Đồng tác giả)	
194	Lê Thị Thanh Huyền - Phó Trưởng phòng, Phòng GD&ĐT Vị Xuyên (Tác giả)	Giải pháp trong công tác quản lý, chỉ đạo bồi dưỡng học sinh giỏi.
195	Lê Thị Thuận - Trưởng phòng, Phòng GD&ĐT Vị Xuyên (Tác giả)	Biện pháp xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án nâng cao chất lượng giáo dục, giai đoạn 2023-2030 trên địa bàn huyện Vị Xuyên
	Nguyễn Văn Giới - Phó Trưởng phòng, Phòng GD&ĐT Vị Xuyên (Đồng tác giả)	
	Lương Quốc Sùng - Chuyên viên, Phòng GD&ĐT Vị Xuyên (Đồng tác giả)	

**(Ấn định danh sách có 195 sáng kiến của 281 tác giả, đồng tác giả)**

ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN VỊ XUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2845 /QĐ-UBND

Vị Xuyên, ngày 30 tháng 5 năm 2025

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trên địa bàn huyện của 435 sáng kiến ngành Giáo dục và Đào tạo, năm học 2024-2025

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ XUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15 ngày 15/6/2022.

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

Căn cứ Luật Khoa học công nghệ ngày 18/6/2013;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 11/VBHN-VPQH ngày 08/7/2022 của Quốc hội về Luật Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ sáng kiến và Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ KH&CN hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định sáng kiến có hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng ngành giáo dục huyện Vị Xuyên, năm học 2024-2025.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công nhận 435 sáng kiến của 656 tác giả, đồng tác giả sáng kiến ngành Giáo dục và Đào tạo, năm học 2024-2025 có hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng trên địa bàn huyện Vị Xuyên. (có danh sách kèm theo)

**Điều 2.** Công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng các phòng: Văn hóa, Khoa học và Thông tin, Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ và tác giả, đồng tác giả có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện
- Hội đồng Khoa học huyện;
- Hội đồng TĐKT huyện;
- VNPT iOffice;
- Lưu VT, HĐKH.

**CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH**

Số chứng thực: ... Quyển số: ... SCT/BS

Ngày 30-05-2025

**T.M. TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG**

**XÃ VỊ XUYÊN  
GIÁM ĐỐC**

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lý Xuân Tiến**



*Mai Xuân Đông*





**Tác giả, đồng tác giả sáng kiến được Chủ tịch UBND huyện công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trên địa bàn huyện của các sáng kiến ngành Giáo dục và Đào tạo, năm học 2024-2025**

(Kèm theo Quyết định số: 2845 /QĐ-UBND ngày 30 /5/2025 của Chủ tịch UBND huyện Vi Xuyen)

STT	Họ tên tác giả (Đồng tác giả) sáng kiến - Chức vụ, Đơn vị công tác	Tên sáng kiến
<b>I</b>	<b>BẠC MÀM NON</b>	
1	Trần Thị Thu Hiền - Hiệu trưởng, Trường Mầm non Việt Lâm Phan Thị Hải Lý - Phó Hiệu trưởng, Trường Mầm non Việt Lâm (Đồng tác giả)	Một số biện pháp chỉ đạo nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động trải nghiệm cho trẻ mẫu giáo trong trường Mầm non Việt Lâm
2	Vũ Thị Huệ - Giáo viên, Trường Mầm non Việt Lâm Nguyễn Thị Thanh Tâm - Giáo viên, Trường Mầm non Việt Lâm (Đồng tác giả)	Một số biện pháp chuẩn bị tâm thế cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi ở trường Mầm non Việt Lâm sẵn sàng vào lớp 1
3	Nguyễn Kim Huệ - Giáo viên, Trường Mầm non Phú Linh	Một số biện pháp tổ chức tốt hoạt động chơi ngoài trời cho trẻ 3-4 tuổi tại trường Mầm non Phú Linh
4	Nguyễn Thị Lâm - Giáo viên, Trường Mầm non Phú Linh	Một số biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động góc cho trẻ 5-6 tuổi gắn với phương pháp giáo dục Steam tại trường Mầm non Phú Linh
5	Vũ Thị Nguyệt - Hiệu trưởng, Trường Mầm non Phú Linh	Biện pháp xây dựng môi đoàn kết nội bộ thực hiện công tác dân chủ trong tập thể sư phạm nhà trường.
6	Nguyễn Thị Vui - Giáo viên, Trường Mầm non Linh Hồ Trần Thị Thu Hiền - Giáo viên, Trường Mầm non Linh Hồ (Đồng tác giả)	Biện pháp xây dựng lớp học hạnh phúc cho trẻ 4-5 tuổi trường Mầm non
7	Nguyễn Thị Hương Quế - Giáo viên, Trường Mầm non Linh Hồ	Một số biện pháp giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ 5-6 tuổi ở trường Mầm non
8	Nguyễn Kim Phượng - Hiệu trưởng, Trường Mầm non Thanh Thủy Ma Thị Huệ - Phó Hiệu trưởng, Trường Mầm non Thanh Thủy (Đồng tác giả)	Một số biện pháp hướng dẫn giáo viên xây dựng môi trường trải nghiệm cho trẻ trong trường Mầm non Thanh Thủy
9	Nguyễn Thị Hiếu - Giáo viên, Trường Mầm non Thanh Thủy Đỗ Thị Khuyên - Giáo viên, Trường Mầm non Thanh Thủy (Đồng tác giả)	Giải pháp nâng cao hiệu quả tổ chức các hoạt động giáo dục, vui chơi cho trẻ Mầm non theo hình thức hoạt động nhóm
10	Trần Thị Phương - Phó Hiệu trưởng, trường Mầm non Kim Linh Nguyễn Thanh Hòa - Hiệu trưởng, trường	Một số biện pháp đẩy mạnh xây dựng khu trải nghiệm của trẻ tạo môi trường thân



STT	Họ tên tác giả (Đồng tác giả) sáng kiến - Chức vụ, Đơn vị công tác	Tên sáng kiến
294	Bùi Thị Phương Thảo - Giáo viên, trường Tiểu học Phương Tiến	Một số biện pháp giáo dục đạo đức cho các em đội viên, nhi đồng trong trường Tiểu học.
<b>III BẬC THCS, TRUNG TÂM GDNN-GDCTX, PHÒNG GD&amp;ĐT</b>		
295	Lê Thị Thuận - Trưởng phòng, Phòng GD&ĐT Vị Xuyên. Nguyễn Văn Giới - Phó Trưởng phòng, Phòng GD&ĐT Vị Xuyên. Lương Quốc Sùng - Chuyên viên, Phòng GD&ĐT Vị Xuyên. (Đồng tác giả)	Biện pháp xây dựng Đề án tổ chức lại Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vị Xuyên
296	Lê Thị Lan - Giáo viên, Trường PTDTBT THCS Bạch Ngọc	Rèn kỹ năng viết bài văn phân tích đặc điểm nhân vật trong một tác phẩm
297	Nguyễn Thị Ngọc Diệp - Giáo viên, Trường THCS Phú Linh Vũ Xuân Dương - Phó Hiệu trưởng, Trường THCS Phú Linh (Đồng tác giả)	Đa dạng hóa các hoạt động dạy và học trong giờ học "Nói và nghe" để phát triển năng lực giao tiếp cho học sinh lớp 6 ở trường THCS Phú Linh
298	Nguyễn Văn Tý - Giáo viên, Trường THCS Việt Lâm Lê Thị Thảo - Giáo viên, Trường THCS Việt Lâm Mai Văn Quân - Hiệu trưởng, Trường THCS Việt Lâm (Đồng tác giả)	Một số biện pháp nâng cao hiệu quả sử dụng sơ đồ tư duy trong việc dạy học môn Ngữ văn - Phần văn bản đọc
299	Nguyễn Thị Bình - Giáo viên Trường THCS Thị trấn Vị Xuyên Hoàng Thị Liễu - Giáo viên Trường THCS Thị trấn Vị Xuyên (Đồng tác giả)	Sử dụng các đoạn phim/Video tài liệu, phóng sự tài liệu, điện ảnh nhằm tạo hứng thú trong dạy và học môn LS-ĐL 9 (Phần môn Lịch Sử)
300	Nguyễn Thị Chính - Giáo viên, Trường PTDTBT THCS Thuận Hoà Đào Thanh Hương - Giáo viên, Trường PTDTBT THCS Thuận Hoà (Đồng tác giả)	Tổ chức hoạt động khởi động sáng tạo nhằm nâng cao hiệu quả dạy học trong phân môn lịch sử lớp 7,8 tại trường PTDTBT THCS Thuận Hoà
301	Chu Thị Hải - Giáo viên, Trường PTDTBT THCS Minh Tân.	Phát triển năng lực giao tiếp hợp tác của học sinh thông qua hoạt động nhóm trong môn Ngữ Văn 7
302	Nguyễn Quốc Quyền - Giáo viên, Trường PTDTBT THCS Bạch Ngọc	Nâng cao hứng thú học tập phân môn Lịch sử 8 thông qua hoạt động luyện tập ở trường PTDTBT THCS Bạch Ngọc
303	Vi Thị Lan - Giáo viên, Trường PTDTBT TH&THCS Cao Bồ Vương Ngọc Dương - Phó Hiệu trưởng, Trường PTDTBT TH&THCS Cao Bồ (Đồng tác giả)	Phương pháp sử dụng phim tư liệu trong dạy học môn Lịch sử - Địa lý (phần môn Lịch sử)
304	Nguyễn Thị Lý - Giáo viên, Trường THCS Trung Thành Phùng Văn Hạnh - Giáo viên, Trường	Một số biện pháp xây dựng lớp học hạnh phúc thông qua công tác chủ nhiệm tại trường THCS Trung Thành

Số: **08** /QĐ-HĐSK

Hà Giang, ngày **19** tháng **01** năm **2017**

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công nhận sáng kiến cấp tỉnh đợt 02 năm 2016**

**BAN SAO**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG XÉT, CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN**

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 04/2014/QĐ-UBND, ngày 27 tháng 3 năm 2014 của UBND tỉnh Hà Giang Ban hành Quy định chi tiết một số điều của Điều lệ sáng kiến ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP, ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Hà Giang;

Căn cứ Quyết định số 2756/QĐ - UBND ngày 11/11/2016 của UBND tỉnh. V/v kiện toàn Hội đồng xét, công nhận sáng kiến cấp tỉnh;

Căn cứ biên bản tổng hợp kết quả điểm, xét công nhận sáng kiến cấp tỉnh của các thành viên Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh ngày 12/01/2017,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận sáng kiến cấp tỉnh (đợt 2) năm 2016 cho cá nhân là tác giả, đồng tác giả (có danh sách kèm theo).

**Điều 2.** Sáng kiến được công nhận là một trong những căn cứ để xét danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp tỉnh cho cá nhân là tác giả, đồng tác giả sáng kiến 01 lần trong thời hạn 03 năm kể từ năm được công nhận.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng xét, công nhận sáng kiến cấp tỉnh, các đơn vị có liên quan và cá nhân có tên trong danh sách tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- TTr UBND tỉnh (b/c);
- HĐ TĐKT tỉnh;
- Sở KH&CN;
- Lưu: VT, NNTNMT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẦN**  
**CHỦ TỊCH**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH**  
**Trần Đức Quý**

*Hà Lê Quang*



48	<b>Phạm Ngọc Hiếu</b> <i>Thanh tra tỉnh Hà Giang</i>	Đơn giản hóa nội dung, số lượng thủ tục hành chính thuộc phạm vi QLNN của Thanh Tra tỉnh
49	<b>Hoàng Quang Phùng</b> <i>(Phó bí thư Huyện ủy Bắc Quang)</i> <b>Hoàng Ngọc Vũ</b> <i>Phó chánh văn phòng HĐND-UBND) Bắc Quang</i>	Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND huyện khoá XX, nhiệm kỳ 2016-2020
50	<b>Vũ Văn Tú, Trần Văn Hòa</b> <i>(Phòng Nội Vụ, Văn phòng Huyện ủy Bắc Quang)</i>	Đề án thí điểm tổ chức lại Trạm Khuyến nông thành Trung tâm dịch vụ và chuyển giao KHKT về Nông - Lâm nghiệp huyện Bắc Quang và ủy quyền cho UBND huyện Bắc Quang quản lý Trạm Thú y và Trạm Bảo vệ thực vật
51	<b>Bùi Xuân Trường</b> <i>(phòng GD&amp;ĐT huyện Bắc Mê)</i>	Một số biện pháp giáo dục đạo đức học sinh Tiểu học
52	<b>Đoàn Văn Dũng</b> <i>(phòng Nội vụ Bắc Mê)</i> <b>Nguyễn Hữu Thông</b> <i>(chánh VP HĐND Bắc Mê)</i>	Đề án sáp nhập Trung tâm GDTX trực thuộc Sở GD&ĐT tỉnh Hà Giang và Trung tâm Dạy nghề trực thuộc UBND huyện Bắc Mê thành Trung tâm GDNN- GDTX huyện Bắc Mê
53	<b>Vi Hữu Cầu</b> <i>Bí thư Huyện ủy Vị Xuyên</i>	Triển khai mô hình nhất thể hóa (rút gọn) số lượng, chức danh những người hoạt động không chuyên trách cấp xã và thôn, tổ dân phố trên địa bàn huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang
54	<b>Nguyễn Văn Châu;</b> <b>- Lê Hà Thái</b> <i>Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Vị Xuyên</i>	Giải pháp thay thế dầm cầu, mặt cầu gỗ bằng thép nhằm nâng cao chất lượng sử dụng trên cầu treo dân sinh trên địa bàn huyện Vị Xuyên
55	<b>Lê Thị Thuận</b> <i>(Trưởng phòng GD&amp;ĐT huyện Vị Xuyên)</i>	Một số giải pháp xây dựng môi trường giáo dục xanh, sạch, đẹp, an toàn
56	<b>Lê Thị Thanh Huyền</b> <i>(Phòng GD&amp;ĐT huyện Vị Xuyên)</i>	Một số giải pháp trong công tác quản lý, chỉ đạo bồi dưỡng học sinh giỏi cấp THCS
57	<b>Khuất Thị Thanh</b> <i>(Trưởng ban dân vận Thành Ủy)</i> <b>Nguyễn Thị Thu Hương</b> <i>(Phó ban tuyên giáo thành ủy)</i>	Giải pháp nâng cao chất lượng mô hình "Dân vận khéo" trên địa bàn thành phố giai đoạn 2016-2020
58	<b>Hà Minh Mẫn</b> <i>(Trưởng ban KTXH HĐND thành phố)</i> <b>Lê Xuân Vinh</b> <i>(Phó chủ tịch UBND thành phố)</i>	Giải pháp nâng cao hiệu quả chất lượng hoạt động giám sát của HĐND thành phố Hà Giang
59	<b>Hoàng Thế Ngọc</b> <i>(Trưởng phòng Văn hóa thành phố)</i> <b>Mai Trung Tuấn</b> <i>(Phó bí thư thành ủy)</i>	Đề án nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động các Làng văn hóa du lịch cộng đồng thành phố Hà Giang
60	<b>Nguyễn Thị Ngân Hiền</b> <i>(Phó phòng GD&amp;ĐT thành phố Hà Giang)</i>	Phối hợp xây dựng mô hình giáo dục kỹ năng sống cho học sinh trên địa bàn thành phố Hà Giang
61	<b>Tông Thị Đào</b> <i>(Phó phòng GD&amp;ĐT thành phố Hà Giang)</i>	Giải pháp đẩy mạnh công tác xây dựng và phát triển trường mầm non đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục trên địa bàn Thành phố Hà Giang
62	<b>Hầu Minh Lợi,</b> <b>Thào Mí Sính</b> <i>(Huyện ủy huyện Mèo Vạc)</i>	Công tác lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ diễn tập khu vực phòng thủ huyện Mèo Vạc năm 2016

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HÀ GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1075/QĐ-UBND

Hà Giang, ngày 28 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng trên địa bàn tỉnh của 87 sáng kiến ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2023-2024

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 1/2024/TT-BNV ngày 24 tháng 02 năm 2024 của Bộ Nội vụ về quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 14/2024/QĐ-UBND ngày 03 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân tỉnh ban hành Quy định về đối tượng, tiêu chuẩn và số lượng hồ sơ xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trên địa bàn tỉnh Hà Giang;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 411/TTr-SNV ngày 19 tháng 8 năm 2024.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng trên địa bàn tỉnh cho 87 sáng kiến ngành Giáo dục và Đào tạo, năm học 2023 - 2024 của 106 tác giả, đồng tác giả (Có danh sách kèm theo).

**Điều 2.** Công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến để làm căn cứ xét, tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Trưởng Ban Thi đua - Khen thưởng; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và tác giả, đồng tác giả của sáng kiến có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh; XÃ VỊ XUYỀN
- Sở Nội vụ (Ban TĐKT<sub>7b</sub>); GIÁM ĐỐC
- Công TTĐT tỉnh;
- Trang TTĐT HỘ TĐKT tỉnh;
- VNPT ioffice;
- Lưu: VT, NCPC.



**CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Sơn

Mai Xuân Đông

## DANH SÁCH

Sáng kiến của ngành Giáo dục và Đào tạo, năm học 2023-2024 được Chủ tịch UBND tỉnh công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng trên địa bàn tỉnh  
(Kèm theo Quyết định số 1075/QĐ-UBND ngày 8 tháng 8 năm 2024, của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Họ và tên tác giả, đồng tác giả sáng kiến	Tên sáng kiến
<b>I</b>	<b>SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO: 49 tác giả, đồng tác giả của 36 sáng kiến</b>	
1	Bà Vũ Thị Kim Chung - Phó Giám đốc, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hà Giang; Bà Nguyễn Thị Phú - Phó Trưởng phòng, Phòng Giáo dục Mầm non - Giáo dục Tiểu học, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Một số giải pháp triển khai thực hiện Quyết định số 1609/QĐ-TTg ngày 26/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình Hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non vùng khó khăn giai đoạn 2022 - 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Giang
2	Ông Lâm Thế Hùng - Phó Giám đốc, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hà Giang; Bà Lê Thị Như Quỳnh - Trưởng phòng, Phòng Giáo dục Trung học, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Một số giải pháp triển khai Dự án “Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho học sinh, sinh viên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Hà Giang
3	Ông Nguyễn Văn Tường - Chánh Văn phòng, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hà Giang; Bà Nguyễn Thị Hiệp - Chuyên viên Văn phòng, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Một số giải pháp thực hiện quy chế phối hợp giữa Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hà Giang với UBND các huyện, thành phố trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo giai đoạn 2023-2025
4	Bà Lý Thị Út - Trưởng phòng, Phòng Giáo dục thường xuyên - Giáo dục dân tộc, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hà Giang; Ông Nguyễn Lăng - Chuyên viên, Phòng Giáo dục thường xuyên - Giáo dục dân tộc, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Một số giải pháp thực hiện công tác Xây dựng xã hội học tập năm 2023 (KH số 87/KH-UBND ngày 09/3/2023 của UBND tỉnh)
5	Bà Nguyễn Thị Kim Tuyền - Chuyên viên, Phòng Giáo dục thường xuyên - Giáo dục dân tộc, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hà Giang; Ông Nguyễn Trung Kiên - Chuyên viên, Phòng Giáo dục thường xuyên	Một số giải pháp thực hiện công tác Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Hà Giang năm 2024 (KH số 18/KH-UBND ngày 17/01/2024 của UBND tỉnh)

STT	Họ và tên tác giả, đồng tác giả sáng kiến	Tên sáng kiến
	- Giáo dục dân tộc, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	
6	Ông Nguyễn Đức Toàn - Phó Trưởng phòng, Phòng Kế hoạch Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hà Giang; Ông Trần Nhật Khánh - Trưởng phòng, Phòng Kế hoạch Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Một số giải pháp sử dụng có hiệu quả thiết bị dạy học ở các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Hà Giang
7	Bà Nguyễn Thị Nhấn - Chuyên viên, Phòng Giáo dục Mầm non - Giáo dục Tiểu học, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hà Giang.	Một số giải pháp quản lý hoạt động tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học ở các trường Mầm non tỉnh Hà Giang
8	Ông Xin Thanh Quyền - Phó Hiệu trưởng, Trường THPT Chuyên tỉnh Hà Giang; Ông Cao Xuân Nam - Phó Hiệu trưởng, Trường THPT Chuyên tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Một số biện pháp góp phần nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động giáo dục đạo đức cho học sinh THPT
9	Bà Trần Thị Ngọc - Giáo viên, Trường THPT Chuyên tỉnh Hà Giang; Bà Đinh Ngọc Diệp, Giáo viên, Trường THPT Chuyên tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Một số biện pháp nâng cao hiệu quả trong cách giải phương trình hàm bằng phương pháp thế
10	Bà Nguyễn Thị Cẩm Nhung - Giáo viên, Trường THPT Chuyên tỉnh Hà Giang; Bà Nguyễn Thị Diệu Thúy - Giáo viên, Trường THPT Chuyên tỉnh Hà Giang. (Đồng tác giả)	Một số biện pháp nâng cao hiệu quả dạy phần đánh dấu trọng âm từ tiếng Anh cho học sinh lớp 12 ôn thi tốt nghiệp THPT
11	Ông Tạ Quang Hòa - Phó Hiệu trưởng, Trường THPT Ngọc Hà	Một số biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý cải cách hành chính tại Trường THPT Ngọc Hà
12	Bà Nguyễn Thị Hạnh - Giáo viên, Trường THPT Ngọc Hà	Một số biện pháp giúp học sinh trường THPT Ngọc Hà làm tốt bài tập phân mệnh đề quan hệ

STT	Họ và tên tác giả, đồng tác giả sáng kiến	Tên sáng kiến
13	Ông <b>Lù Văn Chương</b> - Giáo viên, Trường PTDT Nội trú THCS&THPT huyện Đồng Văn	Một số giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập môn Công nghệ 10 tại Trường PTDT nội trú THCS&THPT huyện Đồng Văn
14	Bà <b>Lò Thị Thanh Hằng</b> - Giáo viên, Trường PTDT Nội trú THCS&THPT huyện Quản Bạ; Bà <b>Cao Thị Luyện</b> - Giáo viên, Trường PTDT nội trú THCS&THPT huyện Quản Bạ. <i>(Đồng tác giả)</i>	Một số biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn và chất lượng thi tuyển sinh vào 10 tại Trường PTDT nội trú THCS&THPT huyện Quản Bạ
15	Bà <b>Đán Thị Thu Lan</b> - Giáo viên, Trường THPT Yên Minh; Ông <b>Thẩm Anh Linh</b> - Giáo viên, Trường THPT Yên Minh. <i>(Đồng tác giả)</i>	Một số giải pháp ứng dụng thí nghiệm mô phỏng PhET colorado giảng dạy Vật lý tại Trường THPT Yên Minh
16	Ông <b>Vũ Quốc Sơn</b> - Hiệu trưởng, Trường THPT Yên Minh; Bà <b>Nguyễn Thị Thu Hương</b> - Giáo viên, Trường THPT Yên Minh. <i>(Đồng tác giả)</i>	Giải pháp ứng dụng phương pháp dạy học theo dự án (Project based learning) hiệu quả vào việc giảng dạy bộ môn Tiếng Anh lớp 10
17	Ông <b>Phan Xuân Điện</b> - Giáo viên, Trường THPT Mèo Vạc	Một số giải pháp tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho đoàn viên thanh niên học sinh thông qua các hoạt động trải nghiệm của tổ chức đoàn trường
18	Ông <b>Mai Thế Anh</b> - Giáo viên, Trường THCS&THPT Minh Ngọc	Giải pháp nâng cao kỹ năng nói cho học sinh THPT trong giờ học Ngữ văn
19	Bà <b>Trần Thị Thanh Nga</b> - Giáo viên, Trường THPT Việt Lâm	Một số giải pháp rèn năng lực giao tiếp nói và nghe thông qua giờ học trao đổi và thảo luận về một vấn đề xã hội trong giờ học Ngữ Văn đối với học sinh lớp 11 tại Trường THPT Việt Lâm
20	Ông <b>Bùi Quyết Thắng</b> - Giáo viên, Trường THPT Việt Lâm	Giải pháp quản lý hoạt động dạy học môn Giáo dục thể chất ở Trường THPT Việt Lâm, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang đáp ứng Chương trình GDPT 2018
21	Ông <b>Trần Văn Phong</b> - Giáo viên, Trường THCS&THPT Linh Hồ	Giải pháp hướng dẫn kỹ năng lựa chọn và vẽ biểu đồ Địa lý lớp 9
22	Bà <b>Khuông Thị Thu</b> - Giáo viên, Trường PTDT nội trú THCS&THPT huyện Vị Xuyên	Một số giải pháp nâng cao công tác giáo dục học sinh dân tộc thiểu số giữ gìn và phát huy truyền thống văn hóa dân tộc thông qua hoạt động ngoài giờ lên lớp trong Trường PTDT nội trú

STT	Họ và tên tác giả, đồng tác giả sáng kiến	Tên sáng kiến
23	Bà <b>Lại Thị Xuân</b> - Phó Hiệu trưởng, Trường THPT Vị Xuyên; Bà <b>Trần Thị Oanh Yến</b> - Giáo viên, Trường THPT Vị Xuyên. (Đồng tác giả)	Một số biện pháp thúc đẩy và nâng cao hiệu quả của công tác tư vấn, hỗ trợ học sinh trong hoạt động giáo dục và dạy học ở Trường THPT
24	Ông <b>Phạm Văn Phải</b> - Phó Hiệu trưởng, Trường THPT Việt Vinh	Giải pháp phụ đạo, bồi dưỡng cho học sinh còn hạn chế về năng lực ở Trường THPT Việt Vinh
25	Bà <b>Phạm Thị Vân</b> - Giáo viên, Trường THPT Việt Vinh	Giải pháp phát huy tính tích cực của học sinh thông qua hệ thống bài tập định tính và câu hỏi thực tế trong dạy học Vật lý lớp 10 Trường THPT Việt Vinh
26	Bà <b>Lê Thị Thu Hòa</b> - Giáo viên, Trường THPT Việt Vinh	Giải pháp giáo dục truyền thống yêu nước, lòng tự hào dân tộc cho học sinh trung học phổ thông qua một số tác phẩm văn học
27	Bà <b>Trần Thị Thu Hương</b> - Giáo viên, Trường THPT Việt Vinh	Giải pháp vận dụng phương pháp dạy học tích cực trong giờ Đọc hiểu văn bản văn học chương trình Ngữ văn 12 - THPT
28	Bà <b>Phạm Thị Giang</b> - Giáo viên, Trường THPT Việt Vinh	Một số giải pháp nhằm phát huy tính tích cực, nâng cao năng lực tự chủ và tự học môn Địa lí cho học sinh lớp 12 ở Trường THPT Việt Vinh
29	Ông <b>Trần Đình Toàn</b> - Giáo viên, Trường THPT Việt Vinh	Một số giải pháp lựa chọn một số bài tập phù hợp nhằm nâng cao khả năng tấn công trong môn cầu lông
30	Bà <b>Vi Thị Thanh Huyền</b> - Giáo viên, Trường THPT Việt Vinh	Một số biện pháp giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tại Trường THPT Việt Vinh, Bắc Quang, Hà Giang thông qua giờ sinh hoạt lớp
31	Bà <b>Hoàng Thị Hoài</b> - Giáo viên, Trường THCS&THPT Liên Hiệp	Một số biện pháp nâng cao dạy học STEM phát huy tính chủ động, sáng tạo của học sinh ở Trường THCS&THPT Liên Hiệp, huyện Bắc Quang
32	Ông <b>Lý Hoàng Anh</b> - Giáo viên, Trường PTDT Nội trú THCS&THPT huyện Hoàng Su Phì	Một số giải pháp thiết kế phần khởi động bài lên lớp trong dạy học môn Sinh học 10 theo định hướng phát triển năng lực học sinh
33	Bà <b>Trịnh Thị Sen</b> - Giáo viên, Trường PTDT nội trú THCS&THPT huyện Hoàng Su Phì	Một số giải pháp rèn kỹ năng nói trong tiết Nói và nghe môn Ngữ văn cho học sinh THCS ở Trường PTDT nội trú THCS&THPT huyện Hoàng Su Phì
34	Bà <b>Lù Thị Sen</b> - Giáo viên, Trường THPT Xin Mần	Một số biện pháp nâng cao chất lượng ôn thi tốt nghiệp THPT môn Tiếng Anh cho học sinh lớp 12 - Trường THPT Xin Mần
35	Bà <b>Đặng Thị Nhung</b> - Giáo viên, Trường THPT Xuân Giang	Giải pháp phát triển tư duy và năng lực giải quyết vấn đề của học sinh lớp 12 Trường THPT Xuân Giang thông qua tính ứng dụng thực tiễn của Toán học

STT	Họ và tên tác giả, đồng tác giả sáng kiến	Tên sáng kiến
36	Bà Lương Thị Hương - Giáo viên, Trường THPT Quang Bình	Giải pháp rèn luyện kỹ năng hợp tác cho học sinh lớp 11 trong dạy học môn Địa lý ở Trường THPT Quang Bình
<b>II</b>	<b>HUYỆN QUẢN BẠ: 08 tác giả của 08 sáng kiến</b>	
37	Bà Hà Thị Chuyên - Giáo viên, Trường Mầm non xã Bát Đại Sơn, huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang	Một số biện pháp hướng dẫn trẻ 3-4 tuổi làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về Toán
38	Bà Lâm Thị Tinh - Giáo viên, Trường Mầm non xã Quyết Tiến, huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang	Một số biện pháp rèn kỹ năng sống cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi tại trường chính
39	Bà Đặng Thị Lệ Hằng - Phó Hiệu trưởng, Trường Tiểu học xã Quyết Tiến, huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang	Một số biện pháp chỉ đạo hoạt động tổ chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng giáo dục tại trường Tiểu học Quyết Tiến
40	Ông Lê Đắc Tuấn - Giáo viên, Trường PTDTBT Tiểu học Tùng Vài, huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang	Một số biện pháp nâng cao chất lượng môn tin học lớp 4
41	Bà Phạm Thanh Loan - Giáo viên, Trường Tiểu học Thị trấn Tam Sơn, huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang	Một số biện pháp làm tốt công tác Chủ nhiệm lớp năm học 2023-2024
42	Ông Tống Xuân Huy - Giáo viên, Trường PTDTBT THCS Lũng Tám, huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang	Một số biện pháp tạo hứng thú cho học sinh trong dạy học môn toán 6 tại trường PTDT bán trú THCS Lũng Tám
43	Bà Lê Thu Hương - Giáo viên, Trường PTDTBT THCS Lũng Tám, huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang	Một số biện pháp góp phần nâng cao chất lượng giáo dục công tác giảng dạy bộ môn Khoa học tự nhiên tại trường PTDT bán trú THCS Lũng Tám
44	Bà Nguyễn Thị Hương Trâm - Giáo viên, Trường PTDT bán trú THCS Quyết Tiến, huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang	Thiết bị hỗ trợ học sinh ngồi học đúng tư thế
<b>III</b>	<b>HUYỆN YÊN MINH: 01 tác giả của 01 sáng kiến</b>	
45	Bà Nguyễn Thị Yên - Giáo viên, Trường TH&THCS Đông Minh, huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang	Một số giải pháp rèn nề nếp cho học sinh lớp 1
<b>IV</b>	<b>HUYỆN XÍN MÀN: 07 tác giả của 07 sáng kiến</b>	
46	Bà Hoàng Thị Mơ - Hiệu trưởng, Trường Mầm non Khuôn Lũng,	Giải pháp xây dựng văn hóa trường học, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục học sinh

STT	Họ và tên tác giả, đồng tác giả sáng kiến	Tên sáng kiến
	huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang	
47	Bà Nguyễn Thị Thủy - Hiệu trưởng, Trường Mầm non Thu Tà, huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang	Một số biện pháp xây dựng Trường học Hạnh phúc ở trường Mầm non Thu Tà
48	Bà Hà Thị Thục - Giáo viên, Trường Mầm non Hoa Mai, huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang	Một số biện pháp giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho trẻ 3-4 tuổi tại điểm trường Chúng Trái, trường Mầm non Hoa Mai
49	Bà Vũ Kim Tuyền - Giáo viên, Trường Tiểu học Cốc Pài, huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang	Một số giải pháp dạy học theo dự án trong chương trình tiếng Anh cấp tiểu học ở trường Tiểu học Cốc Pài
50	Bà Nguyễn Thị Miêu - Giáo viên, Trường PTDTBT Tiểu học Cốc Rế, huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang	Một số giải pháp giúp bồi dưỡng học sinh mũi nhọn trong môn tiếng Anh ở trường PTDT BT Tiểu học Cốc Rế
51	Bà Nguyễn Thị Hạnh - Phó Hiệu trưởng, Trường PTDTNT THCS xã Xín Mần, huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang	Biện pháp quản lý, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ nâng cao chất lượng giáo viên tại trường PTDTNT THCS xã Xín Mần
52	Bà Vũ Thị Lê - Giáo viên, Trường PTDT BT THCS Pà Vầy Sù, huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang	Một số biện pháp trong việc tuyên truyền bài trừ, xóa bỏ hủ tục cho học sinh Trường PTDT BT THCS Pà Vầy Sù
<b>V</b>	<b>HUYỆN HOÀNG SU PHÌ: 01 tác giả của 01 sáng kiến</b>	
53	Bà Nguyễn Thị Thanh Huệ - Hiệu trưởng, Trường Mầm non Bán Nhùng, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang	Một số giải pháp nâng cao chất lượng xây dựng Trường học hạnh phúc tại trường mầm non Bán Nhùng
<b>VI</b>	<b>THÀNH PHỐ HÀ GIANG: 15 tác giả của 15 sáng kiến</b>	
54	Bà Nguyễn Thị Dung - Giáo viên, Trường Mầm non Hoa Lê, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	Một số biện pháp giúp trẻ mẫu giáo lớn học tốt môn âm nhạc
55	Bà Vi Thị Hiền - Phó Hiệu trưởng, Trường Mầm non Phương Độ, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	Một số biện pháp chỉ đạo nâng cao chất lượng quản lý ăn bán trú tại trường Mầm non Phương Độ
56	Bà Nguyễn Thị Nga - Giáo viên, Trường Tiểu học Ngọc Đường, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	Một số biện pháp thu hút học sinh hát ở trường Tiểu học
57	Bà Vũ Thị Hằng - Giáo viên, Trường Tiểu học Trần Phú, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	Vận dụng các phương pháp giúp học sinh học tốt môn tiếng Anh ở cấp Tiểu học
58	Bà Dương Lệ Hằng - Giáo viên, Trường Tiểu học Trần Phú, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	Một số biện pháp rèn kỹ năng các dạng toán về đo đại lượng trong chương trình toán lớp 5

STT	Họ và tên tác giả, đồng tác giả sáng kiến	Tên sáng kiến
59	Bà Nguyễn Thị Ánh Nguyệt - Hiệu trưởng, Trường Tiểu học Quang Trung, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	Một số biện pháp chỉ đạo đổi mới hoạt động dạy học nhằm đáp ứng được chương trình giáo dục phổ thông mới
60	Bà Hoàng Thị Huyền - Giáo viên, Trường Tiểu học Nguyễn Huệ, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	Một số biện pháp rèn kỹ năng đọc cho học sinh lớp 1
61	Ông Nguyễn Xuân Trường - Phó Hiệu trưởng, Trường THCS Yên Biên, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	Một số biện pháp nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trong Trường THCS
62	Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Giáo viên, Trường THCS Yên Biên, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	Nâng cao ý thức bảo vệ tổ quốc cho học sinh lớp 9 trường THCS Yên Biên thông qua dạy học tích hợp bài Nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc trong môn GD&DC
63	Bà Lưu Hương Lan - Giáo viên, Trường THCS Yên Biên, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	Giải pháp nâng cao hiệu quả tiếp tục học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào phần lịch sử Việt Nam lớp 9 tại trường THCS Yên Biên - thành phố Hà Giang
64	Bà Nguyễn Thị Hồng Huế - Giáo viên, Trường THCS Yên Biên, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	Một số biện pháp rèn kỹ năng nói tiếng Anh cho học sinh THCS
65	Ông Hà Văn Bé - Phó Hiệu trưởng, Trường THCS Lê Quý Đôn, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	Một số giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn tại trường THCS Lê Quý Đôn
66	Bà Nguyễn Thị Thanh - Giáo viên, Trường THCS Minh Khai, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	Một số biện pháp giúp học tập tốt môn Khoa học tự nhiên thông qua hoạt động khởi động
67	Ông Hoàng Hải Đăng - Hiệu trưởng, Trường THCS Lê Lợi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	Nâng cao giáo dục đạo đức, tuyên truyền tác hại của thuốc lá điện tử, ngăn chặn tình trạng bạo lực trong học đường cho học sinh THCS
68	Bà Nguyễn Thị Thanh Nga - Giáo viên, Trường THCS Lê Lợi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	Một số phương pháp nâng cao hiệu quả thực hành trong chủ đề các phép đo môn Khoa học tự nhiên 6
<b>VII</b>	<b>HUYỆN VỊ XUYÊN: 17 tác giả, đồng tác giả của 13 sáng kiến</b>	
69	Bà Dương Thị Vân - Giáo viên, Trường Mầm non Thượng Sơn, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang Bà Mai Yên Nguyệt - Giáo viên, Trường Mầm non Thượng Sơn, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang (Đồng tác giả)	Một số biện pháp xây dựng môi trường ngôn ngữ, góp phần tạo tâm thế tiên đọc viết cho trẻ 5 tuổi
70	Bà Nguyễn Kim Huệ - Giáo viên, Trường Mầm non Phú Linh, huyện	Một số biện pháp giáo dục tính tự lập cho trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi

STT	Họ và tên tác giả, đồng tác giả sáng kiến	Tên sáng kiến
	Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang	
71	Bà <b>Hoàng Thị Nhiệm</b> - Giáo viên, Trường Mầm non Trung Thành, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang	Một số biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động góc cho trẻ 4-5 tuổi ở trường mầm non Trung Thành
72	Bà <b>Vi Thị Hằng</b> - Giáo viên, Trường Mầm non Thanh Đức, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang	Một số biện pháp rèn thói quen vệ sinh cá nhân cho trẻ 3-5 tuổi tại trường Mầm non Thanh Đức
73	Bà <b>Nguyễn Thị Thu Hạnh</b> - Giáo viên, Trường Tiểu học Thị trấn Việt Lâm, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang	Một số biện pháp xây dựng nề nếp lớp cho học sinh lớp 3
74	Ông <b>Lê Quý Hùng</b> - Hiệu trưởng, Trường Tiểu học B Ngọc Linh, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang; Bà <b>Trịnh Thị Thúy</b> - Phó Hiệu trưởng, Trường Tiểu học B Ngọc Linh, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang. <i>(Đồng tác giả)</i>	Một số biện pháp bồi dưỡng năng lực chuyên môn cho giáo viên
75	Bà <b>Nguyễn Thị Thanh Huyền</b> - Giáo viên, Trường PTDTBT THCS Thuận Hòa, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang	Biện pháp "Ba xây dựng" giúp đỡ học sinh nguy cơ bỏ học trong công tác chủ nhiệm lớp ở trường PTDTBT THCS
76	Bà <b>Nguyễn Thị Hường</b> - Giáo viên, Trường PTDTBT THCS Thuận Hòa, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang	Lồng ghép giáo dục kỹ năng sống trong tiết Hoạt động trải nghiệm - Hướng nghiệp nhằm nâng cao khả năng thích ứng xã hội cho học sinh lớp 7A tại trường PTDT BT THCS Thuận Hòa - Vị Xuyên - Hà Giang
77	Ông <b>Mai Văn Tám</b> - Giáo viên, Trường THCS Trung Thành, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang	Biện pháp nâng cao thành tích nhảy xa cho học sinh lớp 7
78	Bà <b>Nguyễn Thị Thu Hằng</b> - Giáo viên, Trường PTDTBT TH&THCS Xin Chải, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang	Biện pháp nâng cao chất lượng phân môn Thường thức Mĩ thuật lớp 9
79	Bà <b>Trần Thị Vân</b> - Giáo viên, Trường THCS Lý Tự Trọng, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang; Ông <b>Cán Xuân Thành</b> - Giáo viên, Trường THCS Lý Tự Trọng, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang. <i>(Đồng tác giả)</i>	Biện pháp rèn kỹ năng giải phương trình bậc cao cho học sinh - môn Toán 9
80	Bà <b>Lê Thị Thuận</b> - Trưởng phòng,	

STT	Họ và tên tác giả, đồng tác giả sáng kiến	Tên sáng kiến
	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang; Ông Nguyễn Văn Giới - Phó Trưởng phòng, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang; Ông Lương Quốc Sùng - Chuyên viên, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang. <i>(Đồng tác giả)</i>	Biện pháp xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án nâng cao chất lượng giáo dục, giai đoạn 2023-2030 trên địa bàn huyện Vị Xuyên
81	Bà Lê Thị Thanh Huyền - Phó Trưởng phòng, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang	Giải pháp trong công tác quản lý, chỉ đạo bồi dưỡng học sinh giỏi
<b>VIII</b>	<b>HUYỆN BẮC QUANG: 06 tác giả, đồng tác giả của 04 sáng kiến</b>	
82	Bà Phan Thị Du - Phó Hiệu trưởng, Trường Mầm non Hùng An, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang; Bà Vũ Thị Hương - Phó Hiệu trưởng, Trường Mầm non Hùng An, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang. <i>(Đồng tác giả)</i>	Một số biện pháp chỉ đạo tổ chức các hoạt động nâng cao chất lượng giáo dục phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội cho trẻ trong trường Mầm non
83	Bà Nguyễn Việt Thu - Giáo viên, Trường Tiểu học Nguyễn Huệ, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang	Một số biện pháp giáo dục phẩm chất cho học sinh lớp 5
84	Bà Mai Thúy Hằng - Giáo viên, Trường Tiểu học Nguyễn Trãi, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang	Một số biện pháp trong công tác xây dựng lớp học hạnh phúc
85	Bà Trần Thúy Vân - Hiệu trưởng, Trường THCS Tân Quang, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang; Bà Đỗ Thị Lan - Giáo viên, Trường THCS Tân Quang, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang; <i>(Đồng tác giả)</i>	Một số giải pháp chỉ đạo giáo dục ý thức tự học góp phần nâng cao hiệu quả học tập, phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh trường THCS Tân Quang
<b>IX</b>	<b>HUYỆN QUANG BÌNH: 02 tác giả của 02 sáng kiến</b>	
86	Ông Phạm Đức Tôn - Hiệu trưởng, Trường Tiểu học Yên Bình, huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang.	Một số giải pháp nâng cao chất lượng chuyên môn cho giáo viên, góp phần nâng cao chất lượng học sinh tại trường Tiểu học Yên Bình
87	Bà Nguyễn Thị Anh - Giáo viên, Trường THCS Tân Trịnh, huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang	Một số giải pháp trong sử dụng công nghệ thông tin để hỗ trợ cho việc dạy học phân môn Địa lý trong trường THCS

Số: 2575/QĐ - SGD

Hà Giang, ngày 14 tháng 11 năm 2012

### QUYẾT ĐỊNH

V/v thành lập tổ báo cáo viên Hội nghị tập huấn về  
An toàn giao thông, tiết kiệm năng lượng đối với TTGD TX

### GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ GIANG

Căn cứ công văn số 5297/ BGDĐT- GD TX ngày 16/8/2012 của Vụ Giáo dục thường xuyên về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2012 – 2013 đối với GD TX;

Để triển khai thực hiện có hiệu quả công tác an toàn giao thông, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả năm học 2012 – 2013 cho các TTGD TX;

Theo đề nghị của ông trưởng phòng GD TX,

### QUYẾT ĐỊNH :

**Điều 1.** Thành lập tổ báo cáo viên Hội nghị tập huấn về công tác an toàn giao thông, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả gồm các ông (bà) có tên trong danh sách kèm theo.

**Điều 2.** Tổ báo cáo viên có trách nhiệm triển khai nội dung đã được tập huấn tại Bộ GD&ĐT.

Thời gian: 03 ngày 26/11/2012 đến hết ngày 28/11/2012

Khai mạc: 7 giờ 30 ngày 26 tháng 11 năm 2012

Địa điểm: Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh Hà Giang.

Chế độ của các thành viên được hưởng theo qui định hiện hành.

**Điều 3.** Trưởng phòng chức năng của Sở có liên quan, Trung tâm GD TX tỉnh, TTGD TX Vị Xuyên và các ông (bà) có tên tại điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 1, 3 ; Số chứng thực: *420*... Quyển số: *7*... SCT/BS
- Ban LĐ sở;
- Lưu VT - GD TX.

Ngày : 25-01-2026

TM. TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG  
XÃ VỊ XUYỀN  
GIÁM ĐỐC



*Mai Xuân Đông*

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phạm Văn Khuông



148

DANH SÁCH TỔ BẢO CÁO VIÊN HỘI NGHỊ  
TẬP HUẤN CÔNG TÁC AN TOÀN GIAO THÔNG, SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG  
TIẾT KIỆM VÀ HIỆU QUẢ

( Kèm theo quyết định số: 257/QĐ- SGD ngày 14 tháng 11 năm 2012 )

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Ghi chú
1	Nguyễn Tất Phần	Trưởng phòng GDTX – sở GD&ĐT	
2	Lê Thị Thuận	Giám đốc TTGDTX Vj Xuyên	
3	Hoàng Quốc Phương	Phó giám đốc TTGDTX Yên Minh	
4	Vũ Song Thảo	TTGDTX tỉnh – Phục vụ	
5	Nguyễn Thị Thoa	TTGDTX tỉnh – Phục vụ	

(ấn định danh sách có 05 người)



# **BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ:**

## **HỘI NGHỊ TẬP HUẤN**

### **VỀ AN TOÀN GIAO THÔNG, TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG**

Thời gian: 26/11/2012

Địa điểm: Hội trường Trung tâm Giáo dục thường xuyên Tỉnh Hà Giang.

Người thực hiện: **LÊ THỊ THUẬN** – Giám đốc Trung tâm Giáo dục thường xuyên huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang.

#### **I. THÔNG TIN CHUNG**

##### **1. Tên bài giảng:**

Tập huấn cốt cán giáo viên về An toàn giao thông và sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả

##### **2. Đối tượng tập huấn:**

Giáo viên cốt cán Trung tâm GDTX

**3. Mục đích tập huấn:** Trang bị kiến thức – kỹ năng – phương pháp để giáo viên:

- Nắm chắc nội dung An toàn giao thông và sử dụng năng lượng tiết kiệm
- Có khả năng tổ chức giảng dạy, tuyên truyền, lồng ghép nội dung này trong các môn học và hoạt động giáo dục tại GDTX.

##### **4. Thời lượng:** 01 ngày (8 tiết)

#### **II. MỤC TIÊU TẬP HUẤN**

**1. Mục tiêu về kiến thức:** Nắm được chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước: Công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, đặc biệt trong lĩnh vực giao thông vận tải.

(1) Hiểu rõ thực trạng an toàn giao thông hiện nay, các nguyên nhân chủ yếu gây tai nạn giao thông; nhận thức được vai trò, trách nhiệm của ngành giáo dục, nhất là Trung tâm Giáo dục Thường xuyên, trong công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về an toàn giao thông cho người học và cộng đồng.

- Nắm được các quy định cơ bản của Luật Giao thông đường bộ liên quan trực tiếp đến người tham gia giao thông, bao gồm:

- + Quy định về phần đường, làn đường, tốc độ;
- + Quy định về đội mũ bảo hiểm, sử dụng rượu bia khi điều khiển phương tiện;
- + Trách nhiệm và nghĩa vụ của người tham gia giao thông.

(2). Hiểu đúng và đầy đủ khái niệm năng lượng, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, đặc biệt là việc sử dụng nhiên liệu trong giao thông; nhận thức được tác động của việc sử dụng năng lượng không hợp lý đối với kinh tế gia đình, xã hội và môi trường.

- Nắm được các biện pháp cơ bản nhằm sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả trong giao thông, như:

- + Điều khiển phương tiện giao thông hợp lý, an toàn;
- + Bảo dưỡng, sử dụng phương tiện đúng kỹ thuật;
- + Lựa chọn phương tiện và lộ trình phù hợp với điều kiện thực tế.

- Hiểu rõ mối quan hệ giữa an toàn giao thông và sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả, từ đó thấy được việc chấp hành nghiêm các quy định về an toàn giao thông không chỉ bảo đảm an toàn cho bản thân và xã hội mà còn góp phần tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường, phát triển bền vững.

- Nắm được nội dung cốt lõi cần tuyên truyền, giáo dục về an toàn giao thông và sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả phù hợp với đặc điểm đối tượng học viên Trung tâm Giáo dục Thường xuyên, làm cơ sở để triển khai giảng dạy, lồng ghép trong các môn học và hoạt động giáo dục tại đơn vị.

## **2. Mục tiêu về kỹ năng**

- Thiết kế bài giảng ATGT phù hợp với đối tượng học viên GDTX
- Lồng ghép nội dung tiết kiệm năng lượng vào: Môn học; Hoạt động ngoại khóa; Sinh hoạt chuyên đề; Tổ chức thảo luận, xử lý tình huống ATGT

## **3. Mục tiêu về thái độ**

- Có ý thức gương mẫu chấp hành ATGT; hình thành và nâng cao ý thức tự giác, gương mẫu chấp hành các quy định về trật tự, an toàn giao thông và sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả trong sinh hoạt và công tác.

# **III. NỘI DUNG BÀI GIẢNG (CẤU TRÚC CHI TIẾT)**

## **CHUYÊN ĐỀ 1. VAI TRÒ CỦA GIÁO VIÊN TRUNG TÂM GIÁO DỤC THƯỜNG XUYỀN TRONG GIÁO DỤC ATGT VÀ TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG (60 phút)**

### **1. Bối cảnh và yêu cầu thực tiễn**

Trong giai đoạn hiện nay, tình hình trật tự, an toàn giao thông trên phạm vi cả nước vẫn còn nhiều diễn biến phức tạp; tai nạn giao thông tiếp tục là một trong những vấn đề xã hội bức xúc, gây thiệt hại lớn về người và tài sản, ảnh hưởng trực

tiếp đến đời sống Nhân dân và sự phát triển kinh tế – xã hội. Nguyên nhân chủ yếu xuất phát từ ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người tham gia giao thông còn hạn chế; tình trạng vi phạm tốc độ, sử dụng rượu bia khi điều khiển phương tiện, không đội mũ bảo hiểm, chở quá số người quy định... vẫn xảy ra phổ biến.

Cùng với đó, nhu cầu sử dụng năng lượng, đặc biệt là xăng dầu trong lĩnh vực giao thông vận tải ngày càng gia tăng, trong khi nguồn năng lượng hóa thạch là hữu hạn và giá nhiên liệu có xu hướng biến động, tăng cao, tác động trực tiếp đến chi phí sinh hoạt của người dân và nền kinh tế. Thực tiễn cho thấy, việc sử dụng năng lượng trong giao thông còn nhiều bất cập, lãng phí, thể hiện ở thói quen điều khiển phương tiện chưa hợp lý, phóng nhanh, tăng ga đột ngột, chở quá tải, thiếu quan tâm đến bảo dưỡng phương tiện, dẫn đến tiêu hao nhiên liệu lớn và gia tăng ô nhiễm môi trường.

Trong bối cảnh đó, việc gắn công tác bảo đảm an toàn giao thông với tuyên truyền, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả được xác định là yêu cầu cấp thiết. Chấp hành nghiêm các quy định về an toàn giao thông không chỉ góp phần giảm thiểu tai nạn mà còn giúp sử dụng nhiên liệu hợp lý, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường và hướng tới phát triển bền vững.

Đối với ngành giáo dục, đặc biệt là hệ thống Giáo dục Thường xuyên, nơi đối tượng học viên chủ yếu là người lớn, người lao động trực tiếp tham gia giao thông hằng ngày, việc nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức và kỹ năng về an toàn giao thông gắn với sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả có ý nghĩa thiết thực. Vì vậy, tổ chức tập huấn cho giáo viên cốt cán nhằm nâng cao năng lực giảng dạy, tuyên truyền, lồng ghép nội dung này trong các hoạt động giáo dục là yêu cầu khách quan, phù hợp với tình hình thực tiễn năm 2012.

## **2. Nhiệm vụ của giáo viên cốt cán**

- Nắm vững nội dung
- Triển khai tập huấn lại cho giáo viên khác
- Làm nòng cốt tuyên truyền tại địa phương.

## CHUYÊN ĐỀ 2. NỘI DUNG CƠ BẢN VỀ AN TOÀN GIAO THÔNG

(90 phút)

### 1. Kiến thức cốt lõi về ATGT

#### - Khái niệm và ý nghĩa của an toàn giao thông

An toàn giao thông là việc bảo đảm cho người và phương tiện tham gia giao thông được an toàn, hạn chế tai nạn, bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản của Nhân dân và trật tự an toàn xã hội.

#### - Các quy định cơ bản của Luật Giao thông đường bộ

+ Người tham gia giao thông phải đi đúng phần đường, làn đường, chấp hành tín hiệu đèn giao thông, biển báo và vạch kẻ đường.

+ Chấp hành quy định về tốc độ, giữ khoảng cách an toàn với các phương tiện khác.

+ Đội mũ bảo hiểm đạt chuẩn khi đi mô tô, xe gắn máy; cài quai đúng quy cách.

+ Không sử dụng rượu bia, chất kích thích khi điều khiển phương tiện giao thông.

+ Không chở quá số người, quá tải trọng theo quy định.

+ Mang theo đầy đủ giấy tờ khi tham gia giao thông (giấy phép lái xe, đăng ký xe...).

+ Bảo đảm an toàn cho bản thân và người khác, có trách nhiệm giúp đỡ người bị tai nạn giao thông khi xảy ra sự cố.

#### - Những lỗi vi phạm phổ biến

+ Phóng nhanh, vượt ẩu, không chấp hành tốc độ quy định.

+ Sử dụng rượu bia khi điều khiển phương tiện giao thông.

+ Không đội mũ bảo hiểm hoặc đội mũ bảo hiểm không đúng quy cách khi

#### - Nguyên nhân chủ yếu

+ Ý thức chấp hành pháp luật về an toàn giao thông của một bộ phận người tham gia giao thông còn hạn chế.

+ Vi phạm tốc độ, phóng nhanh vượt ẩu, sử dụng rượu bia khi điều khiển phương tiện.

+ Không đội mũ bảo hiểm, chở quá số người quy định.

+ Kỹ năng điều khiển phương tiện còn yếu; phương tiện không bảo đảm an toàn kỹ thuật.

+ Hạ tầng giao thông còn khó khăn, đặc biệt tại khu vực miền núi.

### - **Hậu quả**

- + Gây thiệt hại nghiêm trọng về tính mạng, sức khỏe và tài sản của Nhân dân.
- + Ảnh hưởng lớn đến kinh tế gia đình và xã hội, làm tăng chi phí y tế, sản xuất và an sinh.
- + Gây mất trật tự, an toàn xã hội, để lại hậu quả lâu dài cho gia đình và cộng đồng.
- + Làm suy giảm chất lượng môi trường sống và cản trở phát triển bền vững.

### **2. Phân tích tình huống sự phạm**

- Hành vi của học viên vi phạm các quy định cơ bản về an toàn giao thông, tiềm ẩn nguy cơ tai nạn cao.
- Việc phóng nhanh, tăng ga đột ngột không chỉ gây mất an toàn mà còn làm tiêu hao nhiều nhiên liệu, tăng chi phí đi lại và gây ô nhiễm môi trường.

### **3. Hướng xử lý sự phạm**

- Giáo viên tổ chức cho học viên trao đổi, phân tích hậu quả có thể xảy ra nếu tiếp tục hành vi trên.
- Giải thích rõ mối liên hệ giữa việc chấp hành an toàn giao thông và sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả.
- Định hướng học viên thay đổi hành vi: đi đúng tốc độ, đội mũ bảo hiểm, bảo dưỡng xe thường xuyên để bảo đảm an toàn và tiết kiệm nhiên liệu.

### **3. Ý nghĩa sự phạm**

Thông qua phân tích tình huống, học viên hiểu rõ hơn tác hại của hành vi vi phạm, từ đó hình thành ý thức tự giác chấp hành an toàn giao thông và sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả trong thực tế.

#### **\* Hoạt động nhóm:**

Phân tích 1 tình huống thực tế → đề xuất cách giảng dạy

## **CHUYÊN ĐỀ 3. SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG TIẾT KIỆM, HIỆU QUẢ**

### **(90 phút)**

#### **1. Kiến thức nền về năng lượng**

- Khái niệm năng lượng

Năng lượng là khả năng thực hiện công hoặc gây ra sự biến đổi của vật chất. Trong đời sống hằng ngày, năng lượng được sử dụng dưới nhiều dạng khác nhau như điện năng, nhiệt năng, cơ năng, hóa năng; trong đó xăng, dầu là nguồn năng lượng chủ yếu được sử dụng cho hoạt động giao thông vận tải.

- Thực trạng sử dụng năng lượng trong giao thông

Năm 2012, giao thông vận tải là lĩnh vực tiêu thụ năng lượng lớn, chủ yếu là xăng và dầu. Việc sử dụng năng lượng trong giao thông còn nhiều bất cập, thể hiện ở thói quen điều khiển phương tiện chưa hợp lý như phóng nhanh, tăng ga đột ngột, chở quá tải, không tắt máy khi dừng lâu và ít quan tâm đến bảo dưỡng phương tiện. Thực trạng này dẫn đến tiêu hao nhiều nhiên liệu, tăng chi phí cho người dân, gia tăng ô nhiễm môi trường và làm giảm hiệu quả sử dụng năng lượng.

- Tác động đến kinh tế – môi trường

Việc sử dụng năng lượng trong giao thông chưa hợp lý làm tăng tiêu hao xăng dầu, kéo theo chi phí đi lại và sản xuất của người dân tăng cao, ảnh hưởng đến hiệu quả kinh tế gia đình và xã hội. Đồng thời, khí thải từ phương tiện giao thông gây ô nhiễm môi trường không khí, gia tăng hiệu ứng nhà kính, ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng và chất lượng môi trường sống. Vì vậy, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả trong giao thông vừa có ý nghĩa kinh tế, vừa góp phần bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

#### **2. Các biện pháp tiết kiệm năng lượng trong giao thông**

- **Điều khiển phương tiện hợp lý, an toàn**

Điều khiển phương tiện với tốc độ phù hợp, đi đều ga, tránh phóng nhanh, tăng ga hoặc phanh gấp; chấp hành đúng quy định về an toàn giao thông giúp giảm tiêu hao nhiên liệu và hạn chế nguy cơ tai nạn.

- **Hạn chế chở quá tải, quá số người quy định**

Chở quá tải làm tăng mức tiêu thụ nhiên liệu, nhanh hỏng phương tiện và tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn giao thông.

- **Bảo dưỡng, sử dụng phương tiện đúng kỹ thuật**

Thường xuyên kiểm tra và bảo dưỡng phương tiện như lốp xe, dầu máy, hệ thống phanh, giúp xe vận hành ổn định, tiết kiệm nhiên liệu và kéo dài tuổi thọ.

**- Tắt máy khi dừng, đỗ xe trong thời gian dài**

Không để xe nổ máy khi dừng chờ lâu nhằm tránh lãng phí nhiên liệu và giảm khí thải gây ô nhiễm môi trường.

**- Lựa chọn lộ trình và phương tiện phù hợp**

Ưu tiên lựa chọn tuyến đường ngắn, thuận lợi; sử dụng phương tiện phù hợp với điều kiện đi lại, khuyến khích đi chung phương tiện khi có thể để tiết kiệm nhiên liệu.

**3. Liên hệ thực tiễn giảng dạy GDTX**

**- Dạy gắn với thực tế đời sống học viên**

Trong điều kiện thực tiễn của Giáo dục Thường xuyên Hà Giang năm 2012, đối tượng học viên chủ yếu là người lớn, người lao động, thường xuyên tham gia giao thông trên địa bàn miền núi, địa hình phức tạp, giao thông đi lại khó khăn. Vì vậy, việc giảng dạy nội dung an toàn giao thông và sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả cần gắn chặt với đời sống hằng ngày của học viên, tập trung vào các tình huống giao thông thực tế như đi lại trên đường đèo dốc, đường liên thôn, liên xã, sử dụng xe máy là phương tiện chủ yếu.

Giáo viên cần khai thác các ví dụ cụ thể tại địa phương Hà Giang, như việc chấp hành đội mũ bảo hiểm, đi đúng tốc độ trên đường đèo, sử dụng nhiên liệu tiết kiệm khi di chuyển quãng đường dài, để giúp học viên dễ hiểu, dễ nhớ và dễ vận dụng vào thực tiễn, qua đó nâng cao hiệu quả giáo dục và ý thức chấp hành an toàn giao thông.

- Lấy ví dụ cụ thể: Trong giảng dạy tại Trung tâm GDTX Hà Giang, giáo viên có thể lấy ví dụ thực tế như việc học viên thường xuyên di chuyển bằng xe máy trên các tuyến đường đèo dốc, quanh co, đường liên thôn, liên xã. Khi đi với tốc độ phù hợp, chấp hành đội mũ bảo hiểm, không phóng nhanh vượt ẩu không chỉ bảo đảm an toàn giao thông mà còn giúp tiết kiệm nhiên liệu, hạn chế hao mòn phương tiện. Ngược lại, việc tăng ga đột ngột khi lên dốc, chở quá tải hoặc không bảo dưỡng xe thường xuyên dẫn đến tiêu hao nhiều xăng dầu và tiềm ẩn nguy cơ tai nạn giao thông.

## **CHUYÊN ĐỀ 4. PHƯƠNG PHÁP VÀ KỸ THUẬT GIẢNG DẠY**

### **(120 phút)**

#### **1. Nguyên tắc giảng dạy cho đối tượng GDTX**

##### **- Lấy người học làm trung tâm**

Nội dung giảng dạy cần xuất phát từ nhu cầu, kinh nghiệm và điều kiện thực tế của học viên GDTX; phát huy tính chủ động, tích cực tham gia của người học.

##### **- Gắn kiến thức với thực tiễn đời sống**

Bài giảng cần liên hệ chặt chẽ với các tình huống trong cuộc sống hằng ngày của học viên, đặc biệt là việc tham gia giao thông và sử dụng năng lượng trong sinh hoạt, lao động.

##### **- Ngắn gọn, dễ hiểu, dễ vận dụng**

Tránh lý thuyết dài dòng; sử dụng ngôn ngữ đơn giản, ví dụ cụ thể, giúp học viên dễ tiếp thu và áp dụng vào thực tế.

##### **- Tăng cường trao đổi, thảo luận**

Khuyến khích học viên chia sẻ kinh nghiệm, trao đổi tình huống thực tế, qua đó nâng cao hiệu quả tiếp thu và thay đổi hành vi.

##### **- Tôn trọng đặc điểm người học là người lớn**

Giáo viên cần tôn trọng kinh nghiệm sống của học viên, tạo không khí học tập cởi mở, thân thiện, phù hợp với đặc điểm tâm lý người trưởng thành.

#### **2. Lồng ghép nội dung ATGT – tiết kiệm năng lượng**

- Lồng ghép trong các môn:

+ Vật lý (năng lượng)

+ Công nghệ

+ Giáo dục công dân

+ Lồng ghép trong hoạt động ngoại khóa

#### **3. Thực hành thiết kế bài giảng**

- Giáo viên chia nhóm: (theo lớp học)

- Mỗi nhóm xây dựng:

+ 01 đề cương bài giảng ATGT – tiết kiệm năng lượng

+ Trình bày – góp ý – hoàn thiện

## **CHUYÊN ĐỀ 5. TRIỂN KHAI, ĐÁNH GIÁ VÀ NHÂN RỘNG (45 phút)**

- Cách tổ chức tập huấn lại tại trung tâm
- Đánh giá hiệu quả giáo dục ATGT
- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền lâu dài

### **IV. PHƯƠNG PHÁP – PHƯƠNG TIỆN**

#### **1. Phương pháp:**

- Thuyết trình định hướng
- Thảo luận nhóm
- Thực hành thiết kế bài giảng

#### **2. Phương tiện:**

- Máy chiếu
- Tài liệu tập huấn
- Tranh ảnh, video ATGT

### **V. KẾT LUẬN – CAM KẾT**

#### **1. Kết luận:**

Qua Hội nghị tập huấn, giáo viên cốt cán Trung tâm Giáo dục Thường xuyên đã được trang bị những kiến thức cơ bản, trọng tâm về an toàn giao thông và sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; đồng thời nắm được các phương pháp giảng dạy, tuyên truyền phù hợp với đối tượng học viên GDTX. Nội dung tập huấn góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của giáo viên trong việc giáo dục ý thức chấp hành pháp luật về an toàn giao thông và hình thành thói quen sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả trong cộng đồng.

Trên cơ sở đó, giáo viên cốt cán cam kết:

- Gương mẫu chấp hành các quy định về an toàn giao thông và sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả trong sinh hoạt và công tác.

- Chủ động triển khai, lồng ghép nội dung an toàn giao thông và tiết kiệm năng lượng vào các môn học, hoạt động giáo dục và sinh hoạt chuyên đề tại Trung tâm GDTX.

- Tích cực tuyên truyền, vận động học viên và Nhân dân nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về an toàn giao thông, góp phần giảm thiểu tai nạn giao thông, tiết kiệm chi phí và bảo vệ môi trường.

**2. Thông điệp kết luận:** *“Giáo viên là người lan tỏa văn hóa giao thông an toàn và sử dụng năng lượng tiết kiệm.”*./.

Số: 1154 /QĐ-SGDĐT

Hà Giang, ngày 15 tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc bổ sung, thay thế, đính chính thông tin thành viên tham gia Ban Tổ chức và quản lý lớp tập huấn, Tổ Báo cáo viên, Tổ phục vụ tập huấn quy trình mở lớp và phương pháp giảng dạy xóa mù chữ cho cán bộ quản lý, giáo viên, cán bộ Công an, cán bộ Đồn Biên phòng tại các xã khu vực biên giới**

**GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH HÀ GIANG**

*Căn cứ Quyết định số 14/2025/QĐ-UBND ngày 25/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định cụ thể về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Giang;*

*Căn cứ Quyết định số 1150/QĐ-SGDĐT ngày 14/4/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Ban Tổ chức và quản lý lớp tập huấn, Tổ Báo cáo viên, Tổ phục vụ tập huấn quy trình mở lớp và phương pháp giảng dạy xóa mù chữ cho cán bộ quản lý, giáo viên, cán bộ Công an, cán bộ Đồn Biên phòng tại các xã khu vực biên giới.*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng GDNN-GDTX, Sở Giáo dục và Đào tạo*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Bổ sung, thay thế, đính chính thông tin thành viên tham gia Ban Tổ chức và quản lý lớp tập huấn, Tổ Báo cáo viên, Tổ phục vụ tập huấn quy trình mở lớp và phương pháp giảng dạy xóa mù chữ cho cán bộ quản lý, giáo viên, cán bộ Công an, cán bộ Đồn Biên phòng tại các xã khu vực biên giới, gồm các ông (bà) có tên trong danh sách kèm theo.

**Điều 2.** Ban Tổ chức và quản lý lớp tập huấn, Tổ Báo cáo viên, Tổ phục vụ làm việc theo Kế hoạch số 90/KH-SGDĐT ngày 04/04/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức Hội nghị tập huấn về quy trình mở lớp và phương pháp giảng dạy xóa mù chữ cho cán bộ quản lý, giáo viên, cán bộ Công an, cán bộ Đồn Biên phòng tại các xã khu vực biên giới; Nhiệm vụ cụ thể của các thành viên do Trưởng Ban Tổ chức phân công.

- Thời gian, địa điểm các lớp tập huấn thực hiện theo Quyết định số 1150/QĐ-SGDĐT ngày 14/4/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Chế độ của các thành viên Tổ báo cáo viên thực hiện theo quy định tài chính hiện hành.



**Điều 3.** Trưởng các đơn vị thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan, đơn vị có liên quan và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Phòng GD&ĐT các huyện: Đồng Văn, Mèo Vạc, Yên Minh, Quản Bạ, Vị Xuyên, Hoàng Su Phì, Xín Mần;
- Lãnh đạo Sở GD&ĐT;
- Các đơn vị thuộc Sở GD&ĐT;
- VNPT iOffice;
- Lưu: VT, GDNN-GDTX.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Đinh Thế Hiệp**

**CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH**  
Số chứng thực 12... Quyển số 01... SCT/BS

**Ngày: 25-01-2026**

**TM. TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG**



**DANH SÁCH**



**Các thành viên được bổ sung, thay thế, đính chính thông tin thành viên tham gia Ban Tổ chức và quản lý lớp tập huấn,  
Tổ Báo cáo viên, Tổ phục vụ tập huấn quy trình mở lớp và phương pháp giảng dạy xóa mù chữ cho cán bộ  
quản lý, giáo viên, cán bộ Công an, cán bộ Đoàn Biên phòng tại các xã khu vực biên giới  
(Kèm theo Quyết định số: 1154 /QĐ-SGDĐT ngày 15/4/2025 của Sở GD&ĐT)**

**I. Bổ sung, thay thế thành viên Ban Tổ chức và quản lý lớp tập huấn**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Đơn vị công tác	Nhiệm vụ
1	Nguyễn Văn Giới	Phó Trưởng phòng	Phòng GD&ĐT huyện Vị Xuyên	Thôi nhiệm vụ
2	Lê Thị Thuận	Trưởng phòng	Phòng GD&ĐT huyện Vị Xuyên	Thành viên

**II. Bổ sung, thay thế thành viên Tổ báo cáo viên**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Đơn vị công tác	Nhiệm vụ
1	Nguyễn Thu Trang	Phó Hiệu trưởng	Trường PTDTBT Tiểu học Pả Vi	Thôi nhiệm vụ
2	Nguyễn Đức Hùng	Giáo viên	Trường PTDTBT Tiểu học Năm Dân	Thôi nhiệm vụ
3	Phạm Thanh Thúy	Hiệu trưởng	Trường PTDTBT Tiểu học Tát Ngà	Báo cáo viên
4	Nguyễn Thị Nhung	Phó Hiệu trưởng	Trường THCS Liên Việt	Báo cáo viên

**III. Đính chính thông tin đơn vị công tác thành viên Tổ báo cáo viên**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Đơn vị công tác theo Quyết định số 1150/QĐ-SGDĐT	Đơn vị công tác hiện nay
1	Đặng Ngọc Đồng	Giáo viên	Trường PTDTBT Tiểu học Năm Dân	Trường PTDTBT Tiểu học Trung Thịnh

(Ấn định danh sách có 07 người)

Số: 2743/QĐ-SGDĐT

Hà Giang, ngày 29 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Bổ sung thành viên Tổ soạn thảo xây dựng Đề án phát triển giáo dục 34 xã biên giới tỉnh Hà Giang giai đoạn 2025-2030**

**GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH HÀ GIANG**

Căn cứ Thông báo kết luận số 123-TB/VPTW ngày 17/02/2025 của Văn phòng Ban Chấp hành Trung ương về thông báo kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm trong chuyến thăm và làm việc với Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Giang; Công văn số 5286-CV/TU ngày 25/02/2025 của Tỉnh uỷ về tham mưu triển khai thực hiện Thông báo kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm;

Căn cứ Quyết định số 14/2025/QĐ-UBND, ngày 25/02/2025 của UBND tỉnh về việc Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hà Giang;

Căn cứ Quyết định số 1002/QĐ-SGDĐT ngày 11/3/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Tổ soạn thảo xây dựng Đề án phát triển giáo dục 34 xã biên giới tỉnh Hà Giang giai đoạn 2025-2030;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Bổ sung bà Lê Thị Thuận - Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vị Xuyên là thành viên Tổ soạn thảo xây dựng Đề án phát triển giáo dục 34 xã biên giới tỉnh Hà Giang giai đoạn 2025-2030 (gọi tắt là Tổ soạn thảo).

**Điều 2.** Bà Lê Thị Thuận có trách nhiệm cùng với Tổ soạn thảo xây dựng Đề án phát triển giáo dục 34 xã biên giới tỉnh Hà Giang giai đoạn 2025-2030. Nhiệm vụ cụ thể do Tổ trưởng Tổ soạn thảo phân công.

Bà Lê Thị Thuận được hưởng chế độ theo các văn bản tài chính hiện hành. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Các ông (bà) Trưởng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở GD&ĐT có liên quan, Tổ soạn thảo, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vị Xuyên và bà Lê Thị Thuận chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận: **ĐÚNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH**

- Như Đề nghị thực: **Quyển số: 07... SCT/BS**
- GD, các PGD Sở;
- Các đơn vị thuộc Sở;
- VNPT-office;
- Lưu: VT, KHTC.

**TM. TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG**



*Mai Xuân Dôn*

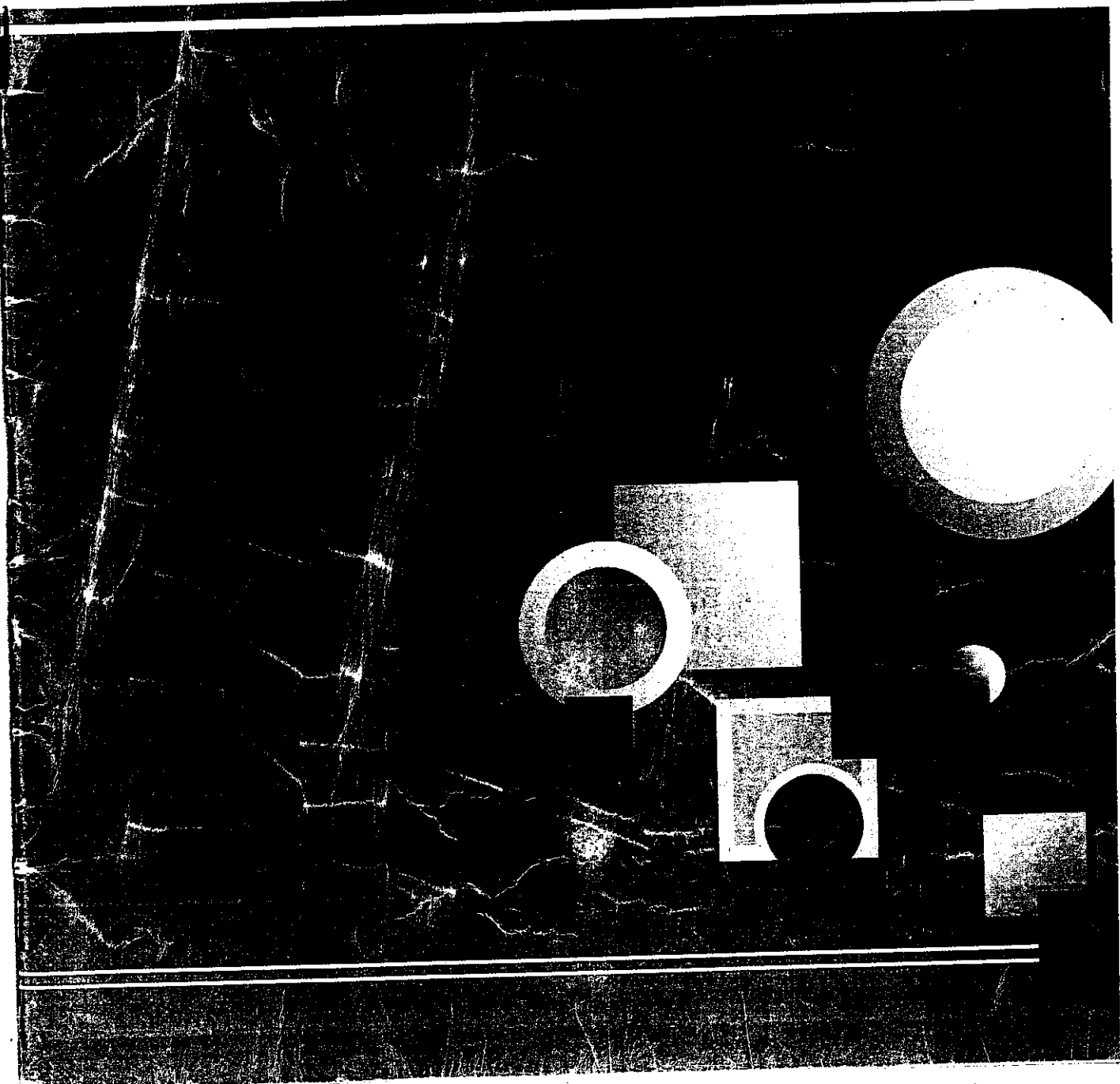


**Bùi Quang Trí**

# NGÔN NGỮ

TẠP CHÍ CỦA  
HỘI NGÔN NGỮ HỌC VIỆT NAM  
SỐ 9 (191) 2011

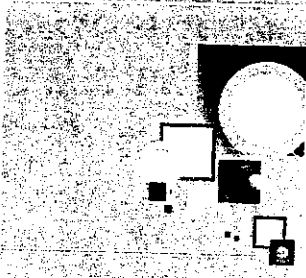
& đời sống



# NGÔN NGỮ & đời sống

Số 9 (191) - 2011

**NGÔN NGỮ**  
& đời sống



TẠP CHÍ CỦA HỘI  
NGÔN NGỮ HỌC VIỆT NAM

RA MỖI THÁNG 1 SỐ

TỔNG BIÊN TẬP

LÊ QUANG THIÊM

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP

DƯƠNG KÝ ĐỨC

PHAN VĂN QUẾ

THƯ KÍ TOÀ SOẠN

PHẠM VĂN HẢO

BAN BIÊN TẬP

HOÀNG DŨNG

NGUYỄN VĂN HẢI

NGUYỄN QUANG HỒNG

BÙI MẠNH HÙNG

PHAN ĐĂNG KHOA

ĐẶNG NGỌC LÊ

ĐỖ THỊ KIM LIÊN

TRẦN VĂN PHƯỚC

ĐÀO THẦN

LÝ TOÀN THẮNG

TA VĂN THÔNG

HUYỄN CÔNG TÍN

NGUYỄN LÂN TRUNG

TRỊ SỰ

ĐẶNG KIM DUNG

TRỤ SỞ TOÀ SOẠN: 34A ngõ 50 phố Võng Thị,

quận Tây Hồ, Hà Nội. Bộ phận văn thư:

VP Chi hội Ngôn ngữ học (thuộc Hội NNH VN),

Viện Từ điển học và Bách khoa thư VN, tầng 5,

109 phố Quán Thánh, quận Ba Đình, Hà Nội.

ĐT: (84) (04) 3.762.42.12

E-mail: ngonngudoisong@yahoo.com.vn

VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN TẠI TP HỒ CHÍ MINH:

103A Trần Quốc Toản, quận 3, Tp Hồ Chí Minh

ĐT: (84) (08) 3.932.53.10

GPXB: 110/GP-BVHTT (6-3-2002)

Chỉ số: ISSN 0868 - 3409

In tại Nxb Chính trị Quốc gia

## NGÔN NGỮ HỌC VÀ VIỆT NGỮ HỌC

LÊ QUANG THIÊM

Biến đổi trong tiếp nhận và hội nhập của hệ thuật ngữ tiếng Việt

NGUYỄN HUY KỶ

Ngôn ngữ với sáng tạo và tiếp nhận văn bản nghệ thuật: cách tiếp cận tĩnh-động

HOÀNG TRỌNG CANH

Các lớp loại trong từ vựng nghề nông ở Nghệ Tĩnh

## NGOẠI NGỮ VỚI BẢN NGỮ

PHAN VĂN HOÀ -

Ảnh hưởng ý niệm "Tình yêu là cuộc hành trình" trong tiếng Anh và tiếng Việt

HỒ TRỊNH QUỲNH THU

## NGÔN NGỮ - VĂN HOÁ

### DÂN TỘC THIỂU SỐ

LÊ VIẾT CHUNG

Đặc điểm của lớp từ ngữ chỉ công cụ lao động trong tiếng Tày

### NGÔN NGỮ VỚI VĂN HOÁ

PHẠM THỊ THOAN

Việc sử dụng thành ngữ, tục ngữ trong ngôn ngữ báo chí ngành công an

LÊ THỊ THUẬN

Cách nói về hoa trong một bài đồng dao

### NGÔN NGỮ VỚI VĂN CHƯƠNG

NGUYỄN TÀI THÁI

Xưng gọi của chủ thể trữ tình trong dân ca Bình Trị Thiên

HOÀNG XUÂN LOAN

Hành vi cầu khiến gián tiếp trong ca dao về tình yêu đôi lứa

### TÁC GIẢ-TÁC PHẨM

HOÀNG TRỌNG PHIẾN

Đọc sách "Tiếng Việt, những dấu ấn văn hoá"

### DIỄN ĐÀN VÀ KHUYẾN NGHỊ

ĐINH VĂN THIỆN

Hàm ngôn và hiển ngôn trong truyện cười dân gian (qua hai truyện *Treo biển* và *Yết thị*)

### TIN TỨC HOẠT ĐỘNG

## NGÔN NGỮ VỚI VĂN HOÁ

## NÓI VỀ HOA TRONG MỘT BÀI ĐỒNG DAO

**LÊ THỊ THUẬN**  
(Giáo viên, Hà Giang)

1. Đồng dao là những lời mộc mạc, hồn nhiên, có vần điệu, được trẻ em truyền miệng cho nhau hoặc hát đồng thanh trong lúc vui chơi hoặc tiến hành các trò chơi dân gian. Vì đây là những sáng tác của trẻ em hoặc cho trẻ em, nên đặc điểm nổi bật về mặt ngôn ngữ của đồng dao là: giản dị, mộc mạc, vui tươi và phần lớn nói đến các sự vật hiện tượng cụ thể với những liên tưởng hồn nhiên, ngộ nghĩnh, bất ngờ.

Một trong những chức năng cơ bản của đồng dao là chức năng thẩm mỹ và giáo dục nhận thức. Có thể coi đồng dao là những bài học về thế giới quan và nhân sinh quan đầu tiên của trẻ nhỏ.

Bài viết này nhằm khảo sát đặc điểm cách nói về hoa khá độc đáo trong một bài đồng dao của người Việt. Đó là bài đồng dao số 188 (kí hiệu là A188) trong phần "Đồng dao trẻ em hát", là một trong số 394 bài được sưu tập trong cuốn **Đồng dao Việt Nam** (Nguyễn Nghĩa Dân, Nxb Văn học, 2008, tr 203 - 205). Toàn văn bài đồng dao đó như sau:

*Nghe về nghe về / Nghe về các hoa /  
Tháng ba nắng lắm / Nước biển mặn mòi /  
Vác mai đi xoi / Là hoa bông giếng / Hay  
bay hay liêng / Là hoa chim chim / Xuống  
nước mà chìm / Là hoa bông đá / Làm bạn  
cùng cá / Là hoa san hô / Hời Hân sang Hồ /  
Là hoa nạng sứ / Gìn lòng năm giữ / Là hoa  
tử bì / Ẩn ở theo thì / Là hoa bần ngọt /  
Thương ai chua xót / Là hoa sâu dẫu / Có  
sông không cầu / Là hoa nạng cách / Đi mà  
dụng vách / Là hoa mù u / Cạo đầu đi tu / Là*

*hoa bông bụt / Khói lên nghi ngút / Là hoa  
hoắc hương / Nước chảy dầm đường / Là  
hoa mười tưới / Rủ nhau đi cười / Là hoa  
bông dẫu / Nước chảy rạch sâu / Là hoa  
muồng biển / Rủ nhau đi kiện / Là hoa mù  
nài / Gái mà theo trai / Là hoa phát nhũ /  
Đêm nằm không ngủ / Là hoa nở ngày / Bán  
chăng lia cây / Là hoa bông cúc / Nhập  
giang tùy khúc / Là hoa bông chiu / Ở mà lo  
nghèo / Là hoa đu đủ / Đi theo cậu thù / Là  
hoa mãn quân / Đánh bạc cổ quần / Là bông  
hoa ngô / Ngồi mà choán chỗ / Là hoa dành  
dành / Giận chằng đua tranh / Là bông hoa  
ngãi / Bắt đi tha lại / Là hoa phù dung / Ẩn ở  
theo đường / Là bông hoa thị / Theo mẹ bán  
bì / Là hoa thanh tao.*

### 2. Đặc điểm cách nói về hoa trong bài đồng dao

2.1. *Khái quát về kết cấu của bài đồng dao và cách nói về hoa*

Bài đồng dao đang xét có tất cả 60 câu, mỗi câu có 4 tiếng, và như vậy gồm 240 tiếng. Trừ hai câu đầu mang tính mở đầu chỉ báo ( *Nghe về nghe về / Nghe về các hoa...* ) và lời giới thiệu tiếp theo trước khi nói đến tên hoa gồm 3 câu ( *Tháng ba nắng lắm / Nước biển mặn mòi / Vác mai đi xoi...* ), các trường hợp còn lại đều gồm hai phần: giới thiệu về hoa (1 câu); gọi tên hoa (1 câu). Phần gọi tên hoa luôn mở đầu bằng *là* ( *Là hoa bông giếng; Là hoa bông dẫu...* ). Nhìn chung, cả bài có kết cấu "xâu chuỗi": vần của tiếng cuối trong phần gọi tên hoa ở câu trên hiệp vần với vần của tiếng cuối câu giới thiệu về hoa ở câu tiếp theo. Thể thơ 4 tiếng

và cách "xâu chuỗi" này tạo nên âm hưởng vui vẻ rộn ràng, nôm na ngộ nghĩnh, khi đọc hoặc hát bài ca lên thành lời... Đó là cách thể hiện rất gần với khẩu ngữ tự nhiên, gần gũi với đời sống, với sinh hoạt hằng ngày và cách "bi bô tập nói" của trẻ em, đồng thời dễ thuộc dễ nhớ, phù hợp với tâm lí trực quan sinh động của tuổi thơ.

Bài đồng dao giới thiệu 28 loài hoa (cùng với 28 cách gọi về hoa và 28 đặc tính khác nhau của chúng) trong muôn vàn các loài hoa của xứ sở nhiệt đới. Các loài hoa được nói đến trong bài (theo thứ tự các loài hoa được liệt kê trong bài đồng dao) như sau:

STT	Loài hoa	Đặc tính được nói đến	Cách gọi hoa
1	giếng	vác mai đi xoi	hoa bông giếng
2	chim chim	hay bay hay liêng	hoa chim chim
3	đá	xuống nước mà chìm	hoa bông đá
4	san hô	bầu bạn cùng cá	hoa san hô
5	sứ	hỏi Hán sang Hồ	hoa nàng sứ
6	từ bi	gìn lòng năm giữ	hoa từ bi
7	bản ngọt	ăn ở theo thì	hoa bản ngọt
8	sầu đâu	thương ai chua xót	hoa sầu đâu
9	cách	có sông không cầu	hoa nàng cách
10	mù u	đi mà đung vách	hoa mù u
11	bụt	cạo đầu đi tu	hoa bông bụt
12	hoắc hương	khói lên nghi ngút	hoa hoắc hương
13	mười tưới	nước chảy dầm đường	hoa mười tưới
14	dâu	rủ nhau đi cười	hoa bông dâu
15	muồng biên	nước chảy rạch sâu	hoa muồng biên
16	mít nài	rủ nhau đi kiện	hoa mít nài
17	phát nhũ	gài mà theo trai	hoa phát nhũ
18	nở ngày	đêm năm không ngủ	hoa nở ngày
19	cúc	bản chông lia cây	hoa bông cúc
20	chiu	nhập giang tùy khúc	hoa bông chiu
21	đu đu	ở mà lo nghèo	hoa đu đu
22	mần quân	đi theo cậu thu	hoa mần quân
23	ngõ	đánh bạc cô quân	hoa bông ngõ
24	dành dành	ngồi mà choán chỗ	hoa dành dành
25	ngài	giận chông đua tranh	bông hoa ngài
26	phù dung	bắt đi thu lại	hoa phù dung
27	thị	ăn ở theo đường	bông hoa thị
28	thanh tao	theo mẹ bán bi	hoa thanh tao

2.2. Đặc điểm hình thức của các từ ngữ dùng để gọi các loài hoa

Trong bài đồng dao, 28 từ ngữ chỉ hoa đều ở dạng cấu tạo gồm 3 tiếng, cấu trúc ở dạng cụm từ (còn gọi là "đoạn ngữ"), không có dạng từ. Trong đó:

- Cấu trúc cụm từ gồm hoa + tên loài có 19 cụm, ví dụ: hoa mù u; hoa hoắc hương; hoa mít nài; hoa mười tưới; hoa sầu đâu ...

- Cấu trúc cụm từ gồm "hoa bông + tên loài" có 7 cụm, ví dụ: hoa bông dâu; hoa bông cúc ...

- Cấu trúc cụm từ gồm *bông hoa* + *tên loài* có 2 cụm, ví dụ: *bông hoa thị*; *bông hoa ngải*.

Cấu trúc cụm từ dạng *hoa* + *tên loài* ... là dạng phổ biến nhất trong bài đồng dao trên. Bởi đây là cách định danh quen thuộc, thuận miệng và đặc trưng nhất trong tiếng Việt. Hầu hết từ ngữ chỉ hoa trong đồng dao cũng đều ở dạng này. Các cụm từ thuộc loại còn lại mang hơi hướng của cách nói Nam Bộ, đặc biệt cách gọi *hoa bông*. Loại cụm từ *hoa bông* + *tên loài*... này đứng thứ hai trong tần số xuất hiện. Đây không phải là cách gọi quen thuộc trong tiếng Việt mà do tên hoa đứng sau nó quy định: Để tạo vần nhịp thống nhất cho bài đồng dao, với các loài hoa mà tên gọi chỉ có một âm tiết thì tác giả dân gian chọn cách nói như vậy dù có sự trùng lặp, vì ai cũng biết rằng *bông* cũng chính là *hoa*.

Cấu trúc *bông hoa* + *tên loài*... vốn rất quen thuộc trong nhóm từ ngữ chỉ hoa trong tiếng Việt, cũng như cách nói *bông hoa* - gồm 1 yếu tố chỉ loại ( còn được gọi là "loại từ") và 1 yếu tố chỉ sự vật "hoa". Có thể giống như trường hợp *hoa bông* ở trên, một số tên các loài hoa được chọn để giới thiệu trong bài đồng dao này chỉ gồm 1 tiếng, nên các tác giả dân gian phải cấu trúc dạng này.

### 2.3. Mối quan hệ giữa tên hoa và đặc tính được nói đến

Điều đặc biệt trong việc lựa chọn các loài hoa để giới thiệu trong bài đồng dao này là:

Xét về phương diện ngữ nghĩa, hầu hết các tên hoa được giới thiệu trong bài đồng dao đều chứa đựng hơn một nghĩa, hoặc gọi nên một nghĩa gì đó khác.

Các loài hoa được giới thiệu không phải là loài bất kì như hoa sen, hoa hồng, hoa mười giờ, hoa súng..., mặc dù là chúng có thể giống nhau ở chỗ thường gặp trong đời sống và rất quen thuộc (có vẻ trong bài là các loài hoa thường gặp ở miền Nam). Bởi vì, tiêu chí chọn lựa để giới thiệu ở đây không phải là chuyện hoa gì mà là ở ý nghĩa

và âm hưởng ( khi đọc lên) của mỗi tên hoa: từ ngữ dùng để gọi tên loài hoa ấy có điều gì đó thú vị, và nói về điều thú vị này được xem như một mục đích quan trọng số một. Điều này được thể hiện rõ trong cách nêu đặc tính và gọi tên 28 loài hoa trong bài. Bài đồng dao không dừng lại ở mục đích giới thiệu các loài hoa mà còn gửi gắm những lời nhắc nhở, những bài học làm người. Tức là nói về hoa mà không phải hoàn toàn là chuyện về hoa.

Có hai cách giới thiệu tên hoa trong bài đồng dao này. Đó là:

- Giới thiệu tên hoa cùng với đặc tính, trạng thái có thực của loài hoa đang nói đến. Cách giới thiệu này có hai trường hợp: *Làm bạn cùng cá / Là hoa san hô; Ăn ở theo thì / Là hoa bản ngọt*.

- Giới thiệu đặc tính, trạng thái, phẩm chất không phải vốn là của hoa, mà vốn là của người hoặc của các sự vật khác. Thực chất cách nói này là xuất phát từ những tên hoa hoặc nhân nói đến các loài hoa mà nói đến những chuyện khác, các sự vật hiện tượng khác. Đại khái là: các từ ngữ chỉ tên hoa đều được liên hệ với sự vật, hiện tượng được gọi bằng từ ngữ đồng âm với chúng. Điều được liên hệ đến này được biến thành lời giới thiệu ngộ nghĩnh và đặt vào một cấu trúc ngữ pháp thống nhất: "*Hỡi Hàn sáng Hồ / Là hoa nàng sứ / Gìn lòng năm giữ / Là hoa từ bi / ... Thương ai chua xót / Là hoa sâu đâu / Có sông không cầu / Là hoa nàng cách (cách trở)*". Cấu trúc này có dáng vẻ rất gần với câu đố thường gặp trong đồng dao, với câu hỏi *Như thế như thế, thì là cái gì(?)*. Chỉ khác là, ở đây, thay cho những câu hỏi là những câu trả lời bằng cách gọi ra tên các loài hoa.

Sau đây xin được phân tích một vài trường hợp cụ thể để thấy rõ về cách nói độc đáo vừa chỉ ra:

Đặc tính "từ bi", "thương người" là của con người chứ không liên quan gì đến thực vật (hoa). Hay "xuống nước mà chìm" là đặc

điểm của đá. "hay bay hay liệng" là đặc điểm của loài chim, đều không liên quan đến đặc điểm của các loài hoa. Tuy nhiên, các đặc tính này lại được đem ra khi nói đến hoa và gán cho hoa.

Trong bài đồng dao, để tạo nên sự thú vị trong cách giới thiệu tên hoa và các sự vật hiện tượng có tên gọi đồng âm với tên hoa, tác giả đã sử dụng một số thủ pháp nghệ thuật độc đáo như liên tưởng, nhân hóa, chơi chữ, vật hóa... Với những cách này, trẻ em có thể được kích thích trí tưởng tượng, tha hồ có những cách liên hệ kì lạ, liên tưởng xa hơn nữa (đôi khi vô lí). Nghĩa là, bài ca không chỉ cung cấp cho trẻ em tên một loài hoa mà còn cung cấp thêm một ý niệm mới về một chuyện gì đó trong đời sống.

Chẳng hạn, đó là câu *Hỏi Hán sang Hồ / Là hoa nường sứ*. Hoa sứ là gì và có hình dáng, màu sắc, hương thơm như thế nào thì dễ nhận biết rồi. Nhưng ở đây, câu ca lại đề cập đến một ý niệm mới mà cần giải thích trẻ em mới hiểu. Tất nhiên, rồi trẻ em sẽ hỏi và người lớn sẽ phải trả lời về chuyện "đi sứ" là như thế nào, nhân nói đến *sứ* trong *hoa sứ*. Trẻ em lại kể chuyện đó đến trẻ em, và mỗi khi nhìn thấy hoa sứ là chúng lại nhớ đến "bài học" về chuyện đi sứ. Có thể coi đó là cách học nhanh nhất, hiệu quả nhất. Kết quả là trẻ em không chỉ biết thêm một tên hoa với đặc tính nào đó của nó, mà còn biết thêm hoặc suy nghĩ thêm về một cái gì đó khác, tức là nói về hoa mà không chỉ là về hoa.

Thông thường là giới thiệu đặc điểm của hoa rồi giới thiệu tên hoa. Nhưng cách giới thiệu tên các loài hoa trong bài đồng dao này lại không theo logic đó. Có rất ít câu gọi tên hoa theo xuất phát từ một đặc điểm nào đó của chính loài hoa rồi gọi ra tên hoa. Kể cả với câu *Bầu bạn cùng cá / Là đá san hô*, ai cũng hiểu là san hô sống dưới nước và đó có thể coi là đặc tính của san hô, nhưng "bầu bạn cùng cá" thì không phải ai cũng nghĩ đến và cho đó là đặc tính đáng chú ý của nó.

Có một điểm nổi bật là những cách liên tưởng ấy đều khiến cho các loài hoa trở nên có cá tính, thật sinh động, gần gũi với trẻ em. Hầu hết mỗi tên hoa đều gợi lên sự gần gũi, hòa đồng, dù đó là loài hoa quen hay lạ:

*Đi mà đụng vách / Là hoa mù u / Cạo đầu đi tu / Là hoa bông bụt*

*Rủ nhau đi cưới / Là hoa hồng dâu*

*Rủ nhau đi kiện / Là hoa mít nài...*

Đó là cách tư duy dẫn dắt rất phù hợp với trẻ em. Từ cái u ở trên đầu (do "đụng vách") mà gọi được ra tên một loài hoa. Và cả chuyện cưới xin, kiện cáo... Qua thật là những bài học trong đồng dao đã căn cứ vào các sự việc rất bình dị của đời sống và được thể hiện qua những lời lẽ vô cùng hóm hỉnh, dễ thương. Và tất cả tạo nên sự ham thích và dễ đọc, dễ nhớ.

Ở trường hợp khác, các loài hoa đã được nhân hóa, rất ngộ nghĩnh, đáng yêu và vô cùng sinh động. *Thương ai chua xót / Là hoa sầu đâu/... / Đi theo cậu thú / Là hoa mãn quân / Đánh bạc cổ quân / Là hồng hoa ngộ / Ngồi mà choán chỗ / Là hoa dành dành...*

Đến chuyện đánh bạc cũng được liên tưởng với loài hoa có tên là *ngõ* (có sự đồng âm ở tiếng *ngõ* trong từ *ngõ ngược*). Từ những tên *hoa ngõ*, *hoa dành dành* này mà người nói người nghe liên tưởng đến tính cách con người. Ở đây, đó là những tính xấu cần phê phán: là sự *ngõ ngược* như kẻ đánh bạc hết tiền mang quân ra mà cầm cổ để có tiền chơi tiếp; là sự giành giật không biết nhường nhịn người khác (*ngồi choán chỗ*)...

Một thủ pháp nữa cũng được sử dụng trong cách nói của bài đồng dao về hoa trên là nghệ thuật chơi chữ: Các yếu tố đồng âm đã được sử dụng rất hiệu quả: *hoa mãn quân* - *quân* lính; *hoa ngõ* - *ngõ* nghịch; *hoa dành dành* - *giành* giật; *ngãi* - *nghĩa*; *phù dung* - *thuốc phiện*; *hoa thị* - *phố thị*... Đó là sự khôn khéo của các tác giả trong sử dụng ngôn từ: "hoa mãn quân" (tức là làm quân) được nhắc đến khi nói đến chuyện "đi theo cậu thú" (người đứng đầu trong đội quân)

cũng có nghĩa là làm quân trong đội quân đó; *thị* là chợ - ăn ở theo đường, được nhắc đến khi nói tới hoa thị...

Điều đặc biệt là các lời đồng dao trong bài đồng dao trên không chỉ được liên kết theo logic thuần túy ngữ nghĩa, mà phần lớn các lời đồng dao được tạo nên bởi sự liên tưởng tới các sự vật có tên gọi đồng âm. Vì vậy, đến với bài đồng dao không chỉ biết tên hoa, trẻ em này còn lĩnh hội được nhiều từ ngữ đặc biệt của tiếng mẹ đẻ.

Đọc bài đồng dao về các loài hoa này không chỉ nhận thấy sự phong phú đa dạng của thiên nhiên với bốn mùa hoa lá. Chọn giới thiệu các loài hoa có tên gọi gợi nhiều ý nghĩa để nói về cuộc sống, về xã hội là mục đích của bài đồng dao về 28 loài hoa này. Đằng sau sự cụ thể của các tên hoa là những ý tưởng trừu tượng về những chuyện của cuộc sống, và có thể đó mới là cái đích căn bản trong bài đồng dao này.

Ngâm ẩn chứa sau mỗi tên hoa là những khái niệm về tốt xấu, đúng sai trong cuộc sống. Cái xấu như "đánh bạc cổ quần", "ngôi mà choán chỗ", nghiện ngập phải "bắt đi tha lại...". Cái tốt được nhắc nhở như lời răn dạy hướng thiện (*Gìn lòng năm giữ/ Là hoa từ hi*), dạy nhân hậu (*Thương ai chua xót / Là hoa sâu đâu*), dạy ăn ở chăng nên đua tranh (*Giận chằng đua tranh/ Là hoa hông ngài*)...

3. Có thể thấy, tìm hiểu hệ thống từ ngữ về động vật, thực vật nói chung trong đồng dao là công việc cần thiết và thú vị, vì mỗi mảng từ ngữ đều chứa đựng không ít ẩn ý và dụng ý qua những chuyện được nói đến tưởng như rất bình thường. Có thể tìm hiểu một mảng từ ngữ chỉ động vật, thực vật trong đồng dao để thấy vai trò của đồng dao đối với sự phát triển ngôn ngữ và nhận thức cho trẻ. Qua việc tìm hiểu cách nói về các loài hoa chỉ một trong rất nhiều bài đồng dao nói đến hoa lá cây cối, có thể nhận xét như sau:

**Thứ nhất**, bài đồng dao cho thấy những cảnh sắc và đặc tính đa dạng của thiên nhiên ở nông thôn Việt Nam. Điều kiện khí hậu nhiệt đới đã làm cho cây cỏ nước ta tươi đẹp muôn sắc màu, và trong đó có hoa - một sự vật thường được xem là biểu tượng của cái đẹp. Từ sự quan sát tinh tế kết hợp với trí tưởng tượng, các loài hoa có vẻ như vô tri vô giác ấy bỗng nhiên thành ra có linh hồn, là anh em, bè bạn với các em nhỏ, cùng hát cùng vui với các em. Đó là cách nhìn về thiên nhiên đượm tính nhân văn trong những lời hát đồng dao, được các tác giả dân gian mang đến cho các em.

**Thứ hai**, bài đồng dao cho thấy sự tưởng tượng sâu sắc, những nhận xét hóm hỉnh của các nghệ nhân dân gian. Bài đồng dao giúp người đọc người nghe biết được tên các loài hoa, nhưng không chỉ thế, còn biết cả một số đặc tính cơ bản của chúng, và cả những gì do chúng gợi ra nữa.

Cách định danh (gọi tên) các loài hoa trong tiếng Việt cũng thể hiện rõ đặc điểm tư duy và phân nào tính cách của người Việt. Đó là sự kết hợp giữa tư duy cụ thể và sự liên tưởng bay bổng, giàu chất thơ, của những người dân lao động. Đôi khi trong cách nói về hoa, còn chứa đựng cả sự thâm thúy, hàm ẩn nhiều tầng nghĩa của ngôn từ. Xuất phát từ những cơ sở để gọi tên đa dạng, như: hình thức, màu sắc, hương vị, với sự liên tưởng, các tên này đã được giới thiệu như chúng có những đặc tính, các mối quan hệ thường gặp, rất gần với con người và lẽ đời. Những khái niệm trừu tượng rất cần biết đối với trẻ em như thế được thể hiện qua những lời đồng dao trong lúc vui chơi, trò nên có ẩn tượng sâu sắc, sẽ được nhớ lâu hơn những lời răn dạy. Đúng là: "Học mà chơi, và chơi là để học".

**Thứ ba**, qua một bài đồng dao, ta không thể không tán phục cách sử dụng ngôn từ khéo léo ý vị của người Việt và sự phong phú đa dạng của tiếng Việt. Cả một góc của

thể giới tự nhiên nhiều màu sắc, đa dạng đã xuất hiện trong đồng dao, qua cách kể về hoa. Nếu ai đó được sống trọn tuổi thơ trong những khúc đồng dao, ắt hẳn sẽ không chỉ có một vốn kiến thức vô cùng phong phú và chính xác về cuộc sống và thiên nhiên Việt Nam, mà còn biết cách sử dụng tiếng Việt một cách khéo léo, giản dị mà uyển chuyển, nôm na mà đầy ẩn ý.

Khúc đồng dao về hoa trên vừa là bài hát vui, vừa giúp trẻ biết thêm 28 tên hoa trong muôn vàn loài hoa của xứ sở nhiệt đới, lại vừa là trò chơi thú vị kích thích trí tuệ, phát triển tư duy logic, khả năng liên tưởng. Hơn thế nữa, giống như các thể loại văn học khác, ẩn sau một số lời đồng dao còn là những bài học về thể giới quanh ta và cách làm người, dù còn thô sơ, đơn giản nhưng rất có ý nghĩa đối với trẻ em. Thiết nghĩ, những bài học dưới cái vỏ ngôn từ dân gian và kết cấu của một bài đồng dao này không thể bỏ qua trong giáo dục ở nhà trường hiện nay, và không chỉ ở các lớp Mẫu giáo.

#### Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Huy Cận (2001). *Từ hoạt động đến ngôn ngữ trẻ em*. Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội.
2. Mai Ngọc Chừ (cb) (2007). *Nhập môn ngôn ngữ học*. Nxb Giáo dục, Hà Nội.
3. Nguyễn Nghĩa Dân (2008). *Đồng dao Việt Nam*. Nxb Văn học, Hà Nội.
4. Chu Xuân Diên (2001). *Văn hóa dân gian - mấy vấn đề phương pháp luận và nghiên cứu thể loại*. Nxb Giáo dục, Hà Nội.
5. Triều Nguyên (2010). *Tìm hiểu về đồng dao người Việt*. Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
6. Hoàng Phê (Chủ biên) (2006). *Từ điển tiếng Việt*. Nxb Đà Nẵng, Đà Nẵng.
7. Nguyễn Đức Tồn (2002). *Đặc trưng văn hóa - dân tộc của ngôn ngữ và tư duy ở người Việt*. Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội.

(Ban Biên tập nhận bài 08-08-2011)

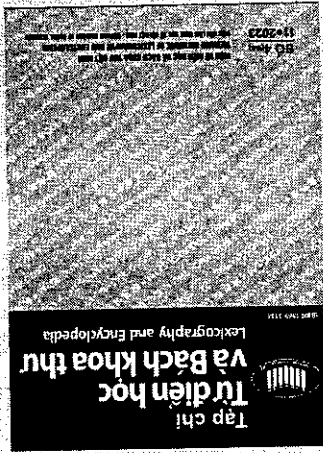
#### CÁC LỚP LOẠI ... tiếp theo trang 14)

Điều đó phản ánh cách tri nhận, phân cắt hiện thực không giống nhau của người làm nghề nông giữa các địa phương. Sự phân tán trong cách định danh của các lớp loại từ nghề nông Nghệ Tĩnh như vậy cũng phần nào phản ánh bức tranh xã hội, trình độ canh tác, tính chất sản xuất tự phát, lạc hậu của nghề nông nơi đây. Đó là các lí do cho thấy số lượng từ nghề nông nghệ Tĩnh vì thế mà phong phú.

#### Tài liệu tham khảo

1. Hoàng Trọng Canh (2004). *Từ nghề nghiệp trong phương ngữ Nghệ Tĩnh (Bước đầu khảo sát các lớp từ nghề cá, nước mắm, muối)*. Đề tài khoa học cấp Bộ, Mã số B 2003 - 42 - 48.
2. Hoàng Trọng Canh (2008). *Từ ngữ gọi tên các nông cụ trong tiếng Nghệ Tĩnh*. *Ngôn ngữ & đời sống*, số 5, tr. 6 - 10.
3. Hoàng Trọng Canh (2009). *Câu chuyện về cách gọi tên "cá" trong phương ngữ Nghệ Tĩnh*. *Ngữ học toàn quốc 2009*. Hội NNH VN - UBND TP Cần Thơ, Hà Nội, tr. 704 - 709.
4. Đỗ Hữu Châu (tái bản lần 2 - 1997). *Từ vựng - ngữ nghĩa tiếng Việt*. NXB ĐHQG HN.
5. Mai Ngọc Chừ, Vũ Đức Nghiệu, Hoàng Trọng Phiến (tái bản lần 3 - 2000). *Cơ sở ngôn ngữ học và tiếng Việt*. NXB GD.
6. Nguyễn Thiện Giáp (tái bản lần 1-1998). *Từ vựng học tiếng Việt*. NXB GD.
7. Nguyễn Văn Khang (1989). *Ngôn ngữ học xã hội - những vấn đề cơ bản*. NXB KHXH.
8. Bùi Thị Lệ Thu (2005). *Tên gọi các công cụ sản xuất nông nghiệp qua các thổ ngữ thuộc phương ngữ Nghệ Tĩnh*. Luận văn thạc sĩ ngữ văn, Trường Đại học Vinh.
9. Nguyễn Văn Tu (1976). *Từ và vốn từ tiếng Việt hiện đại*. NXB ĐH & THCN.
10. Nguyễn Như Ý (chủ biên). Hà Quang Năng, Đỗ Việt Hùng, Đặng Ngọc Lệ (1996). *Từ điển giải thích thuật ngữ ngôn ngữ học*. NXB GD.

(Ban Biên tập nhận bài ngày 19-08-2011)



**Tạp chí Từ điển học và Bách khoa thư**  
 VIỆN TỪ ĐIỂN HỌC VÀ BÁCH KHOA THƯ VIỆT NAM  
 KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM

MÃN THỨ 14  
 Ra 2 tháng 11-2023  
 85 4941, 11-2023

Tầng Biên tập  
 TS. NGUYỄN HUY BÌNH  
 huyb@vnihl.vn

Hội đồng Biên tập  
 PGS. TS. VŨ NGỌC HÀ  
 (Chủ tịch)  
 TS. NGUYỄN HUY BÌNH  
 (Phó Chủ tịch)  
 TS. BUI THỊ NGỌC ANH  
 PGS. TS. LÊ HAI ĐĂNG  
 PGS. TS. LẠI VĂN HƯƠNG  
 PGS. TS. VŨONG THỊ HƯƠNG  
 PGS. TS. TÀ VĂN THƯƠNG  
 PGS. TS. PHẠM VĂN TỈNH  
 PGS. TS. NGUYỄN XUÂN TRUNG  
 PGS. TS. PHẠM KIỆT  
 PGS. TS. BINH NGOC VUONG  
 TS. HOANG THI PHUONG  
 TS. BANG THI PHUONG  
 TS. THANH VAN TRONG  
 (Thư ký)

Tòa soạn  
 TS. LÊ THỊ HỮU CHÌ  
 (Thư ký)  
 hach@vnihl.vn  
 TS. LE THANH HA  
 hach@vnihl.vn  
 TS. VU HOANG  
 hach@vnihl.vn  
 TS. THANH THI PHUONG  
 thanh@vnihl.vn

Địa chỉ: 185, Lê Duẩn, Quận Đống Đa, Hà Nội  
 Điện thoại: 024 3752361  
 Email: hach@vnihl.vn

Chịu trách nhiệm: TS. NGUYỄN HUY BÌNH  
 Giấy phép in và phát hành: 01/2017/CP  
 Giấy phép: 022/GP-STTTT

Kiểm 60 x 73., Khổ giấy 41 x 54.5

Tạp chí  
**Từ điển học  
 và Bách khoa thư**  
 Lexicography and Encyclopedia



**Tạp chí  
 Từ điển học  
 và Bách khoa thư**  
 Lexicography and Encyclopedia

ISSN 1859-3135

TẠP CHÍ TỪ ĐIỂN HỌC VÀ BÁCH KHOA THƯ

4 (99) 2023

**SỐ 4 (84)  
 11•2023**

**VIỆN TỪ ĐIỂN HỌC VÀ BÁCH KHOA THƯ VIỆT NAM  
 VIETNAM INSTITUTE OF LEXICOGRAPHY AND ENCYCLOPEDIA  
 VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM - VIETNAM ACADEMY OF SOCIAL SCIENCES**

**Giá: 50.000đ**

# ĐẶC ĐIỂM NGŨ NGHĨA CỦA LỚP TỪ NGŨ CHỈ ĐỘNG VẬT TRONG ĐỒNG DAO NGƯỜI VIỆT

LÊ THỊ THUẬN \*

**Tóm tắt:** Bài viết khảo sát và phân tích đặc điểm ngữ nghĩa của lớp từ ngữ chỉ động vật trong đồng dao người Việt. Phương pháp nghiên cứu chính của bài viết là phương pháp miêu tả và một số thủ pháp như thống kê, phân loại. Kết quả khảo sát đã đưa ra được tần số xuất hiện của các từ ngữ chỉ động vật. Các miêu tả tư liệu đã chỉ ra ý nghĩa biểu trưng và những nét độc đáo của thế giới động vật trong đồng dao người Việt.

**Từ khóa:** Động vật, đồng dao, ngữ nghĩa, ý nghĩa biểu trưng.

**Abstract:** The article surveys and analyzes the semantic features of the class of words referring to animals in the Vietnamese children's folk songs. The main research methods of the article are description, statistics and classification. The survey results have given the frequency of appearance of animal words. Documentary descriptions have shown the symbolic meaning and unique features of the animal world in the Vietnamese children's folk songs.

**Keywords:** Animal, Vietnamese children's folk songs, semantics, symbolic meaning.

## 1. Dẫn nhập

Đồng dao là một bộ phận quan trọng trong kho tàng thơ ca dân gian, có sức sống

mãnh liệt nhờ sự trong sáng, hồn nhiên, mộc mạc, dễ nhớ, dễ thuộc. Đó là những lời hát thường gắn liền với hoạt động vui chơi và trò chơi của trẻ em. Đối tượng của sáng tác đồng dao là trẻ em, vì vậy các tác giả dân gian thường lấy tên gọi những sự vật hiện tượng gần gũi xung quanh để đưa vào đồng dao, nhằm giúp trẻ em nhận biết các sự vật hiện tượng này, tăng cường những nhận biết về môi trường xã hội và thiên nhiên xung quanh, đồng thời giáo dục về tình yêu thiên nhiên và quê hương đất nước, về lòng nhân ái, nghĩa đồng bào, về tình cảm gia đình,... Qua đó, đồng dao cũng rèn luyện óc quan sát, rèn luyện ngôn ngữ cho trẻ.

Cho đến nay, đồng dao của người Việt đã được nhiều nhà khoa học đề cập đến với nhiều khía cạnh khác nhau như: các tiêu chí xác định đồng dao (Vũ Ngọc Khánh [4], Triều Nguyên [6],...); hình thức đồng dao (Nguyễn Hữu Thu [9], Vũ Ngọc Khánh [4], Triều Nguyên [6],...); nội dung đồng dao (Vũ Ngọc Khánh [4], Triều Nguyên [6],...); cách phân loại đồng dao (Nguyễn Hữu Thu [9], Triều Nguyên [6],...);... Tuy nhiên,

\* ThS - Phòng Giáo dục và Đào Tạo huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang; Email: lethithuanhg@gmail.com

việc nghiên cứu các từ ngữ thuộc trường động vật lại chưa được chú ý đúng mức, chưa có công trình nào chỉ ra được đầy đủ và sâu sắc đặc điểm của lớp từ ngữ này trong việc tạo nên những giá trị của đồng dao người Việt.

Bài viết sử dụng phương pháp miêu tả với thủ pháp chính là thống kê, phân loại, để chỉ ra đặc điểm của thể giới động vật xuất hiện trong đồng dao người Việt (tần số xuất hiện và ý nghĩa biểu trưng) nhằm chỉ ra những nét độc đáo của thể giới động vật trong đồng dao người Việt.

## 2. Nội dung

### 2.1. Kết quả thống kê

Khảo sát các bài đồng dao trong cuốn sách *Đồng dao Việt Nam* [2] của tác giả Nguyễn Nghĩa Dân, chúng tôi thống kê được

75 loài động vật với tần số xuất hiện là 1.856 lần. Dựa vào mối quan hệ với con người, trong phạm vi bài viết này, chúng tôi tạm chia thành 3 nhóm sau: 1- nhóm các động vật gần gũi với con người (bao gồm nhóm động vật nuôi trong nhà, nhóm côn trùng, các loài thủy sản, chim); 2- nhóm động vật hoang dã; 3- nhóm các động vật khác.

#### 1) Nhóm các động vật gần gũi với con người

Qua thống kê, phân loại tư liệu, chúng tôi thấy có nhiều loại động vật gần gũi với con người xuất hiện trong đồng dao. Trong đó có những loại xuất hiện với tần số lớn, ngược lại có những động vật xuất hiện với tần số ít hơn (chỉ một hoặc một vài lần). Bảng 1 chỉ thống kê những động vật xuất hiện với tần số lớn trong đồng dao người Việt. Cụ thể:

Bảng 1. Tần số xuất hiện nhóm các động vật gần gũi với con người trong đồng dao người Việt

TT	Tên gọi	Tần số xuất hiện	TT	Tên gọi	Tần số xuất hiện
Nhóm động vật nuôi trong nhà			Nhóm côn trùng		
1	Nghé/con nghé/nghé bông nghé hoa	90	11	Rắn	23
2	Gà/con gà	66	12	Chuột	20
3	Trâu/con trâu	37	13	Kiến	12
4	Chó	21	14	Tằm	10
5	Mèo/con mèo	17	15	Châu chấu	5
6	Lợn/heo/con heo	14	16	Công	5
7	Ngựa	13	17	Mối	5
8	Bê/bê vàng	10	18	Nhện	3
9	Vịt	6	19	Ruồi/con ruồi	3
10	Bò	4	20	Ong/cái ong	2
Chim			Các loài thủy sản		
21	Cò/con cò/cái cò/cò hương	52	42	Ếch	21
22	Chim ri	12	43	Cua/con cua	16
23	Tu hú	12	44	Tôm/cái tôm	14
24	Chim	11	45	Lươn	6
25	Sáo sậu	11	46	Cá mè	5

26	<i>Con công</i>	9	47	<i>Cá rô</i>	5
27	<i>Diều hâu</i>	7	48	<i>Tép/con tép</i>	9
28	<i>Quạ/con quạ</i>	11	49	<i>Cá chép</i>	3
29	<i>Sáo/sáo đen</i>	14	50	<i>Cá giếc</i>	3
30	<i>Cắc kè</i>	6	51	<i>Cá kình</i>	3
31	<i>Bồ cóc</i>	5	52	<i>Cá sơn</i>	3
32	<i>Chào mào</i>	5	53	<i>Cá tràu</i>	3
33	<i>Chim chích</i>	5	54	<i>Cái bóng</i>	3
34	<i>Bồ câu</i>	4	55	<i>Cái hén</i>	3
35	<i>Bồ nông</i>	4	56	<i>Cái trai</i>	3
36	<i>Chích chòe</i>	4	57	<i>Cá cơm</i>	3
37	<i>Chiền chiện</i>	4	58	<i>Cá biển</i>	2
38	<i>Cú</i>	4	59	<i>Cá chình</i>	2
39	<i>Cái vạc</i>	3	60	<i>Cà cuống</i>	2
40	<i>Se sẻ/con chim se sẻ</i>	6	61	<i>Cá đao</i>	2
41	<i>Bìm bịp</i>	2	62	<i>Cá/con cá</i>	31

Xét về tần số xuất hiện, số liệu trong Bảng 1 cho thấy: nhóm động vật nuôi trong nhà xuất hiện với tần số lớn. Trong đó, các từ ngữ chỉ *nghe/con nghe/nghe bông nghe hoa* xuất hiện 90 lần, *gà/con gà* xuất hiện 66 lần, *trâu/con trâu* xuất hiện 37 lần; *chó* xuất hiện 21 lần; *mèo/con mèo* xuất hiện 17 lần;... Có thể thấy, các con vật gần gũi với người lao động nói chung, trẻ em nói riêng xuất hiện với tần số cao. *Nghé, trâu, chó, mèo* là những con vật xuất hiện hàng ngày trong đời sống sinh hoạt của người Việt, những đặc điểm của chúng trở nên thân thuộc với con người, vì vậy, tần số xuất hiện của chúng trong đồng dao người Việt cũng nhiều hơn so với các con vật khác. Trong đó, *trâu/nghe* là loài vật gần bó thân thiết với người nông dân nhất. Trong đồng dao, có nhiều bài về *nghe*, thể hiện tình cảm yêu thương của người nông dân dành cho loài vật này: *Nghé a... nghe ơ/ Nghe như ổi*

*chín/ Như mây chín chùm/ Như chum đựng nước/ Như lược chải đầu/ Lông tron như râu/ Chân trước chân sau/ Đùng đa đùng đình/ Má đầy núng nính/ Nghe đẹp nghe yêu... [2, tr.218].*

Trong các loại côn trùng thì *rắn* là con vật xuất hiện với tần số nhiều nhất với 23 lần xuất hiện, tiếp đó là *chuột* với 20 lần xuất hiện và *kiến* với 12 lần xuất hiện. Các con vật như *rắn, chuột* và *kiến* là côn trùng thường gặp trong đời sống của con người nên xuất hiện với tần số nhiều hơn các loài khác.

Trong các loại chim thì *cò/con cò/cái cò/cò hương* xuất hiện với tần số nhiều nhất với 52 lần, tiếp đó là *chim ri* và *tu hú* với 12 lần xuất hiện. *Cò/con cò/cái cò/cò hương* xuất hiện nhiều trên cánh đồng người Việt, trở thành một trong các biểu tượng gần gũi với người nông dân Việt, vì vậy, *cò* xuất hiện nhiều trong đồng dao người Việt nói riêng,

trong các loại hình văn học dân gian Việt Nam nói chung. Trong bài đồng dao quen thuộc dưới đây có thể thấy không chỉ là từ ngữ chỉ tên gọi các loài chim mà còn gắn với thói quen xưng hô trong quan hệ họ hàng của người Việt: *Bồ các là bác chim ri/ Chim ri là dì sáo sậu/ Sáo sậu là cậu sáo đen/ Sáo đen là em tu hú/ Tu hú là chú bồ các/ Bồ các là bác chim ri* [2, tr.122].

Trong các loài thủy sản thì tên gọi chung cho các loài cá xuất hiện với tần số lớn nhất (186 lần), sau đó *ếch, cua, tôm, tép* là các con vật xuất hiện với tần số nhiều hơn các con khác, với tần số xuất hiện lần lượt là: *ếch* (21 lần), *cua/con cua* (16 lần), *tôm/cái tôm* (14 lần),... Vốn là đất nước của hệ thống sông ngòi ao hồ dày đặc nên các cư dân của sông nước ấy đã trở nên vô cùng thân thiết, từ lâu đã trở thành nguồn thực phẩm quan trọng của người Việt. Vì vậy, chúng đi vào đồng dao người Việt với một hệ thống tên gọi vô cùng phong phú, đa dạng. Ví dụ: *Nghe về nghe ve/ Về các loài cá/ Cá kình, cá ngac/ Cá nác, cá dưa/ Cá voi, cá ngựa...* [2, tr.214-218].

### 2) Nhóm động vật hoang dã

Qua thống kê, phân loại tư liệu, chúng tôi thấy: so với nhóm động vật nuôi trong nhà thì nhóm động vật hoang dã xuất hiện với tần số không nhiều, được thể hiện trong Bảng 2.

Xét về tần số xuất hiện, số liệu trong Bảng 2 cho thấy: tần số xuất hiện của các từ ngữ chỉ nhóm động vật hoang dã không nhiều bằng tần số xuất hiện của các từ ngữ chỉ nhóm động vật nuôi trong nhà. Điều này có thể giải thích bởi động vật hoang dã ít gần gũi hơn nhóm động vật nuôi trong nhà. Tuy nhiên, cũng có một số động vật hoang dã xuất hiện với tần số nhiều, trong đó, các từ ngữ chỉ *voi/con voi/con voi con voi* xuất hiện 23 lần, *hùm/bác hùm/hùm*

Bảng 2. Tần số xuất hiện từ ngữ chỉ nhóm động vật hoang dã trong đồng dao người Việt

TT	Tên gọi	Tần số xuất hiện
1	Voi/con voi/con voi con voi	23
2	Hùm/bác hùm/hùm beo/cọp/hổ/con hổ	18
3	Khi	7
4	Thỏ/con thỏ	3
5	Cáo	2
6	Vượn	2
7	Sóc	2

*beo/cọp/hổ/con hổ* xuất hiện 18 lần. *Voi, hổ* tuy không phải là vật nuôi trong nhà nhưng nhờ những đặc tính như to lớn, khỏe mạnh nên thường xuất hiện trong lời ăn tiếng nói của người Việt.

### 3) Nhóm các động vật khác

Qua thống kê, phân loại tư liệu, chúng tôi thấy: một số loài động vật khác chi có trong tưởng tượng của con người cũng xuất hiện trong đồng dao người Việt. Cụ thể trong Bảng 3.

Bảng 3. Tần số xuất hiện từ ngữ chỉ nhóm các động vật khác trong đồng dao người Việt

TT	Tên gọi	Tần số xuất hiện
1	Con rồng/rồng/rồng trắng/rồng đen	36
2	Ma	4
3	Kỳ lân	1

Dù là lớp động vật tưởng tượng, nhưng gắn bó với đời sống tâm linh của người Việt nên các loài vật này thường xuất hiện trong đồng dao của người Việt, như *con rồng/rồng/rồng trắng/rồng đen* 36 lần, *ma* 4 lần và *kỳ lân* 1 lần.

### 4) Các bộ phận cơ thể của động vật

Ngoài việc nhắc đến tên các loài động vật, tên các bộ phận cơ thể động vật cũng xuất hiện trong đồng dao. Cụ thể trong Bảng 4.

Bảng 4. Tần số xuất hiện từ ngữ chỉ tên các bộ phận cơ thể của động vật trong đồng dao người Việt

TT	Tên gọi	Tần số xuất hiện
1	Đầu	12
2	Chân	10
3	Mỏ	8
4	Đít	5
5	Bụng	2

Nhìn vào Bảng 4 có thể thấy: các bộ phận cơ thể của động vật tuy xuất hiện không nhiều nhưng đã thể hiện được sự quan sát tinh tế của người lao động khi phản ánh vào trong đồng dao. Trong các bộ phận cơ thể được phản ánh, *đầu* được xuất hiện với tần số lớn nhất (12 lần), tiếp đó là *chân* (10 lần), *mỏ* (8 lần), *đít* (5 lần) và xuất hiện với tần số ít nhất là *bụng* (2 lần).

Như vậy, nghiên cứu khảo sát tư liệu cho thấy: các loài cá, loài chim, loài trâu, loài gà là các loài xuất hiện nhiều nhất trong đồng dao. Có thể lý giải điều này như sau: đây là những loài vật gần gũi với đời sống của người Việt ở nông thôn, cả miền biển và miền núi. Môi trường thiên nhiên của xứ sở nhiệt đới với hệ thống sông ngòi dày đặc, nền kinh tế nông nghiệp là môi trường sinh sống của các loài chim, cá, trâu, gà,... Chúng vừa cung cấp nguồn thực phẩm phong phú, đa dạng, vừa là những con vật được chọn nuôi trong nhà. Chính vì gần gũi với người dân lao động nên trong đồng dao chúng xuất hiện với tần số nhiều hơn các loài động vật khác.

## 2.2. Ý nghĩa biểu trưng của một số loài động vật trong đồng dao người Việt

Đồng dao là thể loại văn học dân gian dành cho trẻ em nên các từ ngữ chỉ động vật trong đồng dao chủ yếu dùng với nghĩa đen - nghĩa cụ thể. Tuy nhiên, đi vào thế

giới của sự tưởng tượng phong phú của trẻ em, thì các bài đồng dao không thể chỉ dừng lại ở các sự vật như nó vốn có, mà phải nhân chuyện này nói chuyện khác, các từ ngữ trong đồng dao có thể vẫn ẩn chứa những nghĩa hàm ẩn. Không ít từ ngữ chỉ động vật trong đồng dao được sử dụng với ý nghĩa biểu trưng. Nói đúng hơn là một số từ ngữ chỉ động vật dùng để chỉ những biểu tượng và đã đi vào đồng dao như là lẽ đương nhiên.

Hầu hết các từ ngữ vốn mang ý nghĩa biểu tượng văn hóa hoặc có tính chất biểu trưng nghệ thuật trong văn học nghệ thuật, nếu xuất hiện trong đồng dao, thì ở một số ngữ cảnh cụ thể bài đồng dao với chủ đề nào đó cũng mang ý nghĩa biểu trưng nhất định. Ý nghĩa biểu trưng của từ ngữ được tạo nên bởi biện pháp ẩn dụ trong ngôn ngữ: “Tượng trưng là phương thức biểu thị đối tượng được miêu tả bằng ước lệ, người ta quy ước với nhau rằng, từ ngữ này có thể được dùng để biểu thị một đối tượng khác ngoài cái nội dung ngữ nghĩa thông thường của nó. Như vậy, tượng trưng mang tính cộng đồng, nó quen thuộc với mọi người, và trở thành một kiểu hình tượng hóa một đối tượng của xã hội” [4, tr.106].

Bài viết này chỉ ra nghĩa biểu trưng của các từ chỉ các con vật là con cò, cái bóng, cái tôm cái tép, con nghé, con rồng trong đồng dao.

### a. Con cò - biểu trưng cho thân phận nhỏ bé, thường gặp bất hạnh

Trong đồng dao, hình ảnh “con cò” với tư cách là loài chim thân thuộc với làng quê Việt Nam, với trẻ em nông thôn xuất hiện khá nhiều. Từ ngữ chỉ con cò trong đồng dao xuất hiện 52 lần. Trong số những lần xuất hiện ấy có một số trường hợp mang ý nghĩa biểu trưng.

Theo *Từ điển biểu tượng văn hóa thế giới*, nói về ý nghĩa biểu tượng Cò (diệc): “Mặc dù sách *Lévitique* xem nó như là con vật góm tôm, con cò gần như trên khắp toàn cầu vẫn được coi là con chim báo lành. Nó là biểu tượng của đức hiếu thảo, bởi vì người ta cho rằng nó nuôi cha lúc nó về già. Ở một số nơi người ta quả quyết rằng cò đến đâu thì mang con cái đến đấy cho loài người (...)

Ở Viễn Đông, đặc biệt ở Nhật Bản, con cò hay bị nhầm lẫn với con sếu và xuất hiện như một biểu hiện bất tử.

Ít nhất thì cò cũng là biểu tượng phổ biến nhất của sự trường thọ. Người ta gán cho nó khả năng đạt độ tuổi thần kỳ...”. [12, tr.200]

Quan niệm của người Việt về loài cò cũng có điểm chung với quan niệm trên ở phương diện “*biểu tượng của đức hiếu thảo*”. Con cò trong văn hóa dân gian Việt Nam thường biểu thị sự đảm đang, chịu thương, chịu khó, hiền lành. Vì vậy, hình ảnh thực của con cò thường được dùng để tượng trưng cho những thân phận bé nhỏ, bất hạnh, thường được dùng để so sánh với thân phận người phụ nữ, người dân nghèo,... thậm chí đó là những số phận long đong hoạn nạn. Chẳng hạn: *Con cò lặn lội bờ sông/ Gánh gạo đưa chồng tiếng khóc nỉ non...*

Các từ ngữ chỉ con cò đã xuất hiện trong nhiều bài đồng dao quen thuộc với nhiều trạng thái, vị thế khác nhau. Có ít nhất 6 bài đồng dao về con cò, trong đó các từ ngữ chỉ con cò xuất hiện với nghĩa nhân hóa, mang tính biểu trưng khác nhau. Đây là một bài tiêu biểu: *Con cò chết rũ trên cây/ Cò con mở lịch chọn ngày làm ma/ Cà cuống uống rượu la đà/ Chim ri riu rít bỏ ra ăn phần*. [2, tr.150]

Trong bài đồng dao này, từ ngữ chỉ con cò vẫn thường được phân tích như chứng nhân của những nạn nhân trong hủ tục ma chay lạc hậu của xã hội xưa. Kết cục buồn thảm “*chết rũ*” của con cò dường như không tạo nên sự đau xót nào cả, kể cả “*cò con*”. Các con vật xung quanh đều chỉ quan tâm đến lợi ích được hưởng. Vậy đó chẳng phải, chẳng khác gì một xã hội xô thịt của con người ư?

Vẫn là con cò, nhưng trong một bài đồng dao khác, cụm từ này lại biểu thị một hình ảnh trái ngược: *Con cò đọc sách trên cây/ Thấy đàn chim kêu kéo bầy sang thăm/ Cò ta vênh vuốt râu cầm/ Kể bao nhiêu chuyện cà rằm cà ri*. [2, tr.151]

Trong bài đồng dao trên, “con cò” lại mang hình ảnh uyên bác của người có học, hiểu biết và rất tự đại. Đây cũng là một nét nghĩa biểu trưng của cụm từ “*con cò*” trong quan niệm dân gian Việt Nam: con cò vốn được coi là loài vật thông minh, học toán rất giỏi,...

Với cả hai ý nghĩa trên, có thể tìm thấy ở hình ảnh được biểu hiện qua các từ ngữ chỉ “con cò” trong cả bài đồng dao sau đây: *Cò má, cò trắng, cò hương/ Ba con cò ấy nắng sương đêm ngày/ Cò lừa thì nấp bóng cây/ Khoe mình rằng tốt lại hay mọi mùi/ Cuộc kia ngậm ngậm ngủi ngủi/ Tu hành đắc đạo thúi thúi bao giờ*. [2, tr.149]

Việc sử dụng biện pháp tu từ nhân hóa, liên tưởng, các từ ngữ trên đã mang những nét nghĩa biểu trưng phong phú, đa dạng và được dùng để biểu thị những hình ảnh mang màu sắc văn hóa Việt.

*b. Cái bóng, cái tôm cái tép, con nghé - biểu trưng cho hình ảnh những cô cậu bé đáng yêu, chăm chỉ nết na*

Trẻ em người Việt đã rất quen thuộc với

bài đồng dao: *Cái bóng là cái bóng bang/ Khéo sảy khéo sàng cho mẹ nấu cơm/ Mẹ bóng đi chợ đường trơn/ Bóng ra gánh đỡ chạy cơn mưa ròng.* [2, tr.133]

“Cái bóng” ở đây là hình ảnh tượng trưng cô bé ngoan ngoãn, chăm chỉ, đảm đang. Nó đã trở thành biểu tượng đẹp về trẻ em nông thôn. Trên thực tế, “Bóng” đã được nhiều người Việt dùng làm tên gọi thân thiết ở nhà cho những cô con gái nhỏ đáng yêu của mình.

Các từ ngữ chỉ “*cái tôm cái tép*” cũng đi vào đồng dao với nghĩa biểu trưng, chỉ những cô bé cậu bé riu rít bè bạn: *Cái bóng đi chợ Cầu Nôm/ Sao mà chẳng rú cái tôm đi cùng/ Cái bóng đi chợ cầu Cầu/ Thấy hai ông bụt ngồi vẫn nôi cơm.* [2, tr.133]

Con nghé (và các “bậc phụ huynh” của nó là “trâu”) vốn là con vật rất thân thuộc bởi trẻ em ở làng quê ngay từ nhỏ thường đã gắn bó với công việc chăn trâu cắt cỏ giúp gia đình. Những con nghé hiền lành và đáng yêu là vật nuôi thân thiết của trẻ em, và khi đi vào đồng dao, trong một số trường hợp, “nghé” lại là hình ảnh biểu trưng cho chính các em nhỏ. Qua hình ảnh con nghé, các bài đồng dao chuyển tải đến các em nhỏ những bài học làm người, về cách cư xử trong cuộc sống.

Trong số các bài đồng dao có xuất hiện từ ngữ chỉ trâu (hoặc nghé), có những bài chỉ nói về nghé, về trâu với hình ảnh là con vật thân thiết của người nông dân, là người bạn thân yêu của trẻ nhỏ. Khác với các bài đồng dao về các loài động vật khác vốn thể hiện nhiều trạng thái tình cảm khác nhau, tất cả các bài đồng dao nói về trâu, về nghé chỉ biểu hiện một trạng thái tình cảm duy nhất là yêu mến và khen ngợi. Ca ngợi con trâu con nghé nhằm mục đích ca ngợi đức tính tốt đẹp của con người là chăm chỉ cần

cù giống như những “người bạn” trâu cần mẫn. Còn những lời răn dạy, dặn dò trẻ nhỏ về nếp sống, về chuyện ăn chuyện ở lại được gửi gắm trong những lời dặn dò những chú nghé.

Chẳng hạn, những khúc hát của trẻ chăn trâu thể hiện tình cảm gắn bó với các chú nghé đồng thời cũng là những câu hát nhắc nhở chính các em, như trong bài đồng dao sau đây: *Nghé hành nghé he/ Nghé chạ theo mẹ/ Thì nghé theo đàn/ Nghé chó đi càn/ Ké gian nó bắt/ Nó cắt mất tai/ Nó nhai mất đầu/ Con đâu theo mẹ/ O... nghé hành nghé he.* [2, tr.220]

### c. Con rồng - biểu trưng cho sự cao sang

Rồng là kết quả của sự tưởng tượng và vốn đã rất quen thuộc trong văn hóa người Việt. Kết hợp hình ảnh của nhiều loài vật với trí tưởng tượng phong phú và các truyền thuyết, người Việt đã tạo nên hình ảnh một loại động vật tưởng tượng mà tồn tại sinh động như các loài động vật có thật. Thậm chí, trong văn học nghệ thuật, rồng trở thành hình ảnh xuất hiện với tần suất cao và mang ý nghĩa rất linh thiêng. Cao quý đến mức, rồng đã là biểu tượng của hình ảnh của vua thời phong kiến.

Từ *rồng* đã đi vào đồng dao với nghĩa chỉ một hình ảnh bình dân và xuất hiện cả trong các trò chơi dân gian của trẻ em. Ở các trò chơi này, rồng cũng giống như các loài vật khác, thân thiết và gần gũi với trẻ nhỏ. Có lẽ hình ảnh đoàn trẻ nhỏ túm áo nối đuôi nhau tạo nên hình ảnh giống con rồng trong tưởng tượng của người Việt, nên mới có từ ngữ chỉ rồng xuất hiện trong các trò chơi.

Bên cạnh đó, trong một số bài đồng dao cũng có từ ngữ chỉ rồng mang ý nghĩa biểu trưng cho sự cao sang. Người Việt vốn vẫn có câu cửa miệng “*Rồng đến nhà tôm*”. Từ

chi rỗng mang ý nghĩa biểu trưng như thế xuất hiện trong bài đồng dao sau đây: *Nực cười thầy bói soi gương/ Thầy tu chải chấy, cá muông hóa rỗng*. [2, tr.228]

Người ta nói “*cá chép hóa rỗng*”, bởi rỗng vốn là biểu tượng cho sự cao sang. Câu chuyện cá chép vượt vũ môn để hóa rồng vốn đã quen thuộc. Từ “*cá muông*” biểu thị loài vật hèn kém hơn cá chép, không thể “*hóa rồng*”. Rõ ràng, từ “*rỗng*” trong bài đồng dao trên không nói chuyện cá hóa rồng mà nói đến những chuyện phi lý trong xã hội, từ “*rỗng*” chỉ có ý nghĩa biểu trưng cho sự cao xa mà “*cá muông*” không thể đạt tới.

Hoặc trong bài đồng dao sau: *Bông bông công rỗng đi chơi/ Gặp khi tối trời/ Rỗng rơi cái bịch/ .../ Rỗng nằm im/ Ba hồi trống chiêng/ Hạ rỗng xuống lỗ*. [2, tr.122 - 123]

Trong bài đồng dao này, ngoài tính chất là lời một trò chơi vui của trẻ nhỏ, người ta lại tìm được ý nghĩa biểu trưng qua các ngôn từ của nó.

*Rỗng* trong bài đồng dao trên vẫn mang nét nghĩa biểu trưng chung vốn có trong văn hóa Việt, là chỉ “*vua*”, nhưng “*vua*” ở đây đã mất đi tính chất cao sang, quyền quý. “*Rỗng*” (*vua*) lúc này chỉ như một đồ vật bỏ đi, tùy người ta làm gì cũng được. Trong lịch sử của các nhà nước phong kiến Việt Nam, có những khi “*vua*” là như thế.

### 3. Kết luận

Qua khảo sát, thống kê lớp từ ngữ chỉ động vật trong đồng dao người Việt có thể thấy: số lượng động vật trong đồng dao phong phú, đa dạng với tần số xuất hiện tương đối cao. Tuy nhiên, những từ ngữ chỉ động vật trong đồng dao chủ yếu vẫn mang nghĩa cụ thể, nghĩa đen; một số không lớn lắm các từ ngữ mang một số nghĩa bóng,

nghĩa hàm ẩn. Chỉ có rất ít từ ngữ trong một số bài đồng dao có mang ý nghĩa biểu trưng, có thể do có gửi gắm tâm sự của người lớn. Biểu thị các sự vật hiện tượng qua lăng kính cái nhìn hồn nhiên, giản dị và trong sáng, ngộ nghĩnh vốn là đặc điểm nổi bật và cũng là giá trị cơ bản của từ ngữ chỉ động vật trong đồng dao. Bởi vì đồng dao hướng đến đối tượng là trẻ em. Đến các lứa tuổi sau khi đã có đủ kinh nghiệm sống, đủ hiểu biết, cần có những nội dung cảm xúc khác cần thể hiện, các em sẽ lại tìm đến với những thể loại văn học dân gian hoặc những loại hình nghệ thuật khác phù hợp hơn, và có thể khi đó mới thích hợp với lối bóng gió hơn.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Phan Kế Bính, *Việt Nam phong tục*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2005.
- [2] Nguyễn Nghĩa Dân, *Đồng dao Việt Nam*, Nxb. Văn học, Hà Nội, 2008.
- [3] Nguyễn Thiện Giáp, *Giáo trình Ngôn ngữ học*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội, 2008.
- [4] Vũ Ngọc Khánh, “Mấy điều ghi nhận về đồng dao Việt Nam”, *Tạp chí Văn học*, số 4, 1974.
- [5] Lê Thị Bắc Lý, “Bước đầu tìm hiểu đồng dao trong hệ thống nghiên cứu thơ cho nhi đồng”, *Tạp chí Văn học*, số 2, 1988.
- [6] Triều Nguyên, *Tìm hiểu về đồng dao người Việt*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 2010.
- [7] Vũ Ngọc Phan, *Tục ngữ, ca dao, dân ca Việt Nam*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 1999.
- [8] Hoàng Phê (Chủ biên), *Từ điển tiếng Việt*, Trung tâm Từ điển ngôn ngữ, Hà Nội, 1992.
- [9] Nguyễn Hữu Thu, “Diễn xướng đồng dao”, *Tạp chí Văn học*, số 4, 1986.
- [10] Nguyễn Đức Tồn, *Đặc trưng văn hóa - dân tộc của ngôn ngữ và tư duy ở người Việt*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội, 2002.
- [11] Viện Nghiên cứu Văn hóa dân gian, *Đồng dao và trò chơi trẻ em người Việt*, Nxb. Văn hóa, Hà Nội, 1997.
- [12] Jean Chevalier, Alain Gheerbrant, Phạm Vĩnh Cư (dịch), *Từ điển biểu tượng văn hóa thế giới*, Nxb. Đà Nẵng và Trường Việt văn Nguyễn Du, Đà Nẵng, 2002.

# MỤC LỤC • CONTENTS

## NHỮNG VẤN ĐỀ TỪ ĐIỂN HỌC

### LEXICOGRAPHIC ISSUES

#### 1 NGUYỄN THỊ HUYỀN

Thực trạng thu thập và xử lý quán ngữ trong một số công trình từ điển giải thích tiếng Việt

*Reality of collecting and processing locutions in some Vietnamese explanatory dictionaries*

#### 8 QUÁCH THỊ GẮM

Cách giải nghĩa trong từ điển giải thích thuật ngữ

*Definition in explanatory dictionaries of terms*

#### 18 NGUYỄN THỊ BÍCH HẠNH - NGUYỄN THỊ HUYỀN GIANG

Đặc trưng cấu trúc và sự phát triển ngữ nghĩa của nhóm từ chỉ màu "TRẮNG" trong tiếng Việt

*Structural characteristics and semantic development of the group of words indicating "WHITE" in Vietnamese*

#### 27 DƯƠNG THỊ DUNG

Sự chuyển nghĩa danh từ mang thuộc tính nghĩa đại từ (nghiên cứu trường hợp từ "cô" trên ngữ liệu từ điển tiếng Việt)

*Semantic change of nouns with pronoun-meaning property (A case study of the word "cô" in Vietnamese dictionary data)*

## NHỮNG VẤN ĐỀ BÁCH KHOA THU

### ENCYCLOPEDIA ISSUES

#### 37 NGUYỄN THỦY HỒNG

Phác họa hình mẫu kiến trúc chung các ngôi chùa khi biên soạn mục từ trong *Từ điển bách khoa về chùa ở nội thành Hà Nội*

*Sketching the general architectural model of pagodas when compiling entries in the Encyclopedic Dictionary of Pagodas in Hanoi's inner-city districts*

#### 45 NGUYỄN NHƯ TRANG

Công trình Nhân vật thần kỳ các dân tộc thiểu số Việt Nam và kinh nghiệm cho việc biên soạn mục từ nhân vật trong *Từ điển bách khoa Thần thoại Việt Nam*

*The Miraculous Characters of Vietnam's Ethnic Minorities and experience for compiling the type of character entries in the Encyclopedic Dictionary of Vietnamese Mythology*

#### 52 NGUYỄN TRÀ MY

Nghiên cứu về quy trình biên soạn *Từ điển lịch sử văn hóa Việt Nam thời Lý (1009 - 1226)*

*Researching on the process of compiling the Dictionary of Vietnamese cultural history during the Ly Dynasty (1009 - 1226)*

## TRI THỨC BÁCH KHOA

### ENCYCLOPEDIA KNOWLEDGE

#### 57 HOÀNG THỊ THÊM

Mục từ "Cối đá" trong *Bách khoa thư Đồ gia dụng truyền thống ở đồng bằng Bắc Bộ*

*The entry "Stone mortar" in the Encyclopedia of the Traditional Household Items in the Red River Delta*

#### 61 TRẦN VĂN TRỌNG

Chu Văn An (1292 - 1370)

*Chu Van An (1292 - 1370)*

**66 TRẦN THỊ PHƯƠNG**

Mục từ “Phố Trần Hưng Đạo” trong Từ điển bách khoa địa danh đường, phố quận Hoàn Kiếm

*The entry “Tran Hung Dao street” in the Encyclopedic Dictionary of the Streets in Hoan Kiem District*

**69 TRẦN THỊ HỒNG LIÊU - PHAN CHUNG ANH**

Hoạt động thu phí độc giả trên báo điện tử

*The activity of charging readers on E-newspapers*

**NHỮNG CHUYÊN NGÀNH LIÊN QUAN**

**RELATED FIELDS**

**78 NGUYỄN HỮU HOÀNH**

Mối quan hệ giữa tiếng Việt với ngôn ngữ các dân tộc thiểu số: Quan điểm của Đảng, Nhà nước Việt Nam và tình hình sử dụng hiện nay

*The relationship between Vietnamese and languages of ethnic minorities: Perspectives of the Party and State of Vietnam and current use*

**87 TRẦN THANH DŨ**

Vị trí, vai trò của nghiên cứu so sánh đối chiếu đối với đời sống ngôn ngữ học hiện nay

*The situation and role of comparative-contrastive analysis of current linguistic studies*

**95 CHU PHONG LAN - PHAN THỊ HUYỀN TRANG - NGUYỄN THỊ MINH**

Những yếu tố tác động đến việc tiếp thu kết cấu vận động chứa động từ “đi” trong tiếng Việt của sinh viên Trung Quốc

*Factors influencing the acquisition of motion constructions containing the verb “đi” in Vietnamese by Chinese learners*

**105 NGUYỄN ĐẶNG NGUYỆT HƯƠNG**

Đặc điểm phát âm tổ hợp phụ âm ở các nhóm người Việt nói tiếng Anh

*Pronunciation features of consonant clusters among English-speaking Vietnamese groups*

**115 LÊ THỊ THUẬN**

Đặc điểm ngữ nghĩa của lớp từ ngữ chỉ động vật trong đồng dao người Việt

*Semantic features of the class of words referring to animals in the Vietnamese children's folk songs*

**123 NGUYỄN THÙY LINH**

Tầm quan trọng và tính ứng dụng của thành ngữ trong dạy và học tiếng Anh

*The importance and applicability of idioms in teaching and learning English*

**129 TRẦN THỊ THU HIỀN**

Dạy viết luận cho sinh viên chuyên ngành tiếng Anh năm thứ nhất tại Trường Đại học Thương mại

*Teaching essay writing to the first-year English major students at Thuongmai University*

**137 NGUYỄN THỊ THANH HÀ**

Ứng dụng hồ sơ bài tập và đánh giá nhằm nâng cao kỹ năng viết tiếng Anh cho sinh viên Trường Đại học Thương mại

*Applying portfolio to improve English writing skills for students at Thuongmai University*

**145 DƯƠNG THỊ HỒNG THẨM**

Lỗi phát âm các phụ âm răng trong tiếng Anh của sinh viên Trường Đại học Thương mại

*Mispronouncing dental consonants in English by students at Thuongmai University*



TẠP CHÍ NGÔN NGỮ

# TỪ ĐIỂN HỌC VÀ BÁCH KHOA THU

Lexicography and Encyclopedia

ISSN 1859-3135

**SỐ 5 (92)**

**2025**

VIỆN NGÔN NGỮ HỌC

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM

TẠP CHÍ NGÔN NGỮ

# TỪ ĐIỂN HỌC VÀ BÁCH KHOA THU

Lexicography and Encyclopedia

NĂM THỨ 16

Ra 2 tháng/1 kỳ

Số 5 (92), 2025

Phó Tổng Biên tập phụ trách

Vũ Thị Hải Hà

Hội đồng Biên tập

ĐẶNG THỊ PHƯỢNG (Chủ tịch)

VŨ THỊ HẢI HÀ (Phó Chủ tịch)

PHẠM HÙNG VIỆT

ĐINH NGỌC VƯƠNG

LẠI VĂN HÙNG

HÀ QUANG NĂNG

TẠ VĂN THÔNG

ĐOÀN THỊ TÓ UYÊN

LÊ THỊ HẢI CHI

QUÁCH THỊ GĂM

NGUYỄN THỊ THANH NGA

NGUYỄN NHƯ TRANG

TRẦN VĂN TRỌNG

NGUYỄN THỊ HUYỀN

NGUYỄN THUỶ HỒNG

Biên tập viên

NGUYỄN THỊ UYÊN

NGÔ HƯƠNG TRANG

Biên tập và hiệu đính tiếng Anh

VŨ THỊ THANH HƯƠNG

Trụ sở: Số 9, Kim Mã Thượng, P. Ngọc Hà,  
Hà Nội

Điện thoại: (024) 37674584

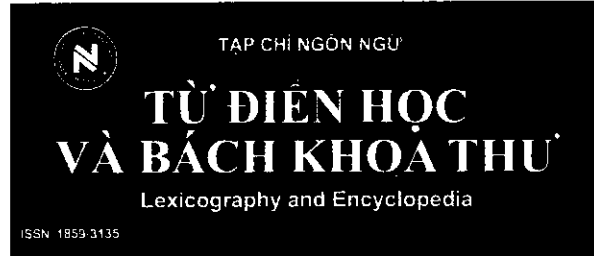
Email: tapchitudienhoc@gmail.com

Website: vienngonnguhoc.vass.gov.vn

Giấy phép xuất bản: Số 43/GP-BVHTTDL của  
Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch cấp ngày 20  
tháng 5 năm 2025

Chỉ số: ISSN 1859-3135

Nơi in: Viện Thông tin Khoa học xã hội



SỐ 5 (92)  
2025

VIỆN NGÔN NGỮ HỌC  
VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM

# TỪ ĐIỂN HỌC VÀ BÁCH KHOA THU

SỐ 5 - 2025

\*\*\*\*\*

## MỤC LỤC

Nguyễn Tài Thái: <i>Phát triển khoa học và công nghệ theo quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam qua các kì Đại hội</i> .....	3
Nguyễn Phương Linh - Nguyễn Ngọc Linh: <i>Hệ thống thanh điệu tiếng Nùng Xuông (tại thôn Thăm Noọng, xã Tát Ngà, huyện Mèo Vac, tỉnh Hà Giang)</i> .....	7
Bùi Thị Ngọc Anh: <i>Từ ngữ chỉ tâm lí - tình cảm và những từ vựng thức trong chuyển dịch Việt - Anh (trường hợp từ điển đối dịch dành cho người nước ngoài học tiếng Việt)</i> ...	14
Hồ Ngọc Trung - Phạm Tất Thắng: <i>Đối chiếu các loại tên riêng trong tiếng Việt và tiếng Anh</i> .....	25
Lã Thị Thanh Mai - Hoàng Thị Vân Anh: <i>Đối chiếu câu phủ định Hàn - Việt và đề xuất phương pháp học tập hiệu quả</i> .....	34
Phạm Anh Tú: <i>Lời định nghĩa trong một số từ điển đồng nghĩa tiếng nước ngoài</i> .....	43
Nguyễn Thị Hoài Ly: <i>Hành vi cầu khiến gián tiếp trong tiếng Anh và tiếng Việt - Ứng dụng trong giảng dạy kĩ năng giao tiếp liên văn hoá</i> .....	52
Hoàng Đăng Trị: <i>Từ xưng hô trong thơ Tố Hữu</i> .....	58
Ngô Bảo Tín - Nguyễn Bảo Khang - Phan Nguyễn Thanh Tân: <i>Ấn dụ ý niệm về thời gian trong tập thơ "Tôi &amp; đêm, và..." của Anh Hồng</i> .....	64
Đinh Thị Thanh Huyền - Đinh Thị Hương: <i>Ấn dụ định hướng về tình yêu trong truyện ngắn Anh - Việt</i> .....	71
Trần Thanh Dũ - Nguyễn Hữu Thế: <i>Li thuyết ngữ pháp chức năng và một số ứng dụng trong dạy tiếng</i> .....	80
Lê Thị Thuận: <i>Một số nét văn hoá của người Việt thể hiện qua các từ ngữ chỉ động vật trong đồng dao</i> .....	89
Ngô Thị Thanh Nga - Nguyễn Kim Nhung: <i>Một số đặc điểm ngôn ngữ trong Hồng Đức quốc âm thi tập</i> .....	94
Ngô Thị Thanh Thảo: <i>Ứng dụng phần mềm công nghệ giúp nâng cao hiệu quả dạy và học kĩ năng nói cho sinh viên năm thứ hai, khoa tiếng Anh, trường Đại học Mở Hà Nội</i> .....	99
Lưu Thị Liên: <i>Nghiên cứu biên soạn Từ điển bách khoa về các danh tướng triều Trần</i> ..	105
Hoàng Thị Hoa Mai: <i>Cấu trúc vi mô mục từ xã hội học trong Từ điển bách khoa Việt Nam</i> .....	110

MỘT SỐ NÉT VĂN HOÁ CỦA NGƯỜI VIỆT  
THỂ HIỆN QUA CÁC TỪ NGỮ CHỈ ĐỘNG VẬT TRONG ĐỒNG DAO

LÊ THI THUẬN\*

**Abstract:** This study examines cultural aspects of the Vietnamese people as reflected in the animal-related vocabulary of Vietnamese children's folk rhymes. The primary method employed is descriptive analysis, supplemented by statistical and classificatory techniques. The findings highlight a diverse and abundant representation of the animal world in these rhymes. They also portray traditional rural customs and express Vietnamese values, sentiments, and worldviews. Furthermore, children's folk rhymes preserve linguistic habits, embody distinctive features of Vietnamese speech, and crystallize the aesthetic beauty of the Vietnamese language.

**Keywords:** *animals, nursery rhymes, semantics, culture, tradition.*

1. Dẫn nhập

Đồng dao "là những lời hát dân gian truyền miệng của trẻ em, thường kèm một trò chơi nhất định" [6, tr.446]. Đồng dao là thể loại có vai trò đặc biệt quan trọng trong kho tàng thơ ca dân gian người Việt. Cho đến nay đã có nhiều nhà khoa học quan tâm nghiên cứu đồng dao từ nhiều góc độ khác nhau. Ví dụ: tiêu chí xác định đồng dao (Vũ Ngọc Khánh (1974), Triều Nguyên (2010),...); hình thức đồng dao (Nguyễn Hữu Thu (1986), Vũ Ngọc Khánh (1974), Triều Nguyên (2010),...); nội dung đồng dao (Vũ Ngọc Khánh (1974), Triều Nguyên (2010),...); cách phân loại đồng dao (Nguyễn Hữu Thu (1986), Triều Nguyên (2010)...). Nghiên cứu này sẽ góp phần chỉ ra một số nét văn hoá của người Việt được thể hiện trong đồng dao.

Tư liệu bài viết được lấy từ cuốn *Đồng dao Việt Nam* của Nguyễn Nghĩa Dân, xuất bản năm 2008. Sử dụng phương pháp miêu tả với thủ pháp chính là thống kê, phân loại, chúng tôi thống kê được 748 từ ngữ chỉ động vật và bộ phận động vật với tổng số 1.586 lần xuất hiện. Bài viết của chúng tôi tập trung nêu bật một số nét văn hoá Việt Nam qua việc khảo sát và miêu tả thế giới động vật trong đồng dao.

2. Một số nét văn hoá của người Việt qua đồng dao

Là một bộ phận của văn hoá dân gian, là sản phẩm của nghệ thuật ngôn từ và được sản sinh trong môi trường diễn xướng tập thể, quen thuộc của cộng đồng người Việt, nên đồng dao phản ánh một số phương diện của mối quan hệ giữa ngôn ngữ và văn hoá. Các từ ngữ chỉ động vật trong đồng dao đã thể hiện một số nét văn hoá Việt, bao gồm: Phản ánh thế giới động vật phong phú đa dạng; Vẽ lên bức tranh phong tục, vui chơi, hội hè truyền thống ở làng quê Việt; Thể hiện thái độ, tình cảm đối với cuộc sống và con người của người Việt; Lưu giữ thói quen sử dụng ngôn ngữ, mang đặc trưng lời ăn tiếng nói của người Việt và kết tinh về đẹp tiếng Việt.

2.1. Phản ánh thế giới động vật phong phú đa dạng

Qua thống kê, chúng tôi thấy: Có rất nhiều loại động vật xuất hiện trong đồng dao. Cụ thể tần suất xuất hiện các loại động vật được thống kê trong Bảng 1 dưới đây:

Bảng 1. Tần số xuất hiện các loại động vật trong đồng dao người Việt

Từ ngữ	Tần số	Từ ngữ	Tần số
Cá/con cá/bây cá	382	Chó	21
Chim/chim ri/con chim/chú chim	321	Ếch/ếch trần	21
Trâu/con trâu/nghé/con nghé	135	Chuột/chuột chít/chuột chù/con chuột	21
Gà/con gà/ca	66	Bê/bê chan/bê vàng/bò/bò đen/bò trắng/bò vàng/đàn bò	18
Cò/con cò/cái cò/chú cò	52	Lợn/lợn con/lợn kia/lợn nái/lợn sề	15

Bảng 1 cho thấy: Các loại động vật xuất hiện trong đồng dao đều là các loài động vật quen thuộc và gắn gũi với cuộc sống của người Việt, như cá, chim, trâu, gà,...

\* Xã Vị Xuyên, tỉnh Tuyên Quang; Email: lethithuanhg@gmail.com

Trong đồng dao, các loài cá xuất hiện với tần số cao nhất (với 382 lần), ví dụ: *Cá biển cá đồng/Cá sông cá ruộng... Nghe về nghe ve/Về các loài cá/Cá kính, cá ngac/Cá nác, cá dưa/Cá voi, cá ngựa...* [2, tr.214 - 218]. Môi trường thiên nhiên của xứ sở nhiệt đới với hệ thống sông ngòi dày đặc, nền kinh tế nông nghiệp là môi trường sinh sống của các loài cá.

Chim là loài xuất hiện với tần suất lớn thứ hai với 321 lần, ví dụ: *Bồ các là bác chim ri/Chim ri là đi sáo sậu/Sáo sậu là cậu sáo đen/Sáo đen là em tu hú/Tu hú là chú bồ các/Bồ các là bác chim ri* [2, tr.122].

Sau cá, chim thì đến các loài gia súc xuất hiện với tần số cao, đó là: trâu/nghe (135 lần), gà (63 lần) và chó (21 lần), bò (18 lần),... Đây đều là các loài vật quen thuộc nhất với trẻ em nông thôn. Trong đó, trâu/nghe là loài vật gắn bó thân thiết với người nông dân nhất. Có thể tìm thấy nhiều bài đồng dao về nghe, thể hiện tình cảm yêu thương của người nông dân dành cho loài vật này: *Nghé a... nghe ơ/Nghé như ôi chín/Như mây chín chùm/Như chum đựng nước/Như lược chải đầu/Lông trơn như dầu/Chân trước chân sau/Đùng đả đùng đình/Má đầy núng nính/Nghé đẹp nghe yêu...* [2, tr.218].

## 2.2. Về lên bức tranh phong tục, vui chơi, hội hè truyền thống ở làng quê Việt

Đọc các bài đồng dao, nhất là các bài đồng dao có sự xuất hiện của các từ ngữ chỉ động vật có thể tìm thấy cả một thế giới hội hè, vui chơi, sinh hoạt đời sống vô cùng hấp dẫn, như: quan hệ làng xã, gia đình, trên dưới, hội hè, cày cấy, ma chay, đình đám, trò chơi,...

Trong các bài đồng dao về chim có thể thấy mối quan hệ họ hàng, gia đình được tái hiện với đủ các vai vế, quan hệ: *Chim ri là đi sáo sậu/Sáo sậu là cậu sáo đen/Sáo đen là em tu hú/Tu hú là chú bồ các/Bồ các là bác chim ri/Chim ri là đi sáo sậu...* [2, tr.145 - 146]. Các từ xưng hô *đi, cậu, em, bác...* trong bài đồng dao trên cũng là các đại từ xưng hô của người Việt.

Những mối qua hệ làng xã, lễ lạt, đôi khi phức tạp đến phiền phức cũng được tái hiện trong bài đồng dao về chuyện "thịt con chim chích": *Cái con chim chích/Nó rich cành chanh/Tôi lấy mảnh sành/Tôi vành nó chết/Gặp ba ngày tết/Làm ba mâm đầy/Ông thầy ăn một/Bà cốt ăn hai/Cái thù cái tai/Mang lên biểu chú/Chú hỏi thịt gì/Thịt con chim chích/Nó rich cành chanh* [2, tr.133 - 134]. Bài đồng dao trên là lời mỉa mai, châm biếm hủ tục của làng quê xưa: người dân nghèo có được chút thức ăn *thịt con chim chích* nhưng phải biếu hết người này người khác *ông thầy, bà cốt, chú...*

Một bài đồng dao với một câu chuyện có yếu tố ngoa dụ, hàm ẩn sắc thái chua chát về thù tục ở chốn thôn quê. Trong những bài đồng dao có xuất hiện hình ảnh con cò, có thể thấy hình ảnh của tục lệ ma chay ở vùng nông thôn: *Con cò mắc giò mà chết/Mẹ con cái diệp già gạo làm chay/Bồ câu mở sách xem ngày làm ma/Cà cuống uống rượu la đà/Con cua trong lỗ bò ra chia phần/Chào mào thì đánh trống quân/Chim chích ở trần vác mỡ đi rao/Tôi trình ông xã ông thôn/Ông uống chén rượu ông chôn con cò.* [2, tr.150]

Nhưng phổ biến nhất trong đồng dao vẫn là nội dung vui chơi của trẻ em. Trong chính các trò chơi ấy lại phản ánh những hình thức sinh hoạt cộng đồng, mô phỏng, tái hiện các hoạt động sản xuất, hoạt động vui chơi, sinh hoạt văn hoá... Ví dụ: *Ừ à ù ập... Bắt gà mổ thóc/Bắt học cho thông/Cày đồng cho sớm/Nuôi lợn cho chằm/Nuôi tằm cho rối/Dệt cửi cho mau/Cái lờ thả cá/Cái ná bắn chim* [2, tr.265].

Trò chơi này có mục đích là rèn luyện độ nhanh nhạy cho trẻ. Nhưng trong lời hát của trò chơi có xuất hiện các từ ngữ chỉ động vật. Mỗi từ ngữ đều gắn với thói quen sinh hoạt hoặc công việc quen thuộc của con người. Các bài đồng dao thể hiện trực tiếp hình thức trò chơi đã tái hiện cụ thể, sinh động các trò chơi dân gian của trẻ em. Loại bài đồng dao ấy nhất thiết phải gắn với trò chơi tập thể của trẻ em với luật chơi cụ thể, rõ ràng, thể hiện rất rõ tính chất tập thể, rèn luyện tinh thần tập thể, sự nhanh nhẹn, sự can đảm, rèn luyện thể lực. Ví dụ như: *cái công, con ong, con cóc, con gà* trong *Nu na nu nống/Cái công nằm trong/Con ong nằm ngoài/Củ khoai chám mật/Phật ngồi Phật khóc/Con cóc nhảy ra/Con gà tú hú/Nhà mu thổi xôi/Nhà tôi nấu chè/Tay xòe chân rụt.* [tr.323 - 324]...

Các bài đồng dao được tác giả Nguyễn Nghĩa Dân xếp vào loại đồng dao trẻ em hầu hết đều có thể được sử dụng thành các trò chơi, nhưng hình thức chơi linh hoạt hơn. Các trò chơi này là các trò chơi phát triển trí tuệ, các trò chơi nhận thức, hay nói khái quát là hình thức học mà chơi - chơi mà học của trẻ em. Ví dụ: *Trời mưa cho mối bắt gà/Đông đông, cân cân đuổi gà xôn xao/Lươn nằm cho trùn bò vào/Một đàn cào cào đuổi bắt cá rô/Thóc giồng đuổi chuột trong bô/Một trâm lá mạ đổ vỡ con trâu/Chim chích cắn cỏ điều hâu/Gà con tha qua biết đâu mà tìm* [2, tr.258]. Bài đồng dao nói ngược

Một số nét văn hoá...

trên giúp trẻ khắc sâu hơn đặc điểm của từng con vật. *Nói ngược* là một mẹo rất hay để giúp trẻ em ấn tượng và dễ nhớ, nhớ lâu hơn những điều đã đọc, đã nghe. Trong bài đồng dao trên, mỗi câu có một cặp động vật xuất hiện và chúng đảo vị trí cho nhau trong mối quan hệ vốn rất quen thuộc. Ví dụ: gà vốn ăn mồi được đảo thành "mồi bắt gà", chuột ăn thóc thì đổi thành "thóc giống đuôi chuột", quạ bắt gà con đảo thành "gà con tha quạ"... Rõ ràng, qua trò chơi nói ngược trẻ em dễ dàng để học được nhiều nội dung về động thực vật, không chỉ là tên gọi mà còn biết thêm các đặc điểm, thói quen, đặc tính của động thực vật.

Ngoài nói ngược, đồng dao còn có nhiều bài đố chữ để giúp trẻ em vừa chơi vừa học, như *Cục ta cục tác/Chữ kê là gà/Giữ cửa giữ nhà/Chữ khuyên là chó/Bắt chuột bắt bọ/Chữ miêu là mèo...* cũng có thể là những trò chơi hấp dẫn và bổ ích như *Cục ta cục tác/Chữ kê là... /Giữ cửa giữ nhà/ Chữ khuyên là... /Bắt chuột bắt bọ/Chữ miêu là...* [2, tr.164-165].

Bên cạnh tính chất trò chơi, đồng dao còn thể hiện những sinh hoạt văn hoá, lễ hội truyền thống giàu bản sắc văn hoá dân tộc. Không gian trong đồng dao là không gian nông thôn Việt Nam thuần chất. Đó là không gian ruộng đồng vườn ao, không gian xóm làng, chợ búa. Mỗi khúc đồng dao tái hiện một không gian văn hoá hồn hậu, chất phác. Trong không gian ấy những sinh hoạt thường nhật của cuộc sống nông thôn được tái hiện từng mảng, từng góc khá sinh động. Người ta có thể tìm thấy ở đồng dao những hình ảnh hồn nhiên bình dị. Đây là cách nói về chuyện bắt cá bứt tôm: *Mây đầy gió cá/Tao đầy giỏ tôm/Mây đi bắt dơi/Tao đi bắt chuột*. Đằng sau việc tái hiện công việc bắt cá bứt tôm này còn là vấn đề nhân sinh *Ai làm việc nấy*.

Hay cách nói về các chú trâu, chú nghé - những người bạn quen thuộc của các em nhỏ, của người nông dân. *Con trâu là đầu cơ nghiệp*, nhà nông không thể thiếu con trâu, hơn nữa, chăm sóc các chú nghé chú trâu là công việc đồng áng đầu tiên của mọi trẻ em nông thôn. Vì lẽ đó, chuyện chăn trâu cắt cỏ xuất hiện nhiều trong đồng dao và hình ảnh con trâu, con nghé là hình ảnh quen thuộc và xuất hiện nhiều nhất. Những bài *Nghé bông nghé hoa...*, *Nghé đẹp, nghé yêu...* ca ngợi vẻ đẹp của những chú trâu con, những bài kể về sự chăm chỉ, về công lao của các chú trâu: *Nghé bâu nghé bậu/Trâu cày ruộng cạn/Mẹ cày ruộng sâu/Lúa tốt bằng đầu/Cò bay thẳng cánh/Một sào năm gánh/Một mẫu năm trăm...* [2, tr.218].

Hoạt động chợ búa, lên rừng xuống biển cũng được tái hiện trong đồng dao không phải ở góc độ miêu tả, nó được nhắc đến nhiều lần như là hình ảnh thân thuộc nhất, hiển nhiên nhất của cuộc sống. Cây cỏ, động vật được nhắc đến như là đặc trưng của không gian sinh tồn trong bài đồng dao về việc *lên rừng - xuống sông*: *Lên rừng đánh cá mè trôi/Xuống sông đốn gỗ mà lòi về rừng/Lên rừng bắt tép kho cà/Xuống sông hái quả thanh trà về ăn...* [2, tr.190].

Những sinh hoạt hội hè đình đám cũng tự nhiên đi vào đồng dao bởi đồng dao ra đời từ chính những hoạt động vui chơi hội hè đình đám ấy. Đồng dao cho trẻ em chủ yếu là lời các trò chơi của đám đông. Không thể có trò chơi nào lại không dựa trên các hoạt động văn hoá tập thể và không có hoạt động văn hoá tập thể nào lại thiếu các trò chơi dân gian. Mối quan hệ giữa đồng dao và hội hè đình đám chốn làng quê là mối quan hệ hai chiều như thế.

2.3. Thể hiện thái độ, tình cảm đối với cuộc sống và con người của người Việt

Đồng dao còn là nơi các tác giả dân gian thể hiện thái độ tình cảm của mình. Đó là lời phê phán thái độ sống, tính cách xấu của con người, như: *Chuột chù chê khi rằng hôi/Khi mới trả lời cả họ mây thơm*. Hay phê phán hủ tục ma chay rườm rà, tốn kém *Con cò chết rũ trên cây/Bò nông mở lịch xem ngày làm ma...* Những đặc tính nổi bật của động vật vốn quen thuộc trong các thành ngữ đã trở thành những quy ước văn hoá (*Hôi như cú, Ngâm bồ hòn làm ngọt, Hôi như chuột chù...*) đã đi vào đồng dao (*Gan lợn thì đắng/Bồ hòn thì bùi/Hương hoa thì hôi/Nhất thơm tổ cú...*) và để thể hiện thái độ phê phán của người Việt.

Mượn các từ ngữ chỉ động vật để thể hiện cái oái oăm, nghịch cảnh và đôi khi là nỗi thất vọng: *Bao giờ cho khi đeo hoa/Cho voi đánh sập, cho gà nhuộm răng*. [2, tr.119]. Nỗi chua xót, thất vọng thể hiện trong việc nói về những điều trái với lẽ thường, không thể hoặc rất ít khi xảy ra đối với các loài động vật nhưng lại rất quen thuộc với con người: *đeo hoa, đánh sập, nhuộm răng*.

Có thể mục đích ban đầu những bài đồng dao kiểu này chỉ là dùng cách nói ngược để tạo nên những bài học vui dễ nhớ, dễ thuộc cho trẻ em, sau nó trở thành nơi thể hiện nỗi niềm của người lớn.

Nỗi thất vọng vì sự không thành công còn thể hiện qua các từ ngữ chỉ động vật ở những bài đồng dao: *Bắt lươn, lươn bò xuống cỏ/Bắt cò, cò bò cò bay/Ôi thôi hồng cả đôi tay/Lươn bò xuống cỏ, cò bay lên trời.* [2, tr.120]. Hay: *Giương cung sắp bắn phượng hoàng/Không ngờ lại phải một đàn chim ri/Lấy sào ắp đuổi nó đi/Kéo kêu riu rít cô đi điếc tai.* [2, tr.176]. Ở đây, *phượng hoàng* đã mang ý nghĩa biểu trưng, vượt lên trên ý nghĩa chỉ tên gọi một loài chim cụ thể. *Phượng hoàng* biểu trưng cho sự có giá trị, cho cái quý giá, cao sang, nó thể hiện thành quả lao động như mong muốn của người lao động. Tương đạt được kết quả tốt không ngờ lại bị thất vọng. *Đàn chim ri* từ ý nghĩa cụ thể chỉ loài chim bé nhỏ đã mang thêm ý nghĩa biểu trưng chỉ sự nhỏ nhoi, không đáng kể, chỉ thành quả ít ỏi, không như mong đợi. Đã thế, kết quả của công việc ấy còn mang đến sự phiền hà cho người khác.

Thế giới động vật vốn gần gũi với người Việt ở nông thôn nên khi đi vào đồng dao chúng cũng thân thương, cũng được yêu ghét như con người vậy. Thái độ yêu ghét ấy thể hiện ở cách gọi tên như: *Hay chạy lon ton/Là gà mới nở/Cái mặt hay đò/Là con gà mào/Hay bơi dưới ao/Mẹ con nhà vịt...* rồi những *bác cò nhang, ông cụ điếc, thằng quạ đen, con sáo xinh, chú chìa vôi, bác khách, bà chim sẻ, mẹ chim câu, cô chiến chiến, thằng cú mèo, anh chàng vẹt, mẹ con nhà vạc, bác cò ma...* Dựa vào đặc tính của các loài vật, người ta đã gọi nó bằng các từ ngữ dùng để chỉ người: những *con quạ, con cú mèo* vốn được coi là những loài vật ăn ở bẩn lại hay báo tin xấu nên được gọi là “*thằng*”, loài chim sẻ chăm chỉ nhặt nhạnh gọi là “*bà*”, chim câu hiền lành được gọi là “*mẹ*”, chú vẹt nói nhiều được gọi là “*anh chàng*”,... Có thể thấy trong cách gọi tên các loài vật đã ẩn chứa những cách ứng xử của con người với con người trong xã hội.

Cách gọi ấy khiến cho thế giới động vật càng gần gũi hơn với thế giới trẻ thơ. Điều đó đã thể hiện rõ quan niệm sống chan hoà, gần gũi với thiên nhiên của người Việt từ xưa đến nay. Không gian mở của ruộng vườn, ao hồ với cây trái, con vật được phản ánh trong đồng dao tạo nên những khúc hát dân ca ngọt ngào, gần gũi và thân thương với mỗi người. Đồng dao không chỉ là nơi lưu giữ không gian văn hoá nông thôn của người Việt mà còn là di sản ngôn ngữ vô cùng quý giá. Ở đó, lời ăn tiếng nói của người Việt đã trở nên nhuần nhuyễn, đã kết tinh và toả sáng mà hết sức tự nhiên, chân thực.

#### 2.4. Lưu giữ thói quen sử dụng ngôn ngữ, mang đặc trưng lời ăn tiếng nói của người Việt và kết tinh về đẹp tiếng Việt

Trong nhiều bài đồng dao có từ ngữ chỉ động vật, ta tìm được nhiều từ ngữ mang đặc trưng lời ăn tiếng nói của dân tộc. Đó là cách dùng các từ *cái, con, mày, tao*, là cách định danh, là hiện tượng chuyển nghĩa của từ ngữ để tạo nên ý nghĩa biểu trưng.

*Cái bóng là cái bóng bang/Con đi tìm sàng cho mẹ đỡ khoai...*

*Cái con chim chích/Nó rích cành chanh....*

*Cái cò mày mổ cái tôm/Cái tôm quắp lại, lại ôm cái cò/Cái cò mày mổ cái trai/Cái trai quắp lại, lại nhai cái cò* [2, tr.134]

*Cái cò cái vạc/Cái nhác cái lười...*

Rồi những *cái cò, cái kiến, cái quạ, cái sáo...* đã khiến những con vật trở nên thật gần gũi, thân thiết như những người bạn. Bởi từ *cái* trong tiếng Việt vốn thường được dùng trước các từ chỉ vật như *cái cuốc, cái chén* hay trước các từ ngữ chỉ người trong cách gọi dân dã để chỉ nữ giới: *cái Hiền, cái Sen...* đã được đưa vào đồng dao và đứng trước các từ chỉ động vật. Cách xưng hô dân dã *mày - tao* với các loài động vật cũng khá phổ biến trong đồng dao: *Cái kiến mày ở trong nhà/Tao đóng cửa lại mày ra đặng nào/Con cá mày ở dưới ao/Tao tát nước vào mày sống được chăng?* [2, tr.135]

Ngay trong cách định danh (gọi tên) các loại động thực vật, ngoài việc dựa vào các tiêu chí chung của cách định danh thông thường, đồng dao còn lưu giữ những từ ngữ chỉ động vật thể hiện những tiêu chí định danh rất riêng của người Việt. Đó là cách gọi tên, cách đặt tên động vật, thực vật dựa trên tiêu chí riêng như: màu sắc, kích thước, thói quen, đặc điểm nổi bật của động thực vật, dạng như: *gà ri, gà cồ* (kích thước), *kiến lửa* (màu sắc), *chuột cống, chim khách* (đặc điểm)...

Trong mỗi bài đồng dao chúng ta đều bắt gặp những câu nói dân dã, giản dị như lời ăn tiếng nói hàng ngày của nhân dân. Những cách nói xuôi, nói ngược, lối nói vòng, cách nói tự nhiên, ví von dí dỏm, hài hước đều là những lối nói dân gian quen thuộc trong ca dao, tục ngữ, hò, vè. Lối nói này xuất hiện trong đồng dao một cách tự nhiên và phong phú. Lối nói ngoa ngữ dí dỏm cũng xuất hiện trong đồng dao: *Ngồi buồn nói chuyện lão thiên/Hồi tôi còn nhỏ rủ đi khiêng ông trời/Ra đồng thấy muỗi đớp dơi/Bọ hung dám giỡ đi mời ông voi/Nhà tôi có một củ khoai/Cắt năm thúng lớn hẳn hoi vẫn dư/Nhà tôi có bụi khoai từ/Bới lên một củ ăn hư cả vườn/Tôi vừa câu được con lươn/Lấy thịt quét chà, lấy xương đẽo chày...*

Không chỉ là nơi bảo tồn, lưu giữ ngôn ngữ đời sống của dân tộc, đồng dao còn là nơi kết tinh vẻ đẹp tiếng Việt, góp phần giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt.

Đồng dao là những sáng tác cho trẻ em, lại ra đời và sinh tồn trong môi trường văn hoá dân gian, trong cuộc sống của tầng lớp bình dân nên ngôn từ trong đồng dao phần lớn là từ thuần Việt. Bên cạnh đó, chỉ riêng lớp từ ngữ chỉ động vật thực vật trong đồng dao đã là một kho từ vựng ngữ nghĩa chính xác, phong phú và bổ ích. Trẻ em có thể học, có thể khám phá được một hệ thống tương đối đầy đủ tên gọi của các loại động thực vật quen thuộc. Qua các trò chơi, các bài vui học, trẻ em không chỉ được cung cấp một hệ thống ngôn từ phong phú mà còn hiểu hơn và yêu hơn tiếng nói hồn hậu, trong sáng của dân tộc mình.

3. Kết luận

Gắn với hình thức diễn xướng là các hoạt động vui chơi tập thể của trẻ em nên có thể nói đồng dao sinh tồn và tào sáng trong môi trường văn hoá dân gian. Vì vậy, đồng dao lưu giữ nhiều nét đẹp của văn hoá Việt. Dấu ấn văn hoá Việt thể hiện rõ trong đồng dao qua lớp từ ngữ chỉ động vật phong phú và đa dạng.

Đồng dao phản ánh một thế giới động vật nhiều màu sắc. Thông qua các trò chơi, các bài hát vui về động vật, đồng dao đã vẽ nên bức tranh phong tục làng quê truyền thống với các mối quan hệ truyền thống, với hội hè, đình đám, hoạt động sản xuất, hoạt động vui chơi. Những sinh hoạt thường ngày, sinh hoạt văn hoá được tái hiện sinh động, hồn nhiên và chân thực.

Với hệ thống từ ngữ chỉ động vật phong phú, qua việc phản ánh đời sống, đặc tính, tên gọi của động vật, thái độ tình cảm, quan niệm sống, những bài học nhân sinh của người Việt được gửi gắm tự nhiên mà sâu sắc sau những lời ca, những câu đố vui hồn nhiên của trẻ nhỏ.

Ra đời và gắn bó với đời sống hàng ngày của người dân, đồng dao là nơi sản sinh và bảo tồn nhiều nét trong sáng, giản dị, hồn nhiên và rất thuần Việt. Do đó, có thể nói, đồng dao chính là môi trường lí thú để trẻ em có thể hoà mình với văn hoá dân gian Việt.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phan Kế Bính. *Việt Nam phong tục*. NXB Văn hoá - Thông tin, Hà Nội. 2005.  
2. Nguyễn Nghĩa Dân. *Đồng dao Việt Nam*. NXB Văn học. 2008.  
3. Nguyễn Thiện Giáp. *Giáo trình ngôn ngữ học*. NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội. 2008.  
4. Triều Nguyên. *Tìm hiểu về đồng dao người Việt*. NXB Khoa học xã hội, Hà Nội. 2010.  
5. Vũ Ngọc Phan. *Tục ngữ, ca dao, dân ca Việt Nam*. NXB Khoa học xã hội, Hà Nội. 1999.  
6. Hoàng Phê (chủ biên). *Từ điển tiếng Việt*. Trung tâm Từ điển ngôn ngữ, Hà Nội. 1992.  
7. Nguyễn Đức Tôn. *Đặc trưng văn hoá - dân tộc của ngôn ngữ và tư duy ở người Việt*. NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội. 2002.  
8. Viện Nghiên cứu Văn hoá dân gian. *Đồng dao và trò chơi trẻ em người Việt*. NXB Văn hoá, Hà Nội. 1997.  
9. Jean Chevalier, Alain Gheerbrant, Phạm Vĩnh Cư (Chủ biên - dịch). *Từ điển biểu tượng văn hoá thế giới*. NXB Đà Nẵng và Trường viết văn Nguyễn Du, Đà Nẵng. 2002.

n 2025  
tạo nên  
ười lớn.  
bài đồng  
ng cỏ, cỏ  
đàn chim  
lã mang ý  
trung cho  
người lao  
tế chỉ loài  
quả ít ỏi,  
i khác.  
húng cũng  
ọi tên như:  
à vịt... rồi  
à chim sẻ,  
ra vào đặc  
uạ, con cú  
ài chim sẻ  
gọi là "anh  
n người với  
  
đã thể hiện  
ng gian mở  
húc hát dân  
không gian  
án tiếng nói  
thực.  
ười Việt và  
  
trung lời ăn  
hiện tượng  
  
rai quặp lại,  
  
gân gūi, thân  
ừ chỉ vật như  
cái Hiên, cái  
đã mảy - tao  
đồng cửa lại  
35]  
êu chỉ chung  
n những tiêu  
dựa trên tiêu  
như: gà ri, gà

UBND TỈNH HÀ GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc.

## GIẤY CHỨNG NHẬN

Ông (bà):.....*Lê Thị Thuần*.....

Là giáo viên.....*Bản học Trường trung tâm G.D.T.X. Thị Xuyên*.....

Đã đạt danh hiệu: **GIÁO VIÊN GIỎI CẤP TỈNH NĂM HỌC 2002 - 2003**

Theo quyết định số:.....*88*...../QĐUB ngày **30 tháng 03 năm 2003**

Của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang.

Hà Giang, ngày **30 tháng 03 năm 2003.**

UBND TỈNH HÀ GIANG



Vào sổ khen thưởng số:...../.....

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH  
Số chứng thực:.....*117*..... Quyển số:.....*17*..... SCT/BS

Ngày: **25-01-2026**

TM. TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG  
XÃ VI XUYỀN  
GIÁM ĐỐC



*Mai Xuân Đông*

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HÀ GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## CHỨNG NHẬN

Ông (bà):

*Lê Thị Thuần*

Đơn vị:

*Giáo viên  
Trường T.T.G.P.T.X. Huyện Vị Xuyên*

Đã được khen tặng danh hiệu:

*Giáo viên Giỏi cấp tỉnh  
Năm học 2004-2005*

Theo quyết định số: *1149/QĐ-UB* của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang

Hà Giang, ngày *06* tháng *06* năm 2005

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

CHỦ TỊCH

Vào sổ khen thưởng

Số: *1149/QĐ-UB*



*Trương Quý*

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÙNG VỚI BẢN CHÍNH  
Số chứng thực: *HT* Quyển số: *07* SCT/BS

Ngày: *06-01-2026*



*Mai Xuân Đông*

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **CHỨNG NHẬN**

*Bà* **LÊ THỊ THUẬN**

*Giáo viên giỏi Trung tâm GDTX - huyện Vị Xuyên*

Đã được khen tặng danh hiệu: **GIÁO VIÊN GIỎI CẤP TỈNH**

Theo quyết định số: **278** ngày **3** tháng **02** năm **2006**  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.

Hà Giang, ngày **3** tháng **02** năm **2006**.....

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG**

**CHỦ TỊCH**

Vào sổ khen thưởng

Số:...../.....



**Đỗ Trọng Quý**

**CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH**  
Số chứng thực:..... Quyền số:..... SCT/BS

**Ngày: 25-01-2026**

**TM. TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG**



*Mai Xuân Đăng*



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG  
TẶNG  
**BẰNG KHEN**

Bà **LÊ THỊ THUẬN**

*Giáo viên Trung tâm Giáo dục thường xuyên Vị Xuyên*

*Đạt thành tích xuất sắc trong hội thi Giáo viên giỏi cấp tỉnh bậc THCS*  
năm học 2006 - 2007

Ngày: 20-01-2026

Hà Giang, ngày 24 tháng 4 năm 2007

CHỦ TỊCH  
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG



*Nguyễn Trường Tô*

Quyết định số: 10.56/KT  
Số: .....BK

TM. TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG  
XÃ VỊ XUYỀN  
GIÁM ĐỐC





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ XUYỀN

Tặng  
**GIẤY KHEN**

Bà: *Lê Thị Thuận*

*Phó Giám đốc Trung tâm Giáo dục thường xuyên, huyện Vị Xuyên*

*Đã đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở*

CHUNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: *Năm học 2007 - 2008* Quyển số: *...* SCT/BS

Vị Xuyên, ngày *...* tháng *...* năm 200*...*

T/M UBND HUYỆN VỊ XUYỀN  
CHỦ TỊCH

Ngày: **9 -01- 2026**

QĐ Số: *...* /KT. TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

XÃ VỊ XUYỀN  
GIÁM ĐỐC



*Trần Đình Phát*



*Mai Xuân Đông*

BANSAO



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CHỦ TỊCH**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG  
TẶNG DANH HIỆU**

**CHIẾN SĨ THI ĐUA CẤP TỈNH**

Bà **LÊ THỊ THUẬN**

*Phó Giám đốc Trung tâm Giáo dục Thường xuyên huyện Vị Xuyên  
Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước góp phần vào sự nghiệp  
xây dựng tỉnh Hà Giang ngày càng giàu đẹp văn minh.*

Hà Giang, ngày 06 tháng 10 năm 2008.

**CHỦ TỊCH  
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG**

Quyết định số: 3306/QĐ-UBND Ngày 06/10/2008  
Vào sổ số: 05

CHỖ ĐÓNG DANH CHẾ NHỮNG BẢN CHÍNH!  
Ngày 31 Tháng 10 Năm 2008  
Số 420/Quyển 12 CTĐS

K/T CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH

*Nguyễn Trường Tô*



*Châm Thị Cúc*



BẢN SAO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ GIANG  
TẶNG DANH HIỆU  
CHIẾN SĨ THI ĐUA CƠ SỞ

**Bà: Lê Thị Thuận**

Giám đốc Trung tâm GDTX Vị Xuyên

*Đã có thành tích xuất sắc năm học 2011 - 2012*

Hà Giang, ngày 14 tháng 8 năm 2012  
GIÁM ĐỐC

CHỨNG THỰC SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH  
Ngày...*5*...Tháng...*10*...Năm...*2012*  
Số...*2790*...Quyển...*02*...CTBS

Quyết định số 1048/QĐ - SGD  
Ngày 14 tháng 8 năm 2012



K/T CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Lương Văn Sòng

*Chấm thi Quốc*



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ GIANG

BẢN SAO

TẶNG DANH HIỆU

CHIẾN SỸ THI ĐUA CƠ SỞ

Bà: Lê Thị Thuận

Giám đốc Trung tâm Giáo dục Thường xuyên huyện Vị Xuyên

*Đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2012 - 2013*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN  
CHỦ TỊCH

Hà Giang, ngày 02 tháng 8 năm 2013

GIÁM ĐỐC

Quyết định số: 1044/QĐ-SGD

Ngày 02 tháng 8 năm 2013



Hà Lê Quang



Lương Văn Sòng

BẢN SAO



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH HÀ GIANG  
TẶNG DANH HIỆU

**CHIẾN SỸ THI ĐUA CƠ SỞ**

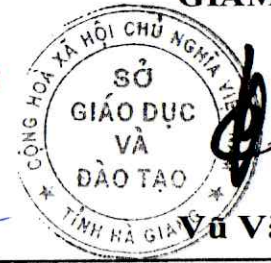
*Bà: Lê Thị Thuận*

Giám đốc Trung tâm Giáo dục Thường xuyên huyện Vị Xuyên

*Đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2013-2014*

Hà Giang, ngày 06 tháng 8 năm 2014

GIÁM ĐỐC



Vũ Văn Sử

CHỨNG THỰC SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH  
Ngày...11...Tháng...10...Năm...2014  
Số 490. Quyền.....CTPS

T/M UBND THỊ TRẦN VỊ XUYỀN  
K/T CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



*Thảm Thị Cúc*

Quyết định số: 1356/QĐ-SGDĐT  
Ngày 06 tháng 8 năm 2014



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH HÀ GIANG**

**BẢN SẠO**

**TẶNG DANH HIỆU**

**CHIẾN SỸ THI ĐUA CƠ SỞ**

*Bà Lê Thị Thuận*

**Giám đốc Trung tâm Giáo dục thường xuyên Vị Xuyên**

*Đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2014 - 2015*

**CHỦ TỊCH**

Hà Giang, ngày 14 tháng 8 năm 2015

Quyết định số 1242/QĐ-SGDĐT  
Ngày 14 tháng 8 năm 2015



*Hà Lê Quang*

**GIÁM ĐỐC**

*Vũ Văn Sử*



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ XUYỀN  
TẶNG DANH HIỆU  
CHIẾN SỸ THI ĐUA CẤP CƠ SỞ

Bà: **LÊ THỊ THUẬN**

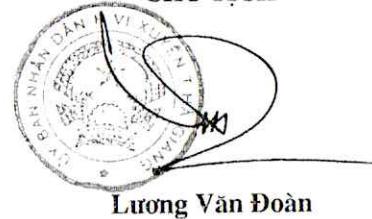
TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN VỊ XUYỀN

*Đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2016*

ĐANG THỰC SỬA SỬA ĐỒNG VỚI BAN CHỈNH  
Chứng Thực... Quyển Số... TP/STT/SCT  
Ngày... Tháng... Năm 2016  
HỒNG TỰ PHÁP HUYỆN VỊ XUYỀN  
K/T TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Vị Xuyên, ngày 31 tháng 12 năm 2016  
CHỦ TỊCH

Quyết định số: 5298/QĐ-UBND  
ngày 31/12/2016



Lương Văn Đoàn

*Nguyễn Hồng Quang*



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ XUYÊN TẶNG DANH HIỆU CHIẾN SỸ THI ĐUA CẤP CƠ SỞ

Bà: **LÊ THỊ THUẬN**

Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vị Xuyên

Số: 1063... Quyển: 01.....

*Đã có nhiều thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2017*

Ngày: 16-12-2017

Vị Xuyên, ngày 29 tháng 12 năm 2017

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ  
CHỦ TỊCH

CHỦ TỊCH

Quyết định số: 4499/QĐ-UBND  
ngày 29 tháng 12 năm 2017



Lương Văn Đoàn

Lý Xuân Tiến



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

TẶNG DANH HIỆU

CHIẾN SỸ THI ĐUA CẤP TỈNH

Bà LÊ THỊ THUẬN

*Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vị Xuyên*

*Đã có nhiều thành tích tiêu biểu nhất là trong công tác*

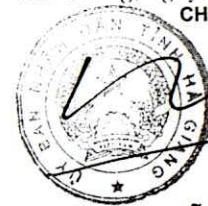
*Từ năm 2014 - 2016*

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Hà Giang, ngày 19 tháng 4 năm 2017  
CHỦ TỊCH

Quyết định số: 664 KT

Số: 02



Nguyễn Văn Sơn

*Nguyễn Hồng Quang*



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ XUYỀN TẶNG DANH HIỆU CHIẾN SỸ THI ĐUA CẤP CƠ SỞ

Bà: **LÊ THI THUẬN**

Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo

Đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2018

K/T TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Vị Xuyên, ngày 17 tháng 12 năm 2018

CHỦ TỊCH

Quyết định số: 4348/QĐ-UBND  
ngày 17 tháng 12 năm 2018



Đỗ Anh Tuấn

Nguyễn Hồng Quang

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN VỊ XUYÊN**

Số: 6456/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Vị Xuyên, ngày 31 tháng 12 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

Về công nhận bổ sung danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Lao động tiên tiến” năm học 2018-2019 và năm 2019

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ XUYÊN**

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BNV, ngày 27/10/2017 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Xét tờ trình số 415/TTr-PGDĐT, ngày 30/12/2019 và đề nghị của Thường trực Hội đồng Thi đua-Khen thưởng huyện,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận và khen thưởng bổ sung danh hiệu cho 16 tập thể đạt danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”, 03 cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và 07 cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” năm học 2018-2019 và năm 2019. (có danh sách kèm theo).

Mức thưởng: Mỗi tập thể đạt danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” là 1.110.000 đồng; mỗi cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” là 1.390.000 đồng; mỗi cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” là 415.000 đồng.

**Điều 2.** Tổng kinh phí khen thưởng là **25.875.000 đồng** (Hai mươi lăm triệu, tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng chẵn) bao gồm tiền thưởng, tiền khung và in giấy khen; Kinh phí trích từ nguồn ngân sách huyện chi cho công tác thi đua, khen thưởng, cấp về Phòng Nội vụ chi trả và quyết toán theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Chủ tịch Hội đồng Thi đua-Khen thưởng huyện, Chánh Văn phòng Huyện ủy - HĐND-UBND huyện, Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Tài chính-Kế hoạch và các tập thể, cá nhân có tên tại **Điều 1** căn cứ Quyết định thi hành./ll

**Nơi nhận:**

- Ban TĐKT tỉnh;
- Như Điều 3;
- Phòng GD&ĐT;
- Phòng Nội vụ;
- Vnptioffice;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Đỗ Anh Tuấn**

## DANH SÁCH

Công nhận tập thể đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" năm học 2018 - 2019  
(Kèm theo Quyết định số 456/QĐ-UBND, ngày 31/12/2019 của UBND huyện Vị Xuyên)

TT	Tên tập thể, cá nhân	Ghi chú
1	Cán bộ, giáo viên Trường Mầm non Họa Mi	
2	Cán bộ, giáo viên Trường Mầm non Cao Bồ	
3	Cán bộ, giáo viên Trường Mầm non Phú Linh	
4	Cán bộ, giáo viên Trường Mầm non Thanh Thủy	
5	Cán bộ, giáo viên Trường Mầm non Thuận Hòa	
6	Cán bộ, giáo viên Trường Mầm non Việt Lâm	
7	Cán bộ, giáo viên Trường Tiểu học 1-5 TT Vị Xuyên	
8	Cán bộ, giáo viên Trường Tiểu học Đạo Đức	
9	Cán bộ, giáo viên Trường Tiểu học Đoàn Kết	
10	Cán bộ, giáo viên Trường Tiểu học thị trấn Việt Lâm	
11	Cán bộ, giáo viên Trường Tiểu học Trung Thành	
12	Cán bộ, giáo viên Trường Tiểu học Việt Lâm	
13	Cán bộ, giáo viên Trường Tiểu học xã Kim Linh	
14	Cán bộ, giáo viên Trường Trường THCS Trung Thành	
15	Cán bộ, giáo viên Trường THCS thị trấn Việt Lâm	
16	Cán bộ, giáo viên Trường THCS Việt Lâm	

(Danh sách ấn định 16 tập thể)

## DANH SÁCH

Công nhận cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" năm học 2018 - 2019

(Kèm theo Quyết định số: 6456/QĐ-UBND, ngày 31/12/2019 của UBND huyện Vị Xuyên)

TT	Tên tập thể, cá nhân	Chức danh/chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
1	Bà: Nguyễn Hoa Sinh	Giáo viên Trường Tiểu học Kim Thạch	
2	Ông Vũ Thế Đại	Giáo viên Trường Tiểu học Kim Thạch	
3	Bà: Chử Thị Hương	Giáo viên Trường Tiểu học Kim Thạch	
4	Ông: Nguyễn Văn Tiến	Giáo viên Trường Tiểu học Kim Thạch	
5	Bà: Trịnh Thị Cần	Giáo viên Trường Tiểu học Kim Thạch	
6	Bà: Linh Thị Huệ	Giáo viên Trường Mầm non Thanh Thủy	
7	Bà: Sùng Thị Mai	Giáo viên Trường Mầm non Thanh Thủy	

(Danh sách ấn định 07 cá nhân)

## DANH SÁCH

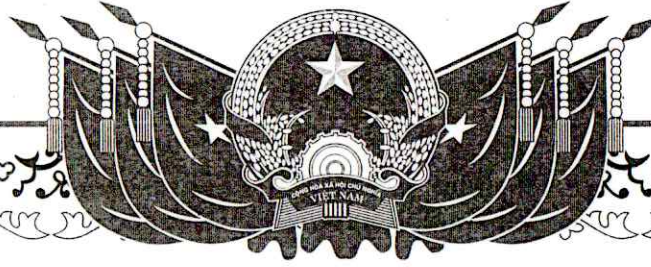
Công nhận danh hiệu cá nhân đạt "Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở" năm học 2018-2019 và năm 2019

(Kèm theo Quyết định số: 6456/QĐ-UBND, ngày 5/12/2019 của UBND huyện Vị Xuyên)

TT	Tên tập thể, cá nhân	Chức danh/chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
1	Bà: Lê Thị Thuận	Trưởng phòng Giáo dục & Đào tạo	
2	Bà: Nguyễn Thị Thùy	Hiệu trưởng Trường Mầm non Họa Mi	
3	Bà: Mai Thị Thu Huyền	Phó Hiệu trưởng Trường Mầm non Họa Mi	

(Danh sách ấn định 03 cá nhân)





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ XUYÊN

TẶNG DANH HIỆU

**LAO ĐỘNG TIÊN TIẾN**

Bà: **LÊ THỊ THUẬN**

Trưởng phòng Phòng GD&ĐT Vị Xuyên

Đã có nhiều thành tích trong thực hiện nhiệm vụ công tác năm học 2020 - 2021

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ XUYÊN  
Chứng thực 18/8/2021  
Quyển Số: TP/STH/SC/...  
Tháng... Năm 20...  
HỒNG TỬ PHÁP HUYỆN VỊ XUYÊN  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Vị Xuyên, ngày 27 tháng 8 năm 2021

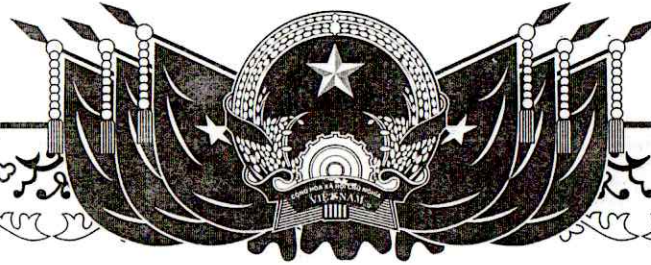
CHỦ TỊCH

Quyết định số: 9132/QĐ-UBND  
Ngày 27 tháng 8 năm 2021



Hoàng Thanh Tịnh

Nguyễn Hồng Quana



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ XUYÊN  
TẶNG DANH HIỆU  
**CHIẾN SĨ THI ĐUA CƠ SỞ**

Bà: **LÊ THỊ THUẬN**

Trưởng phòng Phòng Giáo dục và Đào tạo

**Đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2021 - 2022**

NG THỰC BAN SÀO ĐUNG VỚI BAN CHỈNH  
TP/ST/VSCT  
Tháng... Năm 20...  
HUYỆN VỊ XUYÊN  
K/T TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Vị Xuyên, ngày 04 tháng 8 năm 2022

CHỦ TỊCH



Hoàng Thanh Tịnh

Quyết định số: 7275/QĐ-UBND  
Ngày 04 tháng 8 năm 2022



Nguyễn Hồng Quang

ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN VỊ XUYÊN  
Số: 6671/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Vị Xuyên, ngày 07 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công nhận danh hiệu thi đua đối với các tập thể, cá nhân  
có thành tích xuất sắc trong năm học 2022-2023**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ XUYÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31/7/2020 của Bộ GD&ĐT về việc Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành giáo dục;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến đối với 40 tập thể; Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở đối với 185 cá nhân; danh hiệu Lao động tiên tiến đối với 1.338 cá nhân thuộc ngành Giáo dục, đã có thành tích trong năm học 2022-2023. (Có danh sách kèm theo).

- Mức thưởng: Tập thể lao động tiên tiến: 1.440.000 đồng/tập thể; Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở: 1.800.000 đồng/cá nhân; Danh hiệu Lao động tiên tiến: 540.000 đồng/cá nhân.

**Điều 2.** Tổng kinh phí khen thưởng là: **1.191.270.000 đồng** (Một tỷ một trăm chín mươi một triệu hai trăm bảy mươi nghìn) bao gồm tiền thưởng, tiền in danh hiệu và khung giấy khen; Kinh phí trích từ nguồn ngân sách huyện chi cho công tác Thi đua - Khen thưởng, cấp về Phòng Nội vụ huyện chi trả và quyết toán theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện, Chánh Văn phòng HĐND - UBND huyện, Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch và các tập thể, cá nhân có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành. /

CHỨNG THỰC BẰNG SẴO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH  
Số chứng thực: 128. Quyền số: SCT/BS

Nơi nhận:

- Ban TĐKT tỉnh;
- Như Điều 3;
- Phòng GD&ĐT;
- Lưu: VT.

Ngày: 29-01-2026

TM. TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG



CHỦ TỊCH

Hoàng Thanh Tịnh

Mai Xuân Đông





**Đề nghị Chủ tịch UBND huyện công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" cho các cá nhân có thành tích xuất sắc trong năm học 2022-2023**

(Kèm theo Quyết định số 6671/QĐ-UBND ngày 06/06/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Vi Xuyên)

TT	Ông/Bà	Họ và tên	Chức vụ	Đơn vị trường	Ghi chú
1	Bà	Nguyễn Thị Hải Yến	Giáo viên	Mầm non Bạch Ngọc	
2	Bà	Mạc Thị Hậu	Giáo viên	Mầm non Bạch Ngọc	
3	Bà	Nguyễn Thị Minh Thùy	Giáo viên	Mầm non Bạch Ngọc	
4	Bà	Vi Thị Thân	Giáo viên	Mầm non Cao Bồ	
5	Bà	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	Giáo viên	Mầm non Cao Bồ	
6	Bà	La Thị Vân	Hiệu trưởng	Mầm non Đạo Đức	
7	Bà	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Giáo viên	Mầm non Đạo Đức	
8	Bà	Phạm Thị Minh Tuyết	Giáo viên	Mầm non Hoa Mai	
9	Bà	Vũ Thị Giang	Giáo viên	Mầm non Hoa Mai	
10	Bà	Lương Thị Hoan	Giáo viên	Mầm non Hoa Mai	
11	Bà	Nguyễn Thị Thư	Giáo viên	Mầm non Hoa Mai	
12	Bà	Din Thị Huế	Giáo viên	Mầm non Hoa Mai	
13	Bà	Vũ Thị Thu Huyền	Giáo viên	Mầm non Hòa Mĩ	
14	Bà	Nguyễn Thị Thu Nga	Giáo viên	Mầm non Hòa Mĩ	
15	Bà	Ma Thị Ngân	Giáo viên	Mầm non Hòa Mĩ	
16	Bà	Nguyễn Thị Minh Xuân	Giáo viên	Mầm non Hương Dương	
17	Bà	Lộc Thị Lý	Giáo viên	Mầm non Hương Dương	
18	Bà	Vàng Thị Phương	Giáo viên	Mầm non Hương Dương	
19	Bà	Nông Xuân Lũy	Giáo viên	Mầm non Kim Linh	
20	Bà	Thái Thị Trâm	Hiệu trưởng	Mầm non Kim Thạch	
21	Bà	Hoàng Thị Huyền	Giáo viên	Mầm non Kim Thạch	
22	Bà	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	Giáo viên	Mầm non Lao Chải	
23	Bà	Nguyễn Thị Hoàn	Giáo viên	Mầm non Lao Chải	
24	Bà	Vi Thị Lang	Giáo viên	Mầm non Linh Hồ	
25	Bà	Hà Thị Xuân	Giáo viên	Mầm non Linh Hồ	
26	Bà	Nguyễn Thị Vui	Giáo viên	Mầm non Linh Hồ	
27	Bà	Lý Thị Út	Hiệu trưởng	Mầm non Minh Tân	
28	Bà	Đỗ Thị Giang	Phó Hiệu trưởng	Mầm non Minh Tân	
29	Bà	Mã Thị Lưu	Giáo viên	Mầm non Minh Tân	
30	Bà	Hoàng Thị Gương	Nhân viên Y tế	Mầm non Minh Tân	
31	Bà	Lục Thị Thủy	Giáo viên	Mầm non Ngọc Linh	
32	Bà	Lê Thị Cẩn	Giáo viên	Mầm non Ngọc Linh	
33	Bà	Trần Thị Thủy	Giáo viên	Mầm non Ngọc Linh	
34	Bà	Nguyễn Thị Duy	Giáo viên	Mầm non Ngọc Minh	
35	Bà	Hà Thị Thuyền	Giáo viên	Mầm non Ngọc Minh	
36	Bà	Trần Thị Vụ	Hiệu trưởng	Mầm non Phong Quang	
37	Bà	Lưu Thị Thơm	Giáo viên	Mầm non Phong Quang	
38	Bà	Lưu Thị Khuyên	Giáo viên	Mầm non Phú Linh	
39	Bà	Nguyễn Kim Huệ	Giáo viên	Mầm non Phú Linh	
40	Bà	Nguyễn Thị Thu Dung	Giáo viên	Mầm non Phú Linh	

NG TÀI  
ỤC VỤ  
CHÍNH

TT	Ông/Bà	Họ và tên	Chức vụ	Đơn vị trường	Ghi chú
41	Bà	Trần Thị Lắm	Giáo viên	Mầm non Phương Tiến	
42	Bà	Nông Kim Duyên	Giáo viên	Mầm non Phương Tiến	
43	Bà	Hoàng Thị Dung	Hiệu trưởng	Mầm non Quảng Ngần	
44	Bà	Nguyễn Thị Bốn	Giáo viên	Mầm non Sơn Ca	
45	Bà	Vũ Thị Hải	Hiệu trưởng	Mầm non Tùng Bá	
46	Bà	Chu Thị Hương Giang	Giáo viên	Mầm non Tùng Bá	
47	Bà	Nông Thị Khuyên	Giáo viên	Mầm non Tùng Bá	
48	Bà	Nông Kiều Trang	Giáo viên	Mầm non Tùng Bá	
49	Bà	Vì Thị Hằng	Giáo viên	Mầm non Thanh Đức	
50	Bà	Trương Kim Ngân	Giáo viên	Mầm non Thanh Thủy	
51	Bà	Bùi Thị Kim Tuyến	Giáo viên	Mầm non Thuận Hoà	
52	Bà	Linh Thủy Liên	Giáo viên	Mầm non Thuận Hoà	
53	Bà	Khổng Thị Chung	Phó Hiệu trưởng	Mầm non Thuận Hoà	
54	Bà	Lương Thu Thủy	Hiệu trưởng	Mầm non Thượng Sơn	
55	Bà	Mai Yến Nguyệt	Giáo viên	Mầm non Thượng Sơn	
56	Bà	Dương Thị Vân	Giáo viên	Mầm non Thượng Sơn	
57	Bà	Nguyễn Thị Dinh	Giáo viên	Mầm non Thượng Sơn	
58	Bà	Nguyễn Thị Dương	Giáo viên	Mầm non Trung Thành	
59	Bà	Nguyễn Hồng Vân	Giáo viên	Mầm non Trung Thành	
60	Bà	Hoàng Thị Nhiệm	Giáo viên	Mầm non Trung Thành	
61	Bà	Phan Thị Hải Lý	Phó Hiệu trưởng	Mầm non Việt Lâm	
62	Bà	Vũ Thị Huệ	Giáo viên	Mầm non Việt Lâm	
63	Bà	Bùi Thị Nga	Giáo viên	PTDTBT Tiểu học B Thuận Hòa	
64	Bà	Nguyễn Thị Thêm	Giáo viên	PTDTBT Tiểu học B Thuận Hòa	
65	Ông	Nguyễn Kiên Trung	Giáo viên	PTDTBT Tiểu học B Thuận Hòa	
66	Bà	Vũ Thị Lương	Giáo viên	PTDTBT Tiểu học Bạch Ngọc	
67	Ông	Vũ Khắc Lân	Hiệu trưởng	PTDTBT Tiểu học Minh Tân	
68	Bà	Nguyễn Thị Thìn	Giáo viên	PTDTBT Tiểu học Minh Tân	
69	Bà	Trần Thị Ngọc Dung	Giáo viên	PTDTBT Tiểu học Minh Tân	
70	Bà	Phùng Thị Hạnh	Giáo viên	PTDTBT Tiểu học Minh Tân	
71	Ông	Nguyễn Duy Mạnh	Hiệu trưởng	PTDTBT Tiểu học Thanh Thủy	
72	Bà	Đinh Thị Hữu	Giáo viên	PTDTBT Tiểu học Thanh Thủy	
73	Bà	Nguyễn Thị Sen	Nhân viên Y tế	PTDTBT Tiểu học Thuận Hoà	
74	Bà	Đặng Thị Chiên	Giáo viên	PTDTBT Tiểu học Thuận Hoà	
75	Bà	Linh Thị Duyên	Giáo viên	PTDTBT Tiểu học Thuận Hoà	
76	Bà	Vũ Thị Thủy	Giáo viên	PTDTBT Tiểu học Thuận Hoà	
77	Bà	Lê Thị Cúc	Giáo viên	PTDTBT Tiểu học Thượng Sơn	
128	Bà	Hoàng Thị Ngọc Huyền	Giáo viên	PTDTBT TH&THCS Cao Bô	
129	Bà	Tráng Thị Phần	Giáo viên	PTDTBT TH&THCS Cao Bô	
130	Ông	Nguyễn Văn Tiến	Giáo viên	PTDTBT TH&THCS Cao Bô	
131	Ông	Vũ Hồng Cường	Giáo viên	PTDTBT TH&THCS Cao Bô	
132	Bà	Đặng Như Nguyệt	Giáo viên	PTDTBT TH&THCS Lao Chải	
133	Bà	Hoàng Thị Vân	Hiệu trưởng	PTDTBT TH&THCS Quảng Ngần	
134	Bà	Nguyễn Thị Huyền Thao	Giáo viên	PTDTBT TH&THCS Quảng Ngần	

TT	Ông/Bà	Họ và tên	Chức vụ	Đơn vị trường	Ghi chú
135	Bà	Lê Thị Chung	Giáo viên	PTDTBT TH&THCS Quảng Ngần	
136	Bà	Nguyễn Thị Thu Hằng	Giáo viên	PTDTBT TH&THCS Xin Chải	
137	Bà	Lê Thị Lương	Giáo viên	PTDTBT TH&THCS Xin Chải	
138	Bà	Phí Thị Hà Thu	Giáo viên	PTDTBT TH&THCS Xin Chải	
139	Bà	Ma Thị Ngời	Giáo viên Tổng phụ trách Đội	PTDTBT THCS Bạch Ngọc	
140	Bà	Trần Thị Thu Huyền	Giáo viên	PTDTBT THCS Bạch Ngọc	
141	Ông	Nguyễn Duy Mạnh	Giáo viên	PTDTBT THCS Bạch Ngọc	
142	Ông	Nguyễn Trường Khoa	Giáo viên	PTDTBT THCS Minh Tân	
143	Bà	Nguyễn Hải Bích	Giáo viên	PTDTBT THCS Minh Tân	
144	Ông	Mông Thanh Thùy	Giáo viên	PTDTBT THCS Minh Tân	
145	Ông	Trần Anh Tuấn	Giáo viên	PTDTBT THCS Minh Tân	
146	Bà	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Giáo viên	PTDTBT THCS Thanh Thủy	
147	Bà	Lê Thị Thủy	Giáo viên	PTDTBT THCS Thanh Thủy	
148	Bà	Nguyễn Thị Hường	Giáo viên	PTDTBT THCS Thuận Hòa	
149	Bà	Lê Thị Bích Thùy	Giáo viên	PTDTBT THCS Thuận Hòa	
150	Bà	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Giáo viên	PTDTBT THCS Thuận Hòa	
151	Ông	Lý Quốc Cường	Giáo viên	PTDTBT THCS Thượng Sơn	
152	Bà	Nguyễn Thùy Dung	Giáo viên	PTDTBT THCS Thượng Sơn	
153	Bà	Nguyễn Thu Yến	Giáo viên	PTDTBT THCS Thượng Sơn	
154	Bà	Lê Thị Thanh Huyền	Phó Trưởng phòng	Phòng Giáo dục và Đào tạo Vị Xuyên	
155	Bà	Lê Thị Thuận	Trưởng phòng	Phòng Giáo dục và Đào tạo Vị Xuyên	
78	Bà	Thái Thị Mai Loan	Hiệu trưởng	Tiểu học 1 - 5	
79	Bà	Vũ Thị Hoa	Giáo viên	Tiểu học 1 - 5	
80	Bà	Phạm Thị Duyên	Giáo viên	Tiểu học 1 - 5	
81	Bà	Trịnh Thị Thu	Giáo viên	Tiểu học 1 - 5	
82	Bà	Đỗ Thị Hội	Giáo viên	Tiểu học 1 - 5	
83	Bà	Lê Hải Yến	Giáo viên	Tiểu học 1 - 5	
84	Bà	Vũ Thị Hạnh	Giáo viên	Tiểu học 1 - 5	
85	Bà	Nguyễn Thị Hà	Giáo viên	Tiểu học A Linh Hồ	
86	Ông	Nguyễn Văn Hưng	Phó Hiệu trưởng	Tiểu học A Linh Hồ	
87	Bà	Vũ Thị Sáu	Phó Hiệu trưởng	Tiểu học A Ngọc Linh	
88	Bà	Đoàn Thị Tâm	Giáo viên	Tiểu học A Ngọc Linh	
89	Bà	Nguyễn Thanh Hương	Giáo viên	Tiểu học A Tùng Bá	
90	Bà	Nguyễn Thị Thu Hoài	Giáo viên	Tiểu học A Tùng Bá	
91	Ông	Mai Trung Hiếu	Giáo viên	Tiểu học A Thượng Sơn	
92	Ông	Hoàng Văn Yên	Giáo viên	Tiểu học A Thượng Sơn	
93	Ông	Nguyễn Xuân Đông	Giáo viên	Tiểu học B Bạch Ngọc	
94	Bà	Hoàng Thị Hợp	Giáo viên	Tiểu học B Linh Hồ	
95	Bà	Dương Thị Bích Thảo	Giáo viên Tổng phụ trách Đội	Tiểu học B Linh Hồ	
96	Bà	Luyện Thị Vân	Giáo viên	Tiểu học B Linh Hồ	
97	Bà	Hoàng Thị Bích Đào	Phó Hiệu trưởng	Tiểu học B Minh Tân	
98	Bà	Đỗ Thị Hà	Giáo viên	Tiểu học B Minh Tân	
99	Bà	Lê Thị Thanh	Giáo viên	Tiểu học B Minh Tân	

TT	Ông/Bà	Họ và tên	Chức vụ	Đơn vị trường	Ghi chú
100	Bà	Trịnh Thị Thủy	Phó Hiệu trưởng	Tiểu học B Ngọc Linh	
101	Bà	Nguyễn Thị Hoan	Giáo viên	Tiểu học B Ngọc Linh	
102	Bà	Nguyễn Thị Phúc	Hiệu trưởng	Tiểu học B Tùng Bá	
103	Bà	Nguyễn Thị Kim Dung	Giáo viên	Tiểu học Đạo Đức	
104	Bà	Viên Thị Kiều Oanh	Giáo viên	Tiểu học Đạo Đức	
105	Bà	Nguyễn Thị Giang	Giáo viên	Tiểu học Đạo Đức	
106	Bà	Trần Thị Thủy Phương	Giáo viên	Tiểu học Đoàn Kết	
107	Bà	Vũ Thị Ngọc Lan	Giáo viên	Tiểu học Đoàn Kết	
108	Bà	Nguyễn Thị Tịnh	Giáo viên	Tiểu học Kim Linh	
109	Bà	Nguyễn Thị Thủy	Giáo viên	Tiểu học Kim Linh	
110	Bà	Bùi Thị Hồng Vân	Giáo viên	Tiểu học Kim Thạch	
111	Bà	Nguyễn Thị Hào	Giáo viên	Tiểu học Kim Thạch	
112	Ông	Nguyễn Thế Nghĩa	Giáo viên	Tiểu học Ngọc Minh	
113	Bà	Nguyễn Thị Lệ	Phó Hiệu trưởng	Tiểu học Phong Quang	
114	Bà	Hà Thị Thín	Giáo viên	Tiểu học Phong Quang	
115	Bà	Bùi Thị Phương Thảo	Giáo viên Tổng phụ trách Đội	Tiểu học Phương Tiến	
116	Bà	Nguyễn Kim Liên	Giáo viên	Tiểu học Phương Tiến	
117	Bà	Bùi Thùy Dương	Giáo viên	Tiểu học Tân Trào	
118	Bà	Bùi Thị Khuyên	Hiệu trưởng	Tiểu học Thị trấn Việt Lâm	
119	Bà	Đỗ Thị Hồng	Phó Hiệu trưởng	Tiểu học Thị trấn Việt Lâm	
120	Ông	Lục Văn Bình	Giáo viên	Tiểu học Thị trấn Việt Lâm	
121	Bà	Nguyễn Thị Thu Hạnh	Giáo viên	Tiểu học Thị trấn Việt Lâm	
122	Bà	Linh Thị Thành Long	Giáo viên	Tiểu học Thị trấn Việt Lâm	
123	Bà	Hoàng Thị Mặc	Giáo viên	Tiểu học Trung Thành	
124	Bà	Trịnh Thị Thu Trang	Giáo viên	Tiểu học Trung Thành	
125	Bà	Dương Thị Huyền	Giáo viên	Tiểu học Trung Thành	
126	Bà	Nguyễn Thị Châm	Nhân viên Thư viện	Tiểu học Việt Lâm	
127	Bà	Nguyễn Thị Hồng	Giáo viên	TH&THCS Thanh Đức	
156	Bà	Lã Thị Hằng	Giáo viên	THCS Đạo Đức	
157	Ông	Trần Đức Tuyên	Phó Hiệu trưởng	THCS Kim Linh	
158	Bà	Trần Thị Hằng	Giáo viên	THCS Kim Linh	
159	Bà	Nguyễn Hải Yến	Giáo viên	THCS Kim Thạch	
160	Bà	Nguyễn Thị Vân Giang	Phó Hiệu trưởng	THCS Lý Tự Trọng	
161	Bà	Trần Thị Vân	Giáo viên	THCS Lý Tự Trọng	
162	Bà	Nguyễn Thị Thành Chung	Giáo viên	THCS Lý Tự Trọng	
163	Bà	Nguyễn Thị Thiết	Giáo viên	THCS Lý Tự Trọng	
164	Bà	Nguyễn Thị Xuân Thu	Giáo viên	THCS Ngọc Linh	
165	Bà	Lê Thị Thu Huyền	Giáo viên	THCS Ngọc Linh	
166	Bà	Đoàn Thị Hà Thu	Giáo viên	THCS Ngọc Linh	
167	Bà	Phạm Thị Vân Vi	Giáo viên	THCS Ngọc Minh	
168	Bà	Vương Thương Huyền	Giáo viên	THCS Ngọc Minh	
169	Bà	Nguyễn Thị Huyền	Giáo viên	THCS Phong Quang	
170	Bà	Nguyễn Thị Hiền	Giáo viên	THCS Phong Quang	

TT	Ông/Bà	Họ và tên	Chức vụ	Đơn vị trường	Ghi chú
171	Bà	Hà Thị Thúy	Giáo viên	THCS Phú Linh	
172	Bà	Mai Thị Xuyên	Giáo viên	THCS Phú Linh	
173	Bà	Trần Thị Thu Hằng	Hiệu trưởng	THCS Thị trấn Vị Xuyên	
174	Bà	Trần Thị Tuyết Chinh	Giáo viên	THCS Thị trấn Vị Xuyên	
175	Bà	Phạm Thị Minh Huệ	Giáo viên	THCS Thị trấn Vị Xuyên	
176	Bà	Phạm Thị Tâm	Giáo viên	THCS Thị trấn Vị Xuyên	
177	Bà	Nguyễn Thị Hằng	Giáo viên	THCS Thị trấn Việt Lâm	
178	Bà	Nguyễn Thị Vân	Giáo viên Tổng phụ trách Đội	THCS Thị trấn Việt Lâm	
179	Bà	Lương Thị Huệ	Giáo viên	THCS Thị trấn Việt Lâm	
180	Bà	Hoàng Thị Nha	Giáo viên	THCS Trung Thành	
181	Bà	Nguyễn Thị Lý	Giáo viên	THCS Trung Thành	
182	Ông	Mai Văn Tâm	Giáo viên	THCS Trung Thành	
183	Ông	Nguyễn Văn Tý	Giáo viên	THCS Việt Lâm	
184	Bà	Phạm Thị Ngọc Ánh	Nhân viên Thư viện	THCS Việt Lâm	
185	Bà	Trần Ngọc Hà	Tổ trưởng tổ GDTX	Trung tâm GDNN-GDTX Vị Xuyên	

0

(Danh sách ấn định có 185 người)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG  
TẶNG DANH HIỆU  
CHIẾN SĨ THI ĐUA CẤP TỈNH

Bà **LÊ THỊ THUẬN**  
Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo, huyện Vị Xuyên  
*Có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong công tác  
từ năm học 2021 - 2022 đến năm học 2023 - 2024*

CHUNG THỰC BẢN ĐĂNG YÊU ĐÃN CHÍNH  
Số chứng thực: ..... Quyển số: ..... SCT/BS

Ngày: 20-01-2026

Hà Giang, ngày 12 tháng 02 năm 2025  
CHỦ TỊCH

Quyết định số: 185/KT  
Số: 12

TM. TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG  
XÃ VỊ XUYỀN  
SÁM ĐỐC



Phan Huy Ngọc

Mai Xuân Đông



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ XUYÊN**  
**TẶNG DANH HIỆU**  
**CHIẾN SĨ THI ĐUA CƠ SỞ**

**Bà: LÊ THỊ THUẬN**

**Trưởng phòng, Phòng Giáo dục và Đào tạo Vị Xuyên**

**Đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác trong năm học 2024 - 2025**

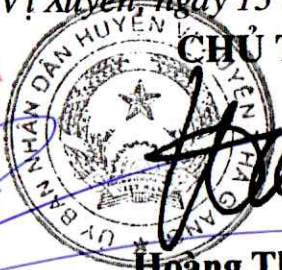
Ngày: 03-09-2025

Vị Xuyên, ngày 13 tháng 6 năm 2025

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

CHỦ TỊCH

Quyết định số: 3344/QĐ-UBND  
ngày 13 tháng 6 năm 2025



**Hoàng Thanh Tịnh**

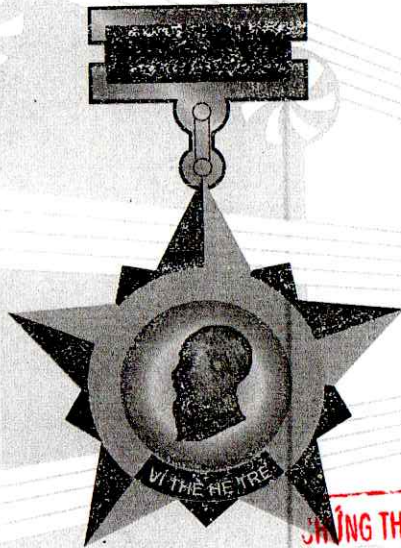
**Phạm Văn Tuấn**

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG  
ĐOÀN THANH NIÊN CỘNG SẢN HỒ CHÍ MINH

TẶNG

*Đ/c Lê Thị Thuận*

**GIÁM ĐỐC - TRUNG TÂM GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN  
HUYỆN VỊ XUYỀN, TỈNH HÀ GIANG**



Kỷ niệm chương “**VÌ THẾ HỆ TRẺ**”  
về thành tích đóng góp vào sự nghiệp giáo dục  
thế hệ trẻ và xây dựng tổ chức Đoàn

Hà Nội, ngày...05...tháng 12...năm 2014...

TM. BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG  
ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH

**Bí thư thứ nhất**



*Nguyễn Đức Vinh*

CHÍNH THỰC SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH  
Số Chứng Thư...*299*...Quyển Số: 01...TP/STT/SCT  
Ngày...*17*...Tháng: 6...Năm 20*13*  
PHÒNG TƯ PHÁP HUYỆN VỊ XUYỀN  
TRƯỞNG PHÒNG

Số...669...QĐ



*Nguyễn Quang Giáp*



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TẶNG

**KỶ NIỆM CHƯƠNG VÌ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC**

Bà **LÊ THỊ THUẬN**

Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo  
Huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

**Đã có đóng góp cho sự nghiệp  
giáo dục và đào tạo**

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2018



BỘ TRƯỞNG

Phùng Xuân Nhạ



**“ Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây,  
vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người”**

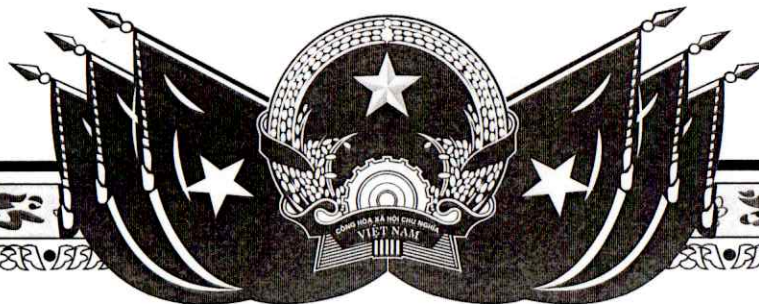
Hồ Chí Minh

Số: 4696/QĐ-BGDĐT

**CHỨNG THỰC SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH**  
Quyển Số: 272/TP/STT/SCT  
Ngày: 27 tháng 06 Năm 2023  
**PHÒNG TƯ PHÁP HUYỆN VỊ XUYỀN**  
**TRƯỞNG PHÒNG**



*Nguyễn Quang Hiệp*



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CHỦ TỊCH  
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG  
TẶNG HUY HIỆU  
VÌ SỰ NGHIỆP PHÁT TRIỂN TỈNH HÀ GIANG**

Bà **LÊ THỊ THUẬN**

Trưởng phòng, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vị Xuyên

**Đã có nhiều đóng góp vào sự nghiệp xây dựng  
và phát triển tỉnh Hà Giang**

Ngày: 25-01-2026

TM. TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

XÃ VỊ XUYỀN

GIÁM ĐỐC



Hà Giang, ngày 30 tháng 8 năm 2021  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Sơn

Quyết định số : 1799 /KT

Số : 01

Mai Quang Dũng

NHÂN ĐẠO - VÔ TƯ - TRUNG LẬP - ĐỘC LẬP - TỰ NGUYỆN - THÔNG NHẤT - TOÀN CẦU

NHÂN ĐẠO - VÔ TƯ - TRUNG LẬP - ĐỘC LẬP - TỰ NGUYỆN - THÔNG NHẤT - TOÀN CẦU



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BAN CHẤP HÀNH  
TRUNG ƯƠNG HỘI CHỮ THẬP ĐỎ VIỆT NAM  
TẶNG  
**KỶ NIỆM CHƯƠNG**  
**VÌ SỰ NGHIỆP NHÂN ĐẠO**

**Bà Lê Thị Thuận**  
Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vị Xuyên  
Tỉnh Hà Giang

*Đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động nhân đạo  
góp phần xây dựng Hội Chữ thập đỏ Việt Nam vững mạnh*

CHỨNG THỰC BÀN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH  
Số chứng thực *416*... Quyển số *01*... SCT/BS

Hà Nội, ngày 06 tháng 12 năm 2021

TM. BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG HỘI  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH, TỔNG THƯ KÝ

Ngày: *20* - 01 - 2026



*Nguyễn Hải Anh*

Số Quyết định: 254/QĐ-TU/HCTĐ  
Số sổ vàng: 24

TM. TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG  
XÃ VỊ XUYỀN  
GIÁM ĐỐC



*Mai Xuân Đông*

BẢN SAO



BAN CHẤP HÀNH ĐOÀN THANH NIÊN CỘNG SẢN HỒ CHÍ MINH

*Đỉnh Hà Giang*

TẶNG

# BẰNG KHEN

*Đồng chí: Lê Chí Thuận*

*Bí thư Đoàn Trung tâm giáo dục thường xuyên H. Diên Xuân  
Đã có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh niên  
Năm học 2003, 2004*

*Hà Giang*... Ngày 17 tháng 9 năm 2004

T.M. BCH Đoàn TNCS Hồ Chí Minh

*T. Hà Giang*  
BÍ THƯ

Số 223... QN/KT



*Lê Thị Mỹ*

ĐƯỢC THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH  
689... Quyển: 01

12-06-2025

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN  
CHỦ TỊCH



*Hà Lê Quang*



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG  
TẶNG  
**BẰNG KHEN**

Bà **LÊ THỊ THUẬN**

*Giáo viên Trung tâm Giáo dục thường xuyên Vị Xuyên*  
Đạt thành tích xuất sắc trong Hội thi Giáo viên giỏi cấp tỉnh bậc THCS  
Số chứng thực: *111*... Quyển số: *07*... SCT/BS  
năm học 2006 - 2007

Ngày: *12-01-2007*

Hà Giang, ngày *24* tháng *4* năm 200*7*.

CHỦ TỊCH  
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

Quyết định số: *10.56* /KT  
Số: .....



*Nguyễn Trường Tô*



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TẶNG

# BẰNG KHEN

Bà **LÊ THỊ THUẬN**

Giám đốc Trung tâm Giáo dục thường xuyên  
Huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

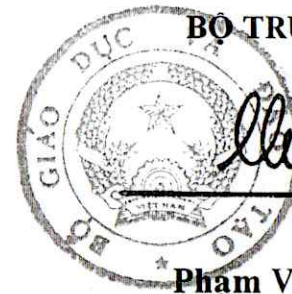
**Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Dạy tốt - Học tốt”  
năm học 2014 - 2015**

Quyết định số: 5015/QĐ-BGDĐT



*Hà Lê Quang*

Hà Nội, ngày 03 tháng 11 năm 2015



BỘ TRƯỞNG

*Phạm Vũ Luận*

**Phạm Vũ Luận**

BẢN SAO

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2725 /QĐ-UBND

Hà Giang, ngày 08 tháng 11 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh  
trong công tác Hội Chữ thập đỏ nhiệm kỳ 2011 - 2016**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
 Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi,  
 bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;  
 Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính  
 phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Luật  
 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;  
 Căn cứ Nghị định số 65/2014/NĐ-CP, ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Chính  
 phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua,  
 khen thưởng năm 2013;  
 Căn cứ Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND, ngày 22 tháng 5 năm 2015 của  
 Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về công tác Thi đua khen thưởng trên địa  
 bàn tỉnh Hà Giang;  
 Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho 03 tập thể, 08 cá nhân có thành tích xuất sắc trong chỉ đạo thực hiện công tác Hội Chữ thập đỏ nhiệm kỳ 2011 - 2016 trên địa bàn tỉnh Hà Giang (có danh sách kèm theo).

Mức thưởng cho mỗi tập thể là: 2.300.000đồng, mỗi cá nhân là: 1.150.000 đồng.

**Điều 2.** Kinh phí thưởng ghi tại Điều 1 chi từ Quỹ Thi đua khen thưởng của tỉnh, qua Ban Thi đua khen thưởng - Sở Nội vụ, để chi trả cho tập thể, cá nhân.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ; Trưởng Ban Thi đua, khen thưởng; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và tập thể, cá nhân có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH**

Nơi nhận: Số chứng thực: 1/9. Quyển số: .../SCT/BS

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh (NC, KGVX);
- Công TTĐT tỉnh Hà Giang;
- Ban TĐKT (7b);
- Lưu: VT, NC.

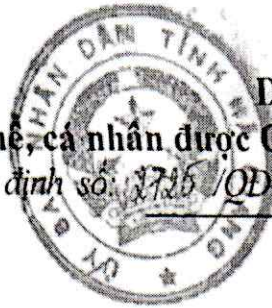


**CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Sơn

*Mai Xuân Đông*





# DANH SÁCH

**Tập thể, cá nhân được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen**  
(Kèm theo Quyết định số: 3725/QĐ-UBND ngày 08/11/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh)

## I. Tập thể:

- 1. Hội Chữ thập đỏ huyện Bắc Quang.
- 2. Hội Chữ thập đỏ huyện Vị Xuyên.
- 3. Hội Chữ thập đỏ huyện Quang Bình.

## II. Cá nhân:

- 1. Ông Phạm Bá Cương - Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ huyện Bắc Quang.
- 2. Bà Nguyễn Thị Phương - Phó Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Giang.
- 3. Bà Bùi Thị Nhâm - Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ Sở Tư pháp Hà Giang.
- 4. Bà Lê Thị Thuận - Trưởng phòng Giáo dục huyện Vị Xuyên.
- 5. Bà Đàm Bích Thủy - Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ huyện Quang Bình.
- 6. Ông Vàng Minh Vừ - Ủy viên Ban Chấp hành Hội Chữ thập đỏ huyện Mèo Vạc.
- 7. Ông Xèn Văn Chà - Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ tỉnh Hà Giang.
- 8. Ông Vũ Hùng Vương - Phó Giám đốc Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Giang.

*(Danh sách ấn định 03 tập thể, 08 cá nhân).*



**TỈNH ỦY HÀ GIANG**

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

\*  
Số 802- QĐ/TU

Hà Giang, ngày 10 tháng 5 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**  
**khen thưởng tổ chức Đảng và đảng viên năm 2016**

- Căn cứ Quy định số 29-QĐ/TW, ngày 25-7-2016 của Ban Chấp hành Trung ương; Hướng dẫn số 01-HD/TW, ngày 20-9-2016 của Ban Bí thư về “*Một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng*”.
- Căn cứ Quyết định số 991-QĐ/TU, ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy cán bộ.
- Căn cứ Hướng dẫn số 56-HD/VPTW, ngày 27/10/2015 của Văn phòng Trung ương Đảng, Hướng dẫn về mức chi tiền thưởng kèm theo các hình thức khen thưởng đối với tổ chức đảng và đảng viên.
- Căn cứ kết luận số 128-KL/TU, ngày 04 tháng 5 năm 2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác tổ chức cán bộ.
- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

**BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1:** Tặng Cờ, Bằng khen cho 86 tổ chức Đảng và 105 cá nhân đảng viên, cụ thể như sau:

- 1- Tặng Cờ cho 11 Tổ chức cơ sở đảng đạt tiêu chuẩn “Trong sạch, vững mạnh” tiêu biểu 5 năm liền 2012 - 2016.
- 2- Tặng Bằng khen cho 40 Tổ chức cơ sở đảng đạt tiêu chuẩn “Trong sạch, vững mạnh” tiêu biểu 5 năm liền 2012 - 2016.
- 3- Tặng Bằng khen cho 35 Chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở đạt tiêu chuẩn “Trong sạch, vững mạnh” tiêu biểu 5 năm liền 2012 - 2016.
- 4- Tặng Bằng khen cho 105 đảng viên “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” 5 năm liền 2012 - 2016.

*(Có danh sách kèm theo)*

**Điều 2:** Tiền thưởng kèm theo bao gồm:

- Tiền thưởng kèm theo Cờ cho Tổ chức cơ sở đảng là 9.700.000 đồng.



- Tiền thưởng kèm theo Bằng khen cho Tổ chức cơ sở đảng là 6.050.000 đồng.

- Tiền thưởng kèm theo Bằng khen cho Chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở là 2.450.000 đồng.

- Tiền thưởng kèm theo Bằng khen cho đảng viên là 1.850.000 đồng.

**Điều 3:** Văn Phòng Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh; các tổ chức đảng và đảng viên có tên tại điều 1 thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (Thi hành),
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**

**BÍ THƯ**

PHÒNG TƯ PHÁP HUYỆN VĨNH XUYÊN  
 Ngày 14 tháng 06 năm 2018  
 K/T TRƯỞNG PHÒNG  
 PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



**Triệu Tài Vinh**



*Nguyễn Hồng Quang*

13	Nguyễn Thị Ngoan	Phó Bí thư Đảng ủy- Phó Giám đốc Bệnh viện ĐKKV Yên Minh
14	Lê Xuân Vinh	Thường vụ Thành ủy, Phó Chủ tịch HĐND Thành phố Hà Giang
15	Phan Thị Tuyên	Thường vụ Thành ủy, Chủ nhiệm UBKT Thành phố Hà Giang
16	Bùi Huy Hoàng	Thường vụ Thành ủy, Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy Hà Giang
17	Nguyễn Mạnh Thắng	Thành ủy viên, Chánh Văn phòng Thành ủy Hà Giang
18	Nguyễn Thị Mai Lập	Đảng ủy viên, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Giang
19	Lê Thị Thiết	Huyện ủy viên, Chánh Văn phòng Huyện ủy Vị Xuyên
20	Nguyễn Đình Hà	Bí thư chi bộ - Đội trưởng Đội Quản lý thị trường huyện Vị Xuyên
21	Phạm Đức Thụ	Bí thư chi bộ - Giám đốc Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Vị Xuyên
22	Lê Thị Thuận	Huyện ủy viên, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vị Xuyên
23	Trần Thị Thu Hằng	Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng Trường Nội trú huyện Vị Xuyên
24	Nguyễn Xuân Hải	Bí thư Đảng ủy Thị trấn Việt Lâm, huyện Vị Xuyên
25	Vũ Văn Tú	Bí thư chi bộ, Trưởng phòng Nội vụ huyện Bắc Quang
26	Đỗ Trung Thủy	Phó Bí thư Đảng ủy, Phó chi cục trưởng Chi cục Thuế huyện Bắc Quang
27	Đào Thị Minh Tâm	Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Giám đốc Ngân hàng NN&PTNT huyện Bắc Quang
28	Chu Thế Ngợi	Bí thư chi bộ - Giám đốc Phòng Giao dịch Tân Quang, Đảng bộ Ngân hàng NN&PTNT huyện Bắc Quang
29	Hoàng Thị Thủy	Đảng viên, Đảng bộ khối cơ quan Đảng, Đoàn thể huyện Bắc Quang
30	Nguyễn Thị Huệ	Thường vụ Huyện ủy, Bí thư chi bộ thuộc Đảng bộ khối cơ quan Đảng, Đoàn thể huyện Bắc Quang

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 158 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 02 tháng 6 năm 2017

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ HÀ GIANG	
ĐẾN	Số: .....
	Ngày: .....
	Chuyên: .....
	Lưu hồ sơ số: .....

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

BẢN SAO

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2014 quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang tại Tờ trình số 48/TTr-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2017 và Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương tại Tờ trình số 845/TTr-BTĐKT ngày 22 tháng 5 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho 06 cá nhân thuộc tỉnh Hà Giang, đã có thành tích trong công tác từ năm 2012 đến năm 2016, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (có danh sách kèm theo).

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương và các cá nhân có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Hà Giang,
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW,
- VPCP: BTCN, PCN Nguyễn Sỹ Hiệp,
- TGD Công TTĐT;
- Lưu: Văn thư, TCCV (3b). LHN, 4 b

KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG



Trương Hòa Bình



Hà Lê Quang



**DANH SÁCH CÁ NHÂN  
ĐƯỢC YANG BẢNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**  
(Kể theo Quyết định số 758/QĐ-TTg ngày 02 tháng 6 năm 2017  
của Thủ tướng Chính phủ)

1. Ông Bùi Văn Thư, Trưởng phòng, Phòng Nội vụ huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang;
2. Bà Lê Thị Thuận, Trưởng phòng, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang;
3. Ông Vũ Ngọc Hợi, Chủ tịch Hội Nông dân huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang;
4. Ông Cao Văn Hồng, Phó Trưởng phòng, Phòng Công nghiệp - Giao thông - Xây dựng, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang;
5. Ông Nguyễn Tiến Hùng, Trưởng phòng, Phòng Kinh tế, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang;
6. Ông Nguyễn Tiến Lợi, Trưởng phòng, Phòng Kinh tế Đối ngoại, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Giang./.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỔNG GIÁM ĐỐC  
BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

TẶNG

# BẰNG KHEN

**BÀ LÊ THỊ THUẬN**

Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vĩnh Xuyên, tỉnh Hà Giang

*Đã thực hiện tốt chính sách bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên  
năm học 2019 - 2020*

PHÒNG TƯ PHÁP  
K/T TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Hà Nội, ngày 01 tháng 09 năm 2020

TỔNG GIÁM ĐỐC



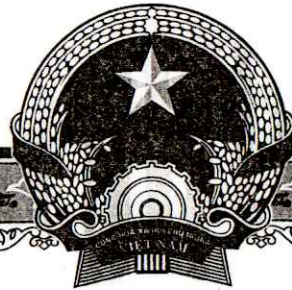
Nguyễn Thế Mạnh

Quyết định số: 1112 /QĐ-BHXH ngày 01 tháng 09 năm 2020

Số khen thưởng: 5387



*Nguyễn Hồng Quang*



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BAN CHẤP HÀNH  
TRUNG ƯƠNG HỘI CHỮ THẬP ĐỎ VIỆT NAM

TẶNG  
**BẰNG KHEN**

*Bà: Lê Thị Thuận*

TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN VỊ XUYÊN, TỈNH HÀ GIANG

*Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào Thi đua yêu nước của Hội, giai đoạn 2015 - 2020*

ỨNG DỤNG VÀO CÔNG VIỆC ĐÀO TẠO  
Chứng Thư... Quyền Số... TP/ST/SC  
HỘI CHỮ THẬP ĐỎ VIỆT NAM  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Hà Nội, ngày 06 tháng 7 năm 2020

TM. BAN THƯỜNG VỤ  
CHỦ TỊCH

Quyết định số: 193/QĐ - T/HCĐĐ  
Ngày 06 tháng 7 năm 2020



★ Nguyễn Thị Xuân Thu

TỰ NGUYỆN THỐNG NHẤT TOÀN CẦU

NHÂN ĐẠO VÔ TƯ

TRUNG LẬP ĐỘC LẬP

*Nguyễn Hồng Quang*



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG**  
**TẶNG**  
**BẰNG KHEN**

Bà **LÊ THỊ THUẬN**

Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vị Xuyên

**CHỦ TỊCH ỦY BAN SAO ĐỎNG YẾU BẢN CHÍNH**  
Số chứng thực: ..... Quyền số: ..... SCT/BS

*Đã có thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng Trường đạt chuẩn Quốc gia*

*Ngày: 01/06/2021*  
*giải đoạn 2016 - 2020*

**TM. TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG**  
**XÃ VỊ XUYỀN**  
**GIÁM ĐỐC**

Hà Giang, ngày 22 tháng 6 năm 2021  
**CHỦ TỊCH**

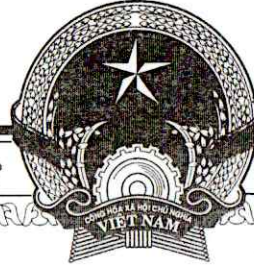
Quyết định số: 1171/KT

Số: 05



Nguyễn Văn Sơn

*Minh Quân Đông*



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG  
TẶNG

**BẰNG KHEN**

Bà **LÊ THỊ THUẬN**

Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vị Xuyên

*Đã có thành tích 02 năm học liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ  
(2019, 2020, 2020 - 2021)*

CÔNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH  
CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ SỬA ĐỔI  
gày... Tháng... Năm 20...  
HỒNG TỬ...  
K/T TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Hà Giang, ngày 19 tháng 9 năm 2021  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Sơn

Quyết định số: 1904/KT

Số: 87



*Nguyễn Hồng Quana*

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *197* / QĐ-UBND

Hà Giang, ngày *13* tháng *10* năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc tặng danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc cho các  
tập thể thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo, năm học 2022 - 2023**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi  
bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005 và Luật sửa  
đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính  
phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.*

*Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ trưởng Bộ  
Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP  
ngày 31/07/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật  
Thi đua, khen thưởng.*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 435/TTr-SNV ngày 14  
tháng 9 năm 2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Tặng danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc cho 143 tập thể thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hà Giang, đã có thành tích xuất sắc trong năm học 2022 - 2023 (Có danh sách kèm theo).

Mức thưởng cho mỗi tập thể là 2.700.000 đồng (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng).

**Điều 2.** Kinh phí thưởng ghi tại Điều 1 chi từ Quỹ Thi đua, khen thưởng của tỉnh, qua Ban Thi đua - Khen thưởng để chi trả.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Trưởng Ban Thi đua - Khen thưởng; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và các tập thể có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3; Ngày: **9-01-2026**
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ (Ban TĐKT);
- Công TTĐT tỉnh; XÃ VỊ XUYẾN
- Trang TTĐT HDĐT tỉnh; GIÁM ĐỐC
- Trung tâm phục vụ HCC tỉnh;
- VNPT ioffice; TRUNG TÂM
- Lưu: VT, NCP; PHỤC VỤ

**CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Sơn



*Mai Xuân Đông*



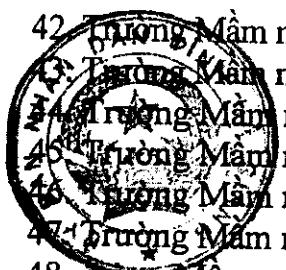
## DANH SÁCH

Các tập thể được tặng danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc năm học 2022 - 2023  
(Kèm theo Quyết định số: 972/QĐ-UBND ngày 31/02/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

**L. KHÔI TRƯỞNG MẦM NON: 61 tập thể**

1. Trường Mầm non Vân Chải, huyện Đông Văn;
2. Trường Mầm non Phố Là, huyện Đông Văn;
3. Trường Mầm non xã Pả Vi, huyện Mèo Vạc;
4. Trường Mầm non xã Pải Lùng, huyện Mèo Vạc;
5. Trường Mầm non xã Tả Lùng, huyện Mèo Vạc;
6. Trường Mầm non xã Lũng Chinh, huyện Mèo Vạc;
7. Trường Mầm non xã Cán Chu Phìn, huyện Mèo Vạc;
8. Trường Mầm non xã Niêm Sơn, huyện Mèo Vạc;
9. Trường Mầm non xã Xín Cái, huyện Mèo Vạc;
10. Trường Mầm non Hữu Vinh, huyện Yên Minh;
11. Trường Mầm non xã Lùng Tám, huyện Quản Bạ;
12. Trường Mầm non xã Thanh Vân, huyện Quản Bạ;
13. Trường Mầm non thị trấn Tam Sơn, huyện Quản Bạ;
14. Trường Mầm non Hoa Sen, huyện Bắc Mê;
15. Trường Mầm non Phiêng Luông, huyện Bắc Mê;
16. Trường Mầm non Khuôn Lùng, huyện Xín Mần;
17. Trường Mầm non Tả Nhìu, huyện Xín Mần;
18. Trường Mầm non Tụ Nhân, huyện Hoàng Su Phì;
19. Trường Mầm non Sao Mai, thành phố Hà Giang;
20. Trường Mầm non Hoa Đào, thành phố Hà Giang;
21. Trường Mầm non Hoa Hồng, thành phố Hà Giang;
22. Trường Mầm non Quang Trung, thành phố Hà Giang;
23. Trường Mầm non Ngọc Đường, thành phố Hà Giang;
24. Trường Mầm non Hoa Mai, thành phố Hà Giang;
25. Trường Mầm non Hoa Lê, thành phố Hà Giang;
26. Trường Mầm non Phương Thiện, thành phố Hà Giang;
27. Trường Mầm non Hướng Dương, thành phố Hà Giang;
28. Trường Mầm non Hoa Lan, thành phố Hà Giang;
29. Trường Mầm non Sơn Ca, thành phố Hà Giang;
30. Trường Mầm non Phương Độ, thành phố Hà Giang;
31. Trường Mầm non Phương Thanh, thành phố Hà Giang;
32. Trường Mầm non Bạch Ngọc, huyện Vị Xuyên;
33. Trường Mầm non Cao Bồ, huyện Vị Xuyên;
34. Trường Mầm non Hoa Mai, huyện Vị Xuyên;
35. Trường Mầm non Hướng Dương, huyện Vị Xuyên;
36. Trường Mầm non Kim Thạch, huyện Vị Xuyên;
37. Trường Mầm non Minh Tân, huyện Vị Xuyên;
38. Trường Mầm non Ngọc Linh, huyện Vị Xuyên;
39. Trường Mầm non Phong Quang, huyện Vị Xuyên;
40. Trường Mầm non Phú Linh, huyện Vị Xuyên;
41. Trường Mầm non Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên;



- 
42. Trường Mầm non Thuận Hòa, huyện Vị Xuyên;
  43. Trường Mầm non Việt Lâm, huyện Vị Xuyên;
  44. Trường Mầm non Đồng Tâm, huyện Bắc Quang;
  45. Trường Mầm non Đồng Yên, huyện Bắc Quang;
  46. Trường Mầm non Hùng An, huyện Bắc Quang;
  47. Trường Mầm non Kim Ngọc, huyện Bắc Quang;
  48. Trường Mầm non Sơn ca, huyện Bắc Quang;
  49. Trường Mầm non Tân Lập, huyện Bắc Quang;
  50. Trường Mầm non Tân Quang, huyện Bắc Quang;
  51. Trường Mầm non Tân Thành, huyện Bắc Quang;
  52. Trường Mầm non Tiên Kiều, huyện Bắc Quang;
  53. Trường Mầm non Việt Hồng, huyện Bắc Quang;
  54. Trường Mầm non Việt Quang I, huyện Bắc Quang;
  55. Trường Mầm non Việt Quang II, huyện Bắc Quang;
  56. Trường Mầm non Việt Vinh, huyện Bắc Quang;
  57. Trường Mầm non Vĩnh Tuy, huyện Bắc Quang;
  58. Trường Mầm non Đồng Tiến, huyện Bắc Quang;
  59. Trường Mầm non Hoa Mai, huyện Bắc Quang;
  60. Trường Mầm Non Tân Trịnh, huyện Quang Bình;
  61. Trường Mầm Non Yên Hà, huyện Quang Bình.
- II. KHỐI TRƯỜNG TIỂU HỌC: 27 tập thể**
62. Trường PTDTBT Tiểu học Sùng Trái, huyện Đồng Văn;
  63. Trường PTDTBT Tiểu học Lũng Phìn, huyện Đồng Văn;
  64. Trường PTDTBT Tiểu học Đồng Văn B, huyện Đồng Văn;
  65. Trường PTDTBT Tiểu học Lũng Tám, huyện Quản Bạ;
  66. Trường Tiểu học xã Thanh Vân, huyện Quản Bạ;
  67. Trường Tiểu học Thị trấn Tam Sơn, huyện Quản Bạ;
  68. Trường PTDTBT Tiểu học Cốc Ré, huyện Xín Mần;
  69. Trường Tiểu học Vinh Quang, huyện Hoàng Su phi;
  70. Trường Tiểu học Quang Trung, thành phố Hà Giang;
  71. Trường PTDTBT Tiểu học B Thuận Hòa, huyện Vị Xuyên;
  72. Trường PTDTBT Tiểu học Minh Tân, huyện Vị Xuyên;
  73. Trường PTDTBT Tiểu học Thuận Hòa, huyện Vị Xuyên;
  74. Trường Tiểu học A Ngọc Linh, huyện Vị Xuyên;
  75. Trường Tiểu học B Ngọc Linh, huyện Vị Xuyên;
  76. Trường Tiểu học Đoàn Kết, huyện Vị Xuyên;
  77. Trường Tiểu học Kim Thạch, huyện Vị Xuyên;
  78. Trường Tiểu học Phong Quang, huyện Vị Xuyên;
  79. Trường Tiểu học Cầu Ham, huyện Bắc Quang;
  80. Trường Tiểu học Hữu Sản, huyện Bắc Quang;
  81. Trường Tiểu học Kim Ngọc, huyện Bắc Quang;
  82. Trường Tiểu học Nguyễn Huệ, huyện Bắc Quang;
  83. Trường Tiểu học Vĩnh Phúc, huyện Bắc Quang;
  84. Trường Tiểu học Vô Điểm, huyện Bắc Quang;
  85. Trường Tiểu học Hùng An, huyện Bắc Quang;
  86. Trường Tiểu học Vĩnh Tuy, huyện Bắc Quang;
  87. Trường Tiểu học Vĩ Thượng, huyện Quang Bình;

88. Trường Tiểu học Yên Hà, huyện Quang Bình.

**III. KHỐI TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ: 34 tập thể**

89. Trường THCS Phố Cáo, huyện Đông Văn;  
 90. Trường PTDTBT THCS Lũng Cú, huyện Đông Văn;  
 91. Trường PTDTBT THCS Phố Bàng, huyện Đông Văn;  
 92. Trường THCS Đông Văn, huyện Đông Văn;  
 93. Trường PTDTBT Tiểu học và THCS Tả Phìn, huyện Đông Văn;  
 94. Trường PTDTBT Tiểu học và THCS Sính Lũng, huyện Đông Văn;  
 95. Trường Tiểu học và THCS Sáng Tùng, huyện Đông Văn;  
 96. Trường THCS Thị trấn Mèo Vạc, huyện Mèo Vạc;  
 97. Trường PTDTBT THCS Pả Vi, huyện Mèo Vạc;  
 98. Trường PTDTBT THCS Tả Lũng, huyện Mèo Vạc.;  
 99. Trường PTDTBT THCS Sùng Trà, huyện Mèo Vạc;  
 100. Trường PTDTBT THCS Lũng Tám, huyện Quán Bạ;  
 101. Trường PTDTBT THCS Quán Bạ, huyện Quán Bạ;  
 102. Trường THCS Thị trấn Tam Sơn, huyện Quán Bạ;  
 103. Trường THCS Hồ Thầu, huyện Hoàng Su Phì;  
 104. Trường PTDTBT TH&THCS Túng Sán, huyện Hoàng Su Phì;  
 105. Trường THCS Ngọc Hà, thành phố Hà Giang;  
 106. Trường THCS Lê Lợi, thành phố Hà Giang;  
 107. Trường THCS Phương Thiện, thành phố Hà Giang;  
 108. Trường THCS Quang Trung, thành phố Hà Giang;  
 109. Trường THCS Lê Quý Đôn, thành phố Hà Giang;  
 110. Trường PTDTBT THCS Thuận Hòa, huyện Vị Xuyên;  
 111. Trường THCS Phong Quang, huyện Vị Xuyên;  
 112. Trường THCS Ngọc Linh, huyện Vị Xuyên;  
 113. Trường THCS Kim Ngọc, huyện Bắc Quang;  
 114. Trường THCS Tiên Kiều, huyện Bắc Quang;  
 115. Trường THCS Vĩnh Phúc, huyện Bắc Quang;  
 116. Trường THCS Vô Địch, huyện Bắc Quang;  
 117. Trường THCS Nguyễn Trãi, huyện Bắc Quang;  
 118. Trường THCS Vĩnh Tuy, huyện Bắc Quang;  
 119. Trường THCS Tân Bắc, huyện Quang Bình;  
 120. Trường THCS Tân Trịnh, huyện Quang Bình;  
 121. Trường PTDTBT Tiểu học & THCS Xuân Minh, huyện Quang Bình;  
 122. Trường THCS Yên Bình, huyện Quang Bình.

**IV. KHỐI PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO: 08 tập thể**

123. Phòng Giáo dục và Đào tạo, huyện Đông Văn;  
 124. Phòng Giáo dục và Đào tạo, huyện Vị Xuyên;  
 125. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bắc Quang;  
 126. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Quang Bình;  
 127. Văn phòng, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hà Giang;  
 128. Phòng Quản lý chất lượng, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hà Giang;  
 129. Phòng Giáo dục Trung học, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hà Giang;  
 130. Phòng Giáo dục Mầm non - Giáo dục Tiểu học, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hà Giang.

**V. KHỐI TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG: 13 tập thể**

UYÊN QUANG



- 132. Trường THPT Nội trú THCS&THPT Mèo Vạc;
  - 133. Trường THPT Mèo Vạc;
  - 134. Trường THPT Nội trú THCS&THPT Bắc Mê;
  - 135. Trường THPT Nội trú THCS&THPT Hoàng Su Phì;
  - 136. Trường THPT Xín Mần;
  - 137. Trường THPT Ngọc Hà;
  - 138. Trường THCS&THPT Liên Hiệp;
  - 139. Trường THPT Hùng An;
  - 140. Trường THPT Kim Ngọc;
  - 141. Trường THPT Nội trú THCS&THPT Bắc Quang;
  - 142. Trường THPT Nội trú THCS&THPT Quang Bình;
  - 143. Trường THPT Quang Bình. *ba*
-

ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN VỊ XUYÊN

Số: 3342/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vị Xuyên, ngày 13 tháng 06 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc công nhận danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” cho tập thể có thành tích xuất sắc trong năm học 2023 – 2024 (bổ sung).

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ XUYÊN**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Thi đua khen thưởng số 06/2023/QH15 ngày 15/06/2023; Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Biên bản số 12/BB-HĐ TĐKT họp ngày 12/06/2025 của Hội đồng thi đua khen thưởng huyện Vị Xuyên;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” cho 17 tập thể có thành tích xuất sắc trong năm học 2023 – 2024 (bổ sung).  
(Có danh sách kèm theo)

\* Mức tiền thưởng: 1.872.000 đồng/tập thể.

**Điều 2.** Tổng kinh phí khen thưởng là **31.824.000 đồng** (Bằng chữ: Ba mươi một triệu tám trăm hai mươi tư nghìn đồng). Kinh phí trích từ nguồn ngân sách huyện chi cho công tác Thi đua - Khen thưởng, cấp về Phòng Nội vụ chi trả và quyết toán theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND&UBND, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện, Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch và các tập thể có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- TTr UBND huyện
- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

Ngày: 30-01-2026

TM. TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG  
XÃ VỊ XUYÊN  
GIÁM ĐỐC



CHỦ TỊCH

Hoàng Thanh Tịnh

Mai Xuân Đông



**Các tập thể được công nhận danh hiệu "Tập thể Lao động tiên tiến"**  
**năm học 2023-2024 (bổ sung)**  
(Kèm theo Quyết định số 3342/QĐ-UBND ngày 13/6/2025 của UBND huyện)

1. Trường Mầm non Đạo Đức, xã Đạo Đức.
2. Trường Mầm non Họa Mi, thị trấn Nông trường Việt Lâm.
3. Trường mầm non Hướng Dương, xã Thuận Hoà.
4. Trường Mầm non Phú Linh, xã Phú Linh.
5. Trường Mầm non Phương Tiến, xã Phương Tiến.
6. Trường Mầm non Thanh Thủy, xã Thanh Thủy.
7. Trường phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học Minh Tân, xã Minh Tân.
8. Trường phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học Thuận Hoà, xã Thuận Hoà.
9. Trường Tiểu học B Tùng Bá, xã Tùng Bá.
10. Trường Tiểu học Kim Linh, xã Kim Linh.
11. Trường Tiểu học Phong Quang, xã Phong Quang.
12. Trường Phổ thông dân tộc bán trú TH&THCS Cao Bồ, xã Cao Bồ.
13. Trường Phổ thông dân tộc bán trú THCS Bạch Ngọc, xã Bạch Ngọc.
14. Trường THCS Phú Linh, xã Phú Linh.
15. Trường THCS TT Việt Lâm, thị trấn Nông trường Việt Lâm.
16. Trung tâm GDNN-GDTX Vị Xuyên.
17. Phòng GD&ĐT huyện Vị Xuyên.

(Danh sách ấn định có 17 tập thể)



ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN VỊ XUYÊN

Số: 3344/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vị Xuyên, ngày 13 tháng 06 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc công nhận danh hiệu thi đua đối với các tập thể, cá nhân  
có thành tích xuất sắc trong năm học 2024-2025

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ XUYÊN**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Thi đua khen thưởng số 06/2023/QH15 ngày 15/06/2023 của Quốc hội; Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Tờ trình số 29/TTr-NV ngày 09/06/2025 của Phòng Nội vụ về việc đề nghị xét khen thưởng, xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng năm học 2024-2025 ngành Giáo dục;

Căn cứ Biên bản số 12/BB-HĐ TĐKT họp ngày 12/06/2025 của Hội đồng thi đua khen thưởng huyện Vị Xuyên;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” cho 53 tập thể; “Chiến sĩ thi đua cơ sở” cho 720 cá nhân và “Lao động tiên tiến” cho 1195 cá nhân thuộc ngành giáo dục, đã có thành tích trong năm học 2024-2025.

(Có danh sách theo Phụ lục 01, 02, 03 kèm theo)

\* Mức tiền thưởng: Danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”: 1.872.000 đồng/tập thể; Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”: 2.340.000 đồng/cá nhân; Danh hiệu “Lao động tiên tiến”: 702.000 đồng/cá nhân.

**Điều 2.** Tổng kinh phí khen thưởng là **2.622.906.000 đồng** (Bằng chữ: Hai tỷ sáu trăm hai mươi hai triệu chín trăm linh sáu nghìn đồng chẵn./.). Kinh phí trích từ nguồn ngân sách huyện chi cho công tác Thi đua - Khen thưởng, cấp về Phòng Nội vụ chi trả và quyết toán theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND & UBND, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện, Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch và các tập thể, cá nhân có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- TTr UBND huyện
- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

TM. TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

XÃ VỊ XUYÊN

GIÁM ĐỐC



Mai Xuân Đông

CHỦ TỊCH



Hoàng Thanh Tịnh



**Phụ lục 3: DANH SÁCH**  
**Công nhận danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” cho các tập thể có thành tích trong năm học 2024-2025**

(Kèm theo Quyết định số 3344/QĐ-UBND ngày 13/6/2025 của UBND huyện)

TT	Đơn vị trường	Ghi chú
<b>I</b>	<b>BẬC MẦM NON</b>	
1	Mầm non Đạo Đức	
2	Mầm non Lao Chải	
3	Mầm non Minh Tân	
4	Mầm non Ngọc Minh	
5	Mầm non Phong Quang	
6	Mầm non Phương Tiến	
7	Mầm non Quảng Ngần	
8	Mầm non Sơn Ca	
9	Mầm non Thanh Đức	
10	Mầm non Thanh Thủy	
11	Mầm non Thuận Hòa	
12	Mầm non Tùng Bá	
13	Mầm non Việt Lâm	
14	Mầm non Thượng Sơn	
15	Mầm non Xín Chải	
16	Mầm non Kim Thạch	
17	Mầm non Bạch Ngọc	
<b>II</b>	<b>BẬC TIỂU HỌC</b>	
18	PTDTBT Tiểu học B Thuận Hòa	
19	PTDTBT Tiểu học Bạch Ngọc	
20	PTDTBT Tiểu học Minh Tân	
21	PTDTBT Tiểu học Thuận Hòa	
22	PTDTBT Tiểu học Thượng Sơn	
23	TH&THCS Thanh Đức	
24	Tiểu học A Linh Hồ	
25	Tiểu học A Ngọc Linh	
26	Tiểu học A Thượng Sơn	
27	Tiểu học A Tùng Bá	
28	Tiểu học B Bạch Ngọc	
29	Tiểu học B Linh Hồ	
30	Tiểu học B Minh Tân	
31	Tiểu học B Ngọc Linh	
32	Tiểu học Đạo Đức	
33	Tiểu học Ngọc Minh	
34	Tiểu học Phong Quang	
35	Tiểu học Phương Tiến	



TT	Đơn vị trường	Ghi chú
36	Tiểu học TT Việt Lâm	
37	Tiểu học Việt Lâm	
<b>III</b>	<b>BẬC THCS</b>	
38	PTDTBT TH&THCS Lao Chải	
39	PTDTBT TH&THCS Quảng Ngần	
40	PTDTBT THCS Thuận Hòa	
41	PTDTBT TH&THCS Xín Chải	
42	PTDTBT THCS Bạch Ngọc	
43	PTDTBT THCS Thanh Thủy	
44	THCS Đạo Đức	
45	THCS Kim Linh	
46	THCS Ngọc Minh	
47	THCS Phong Quang	
48	THCS TT Việt Lâm	
49	THCS Trung Thành	
50	Trung tâm GDNN-GDTX	
51	PTDTBT THCS Minh Tân	
52	PTDTBT THCS Thượng Sơn	
53	Phòng GD&ĐT Vị Xuyên	

(Danh sách ấn định có 53 tập thể)

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 183/QĐ-UBND

Hà Giang, ngày 12 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc tặng Bằng khen cho các tập thể ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2023-2024 thuộc các Khối thi đua trên địa bàn các huyện, thành phố**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24 tháng 02 năm 2024 của Bộ Nội vụ về quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 14/2024/QĐ-UBND ngày 03 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang quy định về đối tượng, tiêu chuẩn và số lượng hồ sơ xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trên địa bàn tỉnh Hà Giang;

Căn cứ Chương trình số 322/CTr-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang về việc phát động phong trào thi đua hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024;

Theo đề nghị của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho 51 tập thể, 22 cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc thuộc các Khối thi đua trên địa bàn huyện, thành phố trong phong trào thi đua yêu nước năm 2024 của tỉnh Hà Giang (Có danh sách kèm theo).

**Điều 2.** Mức thưởng cho các tập thể tại Điều 1 được thực hiện theo quy định hiện hành; chi từ Quỹ Thi đua, khen thưởng của tỉnh, qua Ban Thi đua - Khen thưởng để chi trả.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Trưởng Ban Thi đua - Khen thưởng; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và tập thể, cá nhân và hộ gia đình có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng);
- Công TTĐT tỉnh;
- Trang TTĐT HỢTĐKT tỉnh;
- Lưu: VT, NCPC, HCC.



**CHỦ TỊCH**

*[Handwritten signature]*

**Phan Huy Ngọc**

## DANH SÁCH

Các tập thể, cá nhân được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen  
(Kèm theo Quyết định số 183/QĐ-UBND ngày 2/02/2025 của UBND tỉnh)

**I. Khen thưởng các tập thể thuộc các Khối thi đua trên địa bàn huyện, thành phố: 39 tập thể**

1. Trường Mầm non Đồng Văn, huyện Đồng Văn;
2. Trường Mầm non Lũng Thầu, huyện Đồng Văn;
3. Trường Mầm non Lao Và Chải, huyện Yên Minh;
4. Trường Mầm non Hưu Vinh, huyện Yên Minh;
5. Trường Mầm non Sơn Ca, thành phố Hà Giang;
6. Trường Mầm non Hoa Hồng, thành phố Hà Giang;
7. Trường Mầm non Bạch Ngọc, huyện Vị Xuyên;
8. Trường Mầm non Linh Hồ, huyện Vị Xuyên;
9. Trường Mầm non Việt Hồng, huyện Bắc Quang;
10. Trường Mầm non Đồng Tâm, huyện Bắc Quang;
11. Trường Mầm Non Xuân Giang, huyện Quang Bình;
12. Trường Mầm Non yên Bình, huyện Quang Bình;
13. Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học Sùng Trái, huyện Đồng Văn;
14. Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học Bạch Đích, huyện Yên Minh;
15. Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học Ngam La, huyện Yên Minh;
16. Trường Tiểu học Nguyễn Huệ, thành phố Hà Giang;
17. Trường Tiểu học Quang Trung, thành phố Hà Giang;
18. Trường Tiểu học A Linh Hồ, huyện Vị Xuyên;
19. Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên;
20. Trường Tiểu học Tân Tiến, huyện Bắc Quang;
21. Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học Tân Lập, huyện Bắc Quang;
22. Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học Hương Sơn, huyện Quang Bình;
23. Trường Tiểu học Tiên Yên, huyện Quang Bình;
24. Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và THCS Tá Phìn, huyện  
Đồng Văn;
25. Trường THCS thị trấn Yên Minh, huyện Yên Minh;
26. Trường Phổ thông dân tộc bán trú THCS Du Già, huyện Yên Minh;
27. Trường THCS Minh Khai, thành phố Hà Giang;
28. Trường Phổ thông dân tộc bán trú THCS Thuận Hoà, huyện Vị Xuyên;
29. Trường THCS Ngọc Linh, huyện Vị Xuyên;
30. Trường THCS Đồng Yên, huyện Bắc Quang;
31. Trường THCS Lương Thế Vinh, huyện Bắc Quang;
32. Trường Phổ thông dân tộc bán trú THCS Nà Khương, huyện Quang Bình;
33. Trường THCS Vĩ Thượng, huyện Quang Bình;

34. Trường Trung học phổ thông Chuyên;
35. Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Linh Hồ;
36. Trường Trung học phổ thông Yên Minh;
37. Trường Trung học phổ thông Quán Bạ;
38. Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học phổ thông tỉnh;
39. Trung tâm Giáo dục thường xuyên - Hướng nghiệp tỉnh Hà Giang.

## II. Khen thưởng thành tích năm học 2023-2024

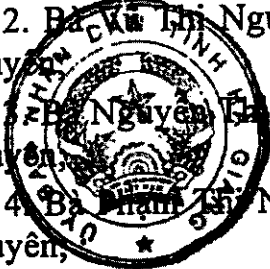
### \* Tập thể: 12 tập thể

1. Trường Mầm non Cao Bồ, huyện Vị Xuyên;
2. Trường Mầm non Hương Dương, huyện Vị Xuyên;
3. Trường Mầm non Kim Thạch, huyện Vị Xuyên; 4. Trường Mầm non Ngọc Linh, huyện Vị Xuyên;
4. Trường Mầm non Ngọc Linh, huyện Vị Xuyên;
5. Trường Mầm non Phong Quang, huyện Vị Xuyên;
6. Trường Mầm non Thượng Sơn, huyện Vị Xuyên;
7. Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học B Thuận Hòa, huyện Vị Xuyên;
8. Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học Minh Tân, huyện Vị Xuyên;
9. Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học Thuận Hòa, huyện Vị Xuyên;
10. Trường Tiểu học B Ngọc Linh, huyện Vị Xuyên;
11. Trường Tiểu học Đoàn Kết, huyện Vị Xuyên;
12. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vị Xuyên.

### \* Cá nhân: 22 cá nhân

1. Bà Nguyễn Thị Khuya, Giáo viên, Trường Mầm non Kim Linh, huyện Vị Xuyên;
2. Bà Nguyễn Thị Lan Hương, Hiệu trưởng, Trường Mầm non Cao Bồ, huyện Vị Xuyên;
3. Bà Ma Thị Tươi, Giáo viên, Trường Mầm non xã Ngọc Linh, huyện Vị Xuyên;
4. Bà Dương Thị Thu Phượng, Giáo viên, Trường Mầm non Thượng Sơn, huyện Vị Xuyên;
5. Bà Lê Hồng Quế, Giáo viên, Trường Mầm non Thượng Sơn, huyện Vị Xuyên;
6. Bà Phạm Thị Hương, Giáo viên, Trường Mầm non Họa Mi, huyện Vị Xuyên;
7. Bà Nguyễn Thu Hương, Giáo viên, Trường Mầm non Họa Mi, huyện Vị Xuyên;
8. Bà Trần Thị Thu Hiền, Hiệu trưởng, Trường Mầm non Việt Lâm, huyện Vị Xuyên;
9. Bà Triệu Thị Quyên, Giáo viên, Trường Mầm non Việt Lâm, huyện Vị Xuyên;
10. Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm, Giáo viên, Trường Mầm non Việt Lâm, huyện Vị Xuyên;
11. Bà Nguyễn Thị Hiền, Giáo viên, Trường Mầm non Việt Lâm, huyện Vị Xuyên;



- 
12. Bà Vũ Thị Nguyệt, Hiệu trưởng, Trường Mầm non Phú Linh, huyện Vị Xuyên;
  13. Bà Nguyễn Thị Cấp, Giáo viên, Trường Mầm non Quảng Ngân, huyện Vị Xuyên;
  14. Bà Phạm Thị Nhụ, Giáo viên, Trường Mầm non Quảng Ngân, huyện Vị Xuyên;
  15. Bà Phan Thị Hôn, Giáo viên, Trường Mầm non Linh Hồ, huyện Vị Xuyên;
  16. Bà Nguyễn Thị Thanh, Giáo viên, Trường Mầm non Phong Quang, huyện Vị Xuyên;
  17. Bà Dương Thị Luyện, Giáo viên, Trường THCS thị trấn Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên;
  18. Bà Hoàng Thị Ngà, Giáo viên, Trường THCS thị trấn Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên;
  19. Bà Phạm Cẩm Huyền, Giáo viên, Trường THCS Lý Tự Trọng, huyện Vị Xuyên;
  20. Bà Lục Thị Kim Cúc, Giáo viên, Trường THCS Lý Tự Trọng, huyện Vị Xuyên;
  21. Dương Thanh Loan, Giáo viên, Trường THCS Lý Tự Trọng, huyện Vị Xuyên;
  22. Bà Lê Thị Thanh Huyền, Chuyên viên, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vị Xuyên.

*(Danh sách ấn định có 51 tập thể, 22 cá nhân)*

---